

**TIN MỪNG
THEO THÁNH MÁTTHÊU
BẰNG THƠ**



*DỰA THEO BẢN DỊCH
CỦA NHÓM PHỤNG VỤ GIỜ KINH
NĂM 2002*

NIHIL OBSTAT

Thủ Đức, ngày...26... tháng...2... năm 2011

Lm/Barnaba M. Nguyễn Đức Kiên, CMC



Thủ Đức, ngày...22... tháng...2... năm 2011

Lm/Nhan M. Đoàn Phú Xuân, CMC
Tổng Phục Vụ Đồng Đặng Công

Xin Kính Dâng

Chúa Giêsu – Đức Mẹ Maria – Thánh Giuse

Tập Thơ Nhỏ Bé Này.



LỜI GIỚI THIỆU

Đọc *Tin Mừng theo thánh Matthêu bằng thơ*, cảm nhận đầu tiên của tôi có hơi bất ngờ hụt hẫng. Với những lời lẽ chân thành mộc mạc, chính tác giả Linh Mục Tađêô Maria Đinh Tri Thức đã nói cách khiêm tốn về lý do hình thành tác phẩm, và coi đó như là một việc giải trí đầy ngẫu hứng.

Nhưng khi đi sâu vào nội dung qua những vần lục bát chông chênh ngộ nghĩnh, tâm tư tôi lại liên tưởng đến cố thi sĩ Bùi Giáng và những vần “thơ điện” đầy ý nghĩa siêu thực và biến ảo của ông:

*Én đầu xuân, tuyết đầu đông
 Rừng cô tịch ngóng nội đồng trổ hoa*
 (Mưa nguồn – BG)

Và như thế, Tin Mừng theo thánh Mátthew bằng thơ bất chợt hiện ra trước mắt tôi với một dáng vẻ thanh tân, bình dị, nhưng không kém phần cao khiết.

Để trở thành Đấng Em-ma-nu-el, Thiên Chúa ở cùng chúng ta, “Ngôi Lời đã trở nên người phàm” (Ga 1,14). Để giải chiểu ánh sáng cho muôn dân,

Tin Mừng Cứu Đô cũng đã hóa thân thành những dụ ngôn, những lời khuyên nhủ, những câu chuyện đơn sơ và rất mực đời thường.

Đến lượt mình, Tin Mừng theo thánh Mátthêu bằng thơ cũng xuôi dòng hội nhập văn hóa, chuyển mình thành những câu lục bát ngây thơ để đến với những tâm hồn Việt Nam, những tâm hồn thiện chí từ bao đời đã được nuôi dưỡng bằng lời ru tiếng hát, bằng những câu ca dao tục ngữ ngọt ngào.

Từ nay, với Tin Mừng theo thánh Mátthêu bằng thơ, người mẹ hiền có thể hát ru con trẻ câu giáo lý:

*Hãy thờ phượng Chúa vĩnh hằng,
Và thờ phượng một mình Danh Thánh Người*

Người cha có thể âu yếm dạy con:

*Ai ơi hiếu khách ân cần
Chính là tiếp Chúa đang gần gũi ta
Người bạn có thể an ủi người bạn:
Phúc ai đau khổ trần gian
Ủi an Thiên Chúa trao ban dư thừa.*

Hay khuyến thiện giáo huấn:

*Nếu anh tha thứ người ta,
Chúa Trời cũng sẽ bỏ qua lỗi lầm.*

Như thế, Tin Mừng theo thánh Mátthêu bằng thơ không còn là một cuộc chơi ngẫu hứng. Trái lại, “Nội đồng sẽ trổ hoa” nếu tâm tư cô tịch của ta thực lòng ngóng đợi.

*Viết tại Thủ Đức 15/08/2010
Ý nhạc Thiên Cung*



LỜI NÓI ĐẦU

Thánh Kinh là Lời của Thiên Chúa nói với loài người. Thánh Kinh là lịch sử của Chúa Cứu Thế. Đấng Cứu Thế là tột đỉnh của Thánh Kinh. Trong Cựu ước Ngài được các tiên tri loan báo trước. Trong Tân ước Ngài được các Tông đồ minh chứng và rao giảng. Chúa Kitô đã nối kết giữa Cựu ước và Tân ước.

Thánh Giêrônimô nói: “Không biết Thánh Kinh là không biết Chúa Kitô”. Vì vậy Giáo hội khuyên chúng ta học Thánh Kinh, đọc Thánh Kinh. Nếu chúng ta thông thạo Thánh Kinh thì chúng ta mới dạy cho người khác Lời của Chúa. Khi chúng ta dạy cho người khác biết Thánh Kinh là họ biết Chúa Kitô. Biết Chúa Kitô và sống đời sống Chúa Kitô là chúng ta đạt được mục đích việc truyền giáo cho người khác.

Đức Thánh Cha Lêô XIII, Đức Bênêđictô XV, Đức Piô XII, Đức Phao Lô VI khuyên chúng ta đọc và học Thánh Kinh vì Thánh Kinh là Lời Chúa.

Công Đồng Vaticanô II với Hiến Chế Tín Lý (Verbum Dei) tha thiết khuyên bảo chúng ta năng đọc Thánh Kinh.

Thánh Ambrôsiô khuyên chúng ta: “Việc cầu nguyện phải đi đôi với việc đọc Thánh Kinh, để có một cuộc trao đổi giữa Thiên Chúa và người ta, vì khi cầu

nguyễn là ta thưa chuyện với Chúa và khi ta đọc Thánh Kinh là Chúa nói với chúng ta”.

Vậy chúng ta đã đọc lời Chúa bằng văn xuôi nhiều rồi, nay tôi cố gắng diễn thành thơ bốn cuộn Tin Mừng - Tức là phần Kinh Thánh lịch sử trong Tân ước - để quý vị, ai thích thơ thì ngâm nga mấy câu cho vui đời, để rồi dần dần Lời Chúa thẩm nhập vào tâm tư cõi lòng; hoặc các anh chị em giáo lý viên, trong giờ đứng lớp, có thể dùng mấy câu thơ Lời Chúa đọc lên cho các em vui, giải trí; hay là cho các em học thuộc lòng đoạn thơ nào đó để các em dễ nhớ dễ học Lời Chúa.

Chó gì Lời Chúa lan rộng khắp nơi và nhiều người biết đến! Cha ông ta nói rằng: “Văn dĩ tải đạo”. Thơ văn tới đâu mang đạo giáo tới đó. Văn xuôi cũng như văn vần đều có hiệu quả như thế.

Chúc quý vị say yêu Lời Chúa.

Lm Tađêô M. Đinh Tri Thức, CMC

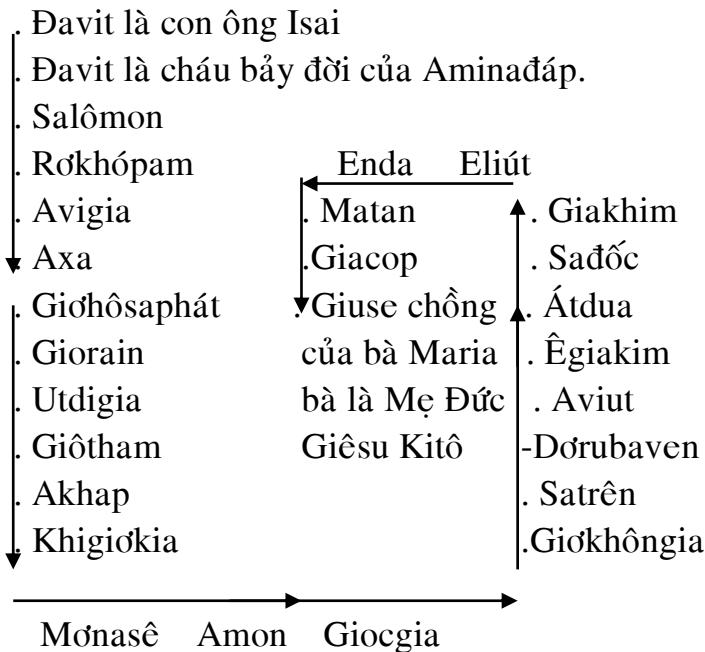


TIN MỪNG THEO THÁNH MATTHÊU

CHƯƠNG I GIÁNG SINH VÀ THỜI THƠ ẤU CỦA ĐỨC GIÊSU

1- GIA PHẨ ĐỨC GIÊSU KITÔ

*Đức Giêsu nguồn gốc cực sang,
 Người Con Thiên Chúa toàn năng trên trời.
 Người ta lúc đó theo thời,
 Lại coi con Chúa là người trần gian.
 Có Cha nuôi dưỡng xác thân,
 Đó là dưỡng phụ ân cần Giu-se.
 Giu-se săn sóc khỏi chê,
 Ông nghành Đa vit Gê-sê thuộc dòng.
 Thế nên Con Chúa chính tông,
 Con Vua Đa -Vít thuộc dòng các vua.
 Từ Đa-vít đến Chúa ta,
 Có hai mươi bảy triều vua trị vì.
 Hãy xem Gia Phả tóm kỳ,
 Hai mươi bảy Chúa trị vì nước Do.*



2- TRUYỀN TIN CHO ÔNG GIUSE (Mt 1, 18-25)

*Đức Giêsu gốc cực sang,
Giu-se Do thái thuộc hoàng tộc gia.
Ma-ri, cô gái trâm anh,
Cả hai kết ước hợp thành lứa đôi,
Hai người chưa sống hợp đới,*

*Ma-ri thai nghén do trời định cho
 Giu-se công chính thấy cô,
 Có phần ra khác với tờ đã đoan.
 Ông liền tính trốn bình an,
 Mộng lành thần sứ báo an ông rằng:
 “Giu-se chờ có phân vân,
 Hãy đem hiền nội cưu mang về nhà.
 Do quyền Chúa Thánh Thần ra,
 Ma-ri thai nghén Con Cha trên trời.
 Trai nhi sẽ được ra đời,
 Đặt tên con trẻ tuyệt vời Giêsu.
 Chính Ngài giải thoát mây mù,
 Bởi do làm lỗi dân từ Chúa Trời”.*
*Tiên tri nay ứng nghiệm lời:
 “Một trinh nữ sẽ sinh Người con trai,
 Em-ma-nu-én tên Ngài,
 Nghĩa là Thiên Chúa ở hoài bên ta”.*
*Tỉnh rồi, ông mới nhận ra,
 Ma- ri được rước về gia đình mình.
 Nhưng không ăn ở thường tình,
 Tới khi Cứu Chúa hạ sinh giáng trần.*

3- CÁC NHÀ CHIÊM TINH (*Mt 2, 1-12*)

*Bét-lem, Ấu Chúa ra đời,
 Dưới triều hoàng đế đương thời Hê-rô¹.
 Giu-dê miền đất nam Do,
 Các Chiêm tinh thấy sao to trên trời.
 Sao tua dẫn lối chỉ đường,
 Chỉ cho họ thấy Ấu Vương chào đời.
 Chúng tôi đến bái lạy Người.
 Cả thành Giê-rút, mọi người xôn xao.
 Ai ai cũng hỏi vua nào?
 Quan, dân nhốn nháo hỏi sao đi tìm.
 Hê-rô tức lắm vẫn kìm,
 Lệnh ra triệu tập thông kinh mấy người.
 Hỏi xem gốc tích bao đời,
 Nói về vua ấy bao lời Thánh kinh.
 Họ liền tra cứu nhiệt tình,
 Thấy lời ngôn sứ báo linh lâu đời:
 “Bê-lem vùng ấy hiện thời,
 Là nơi Ấu Chúa ra đời vua ơi!”.
 Hê-rô bí mật triệu vời,
 Mấy nhà đạo sĩ, ngỏ lời nhỏ êm:
 “Các khanh dò hỏi kỹ thêm,*

¹ *Hêrôdê*

*Khi về cho biết để chiêm bái Ngài".
 Mấy nhà đạo sĩ miệt mài,
 Và kìa sao dấn các ngài tới nơi.
 Họ vui hớn hở tuyệt vời,
 Nhìn vào trông thấy Ngôi Lời Ấu Nhi,
 Giu-se Thánh Cả đang quì.
 Trên tay Mẹ Chúa Hài Nhi rạng ngời!
 Cúi đầu bái lạy Vua Trời,
 Hài Nhi Thiên Chúa cứu đời là đây.
 Dâng lên bảo vật với đây:
 Vàng ròng, Mộc được, bình đàm Nhũ hương.
 Một đêm báo mộng khác thường:
 Đừng cho Hê-rốt biết đường quý ông,
 Cũng đừng cho biết tin thông,
 Về vua mới hiển trong công việc này.*



4- CHÚA TRỐN SANG AI-CẬP (Mt 2, 13-18)

*Mấy nhà đạo sĩ ra vè,
 Giu-se lại được mộng về trong mơ:*

*Giấc chiêm báo gấp bất ngờ,
 Giú-se liệu cách đêm lo thi hành.
 Cả ba hãy quyết xuất hành,
 Tránh sang đất khách an lành bên Ai.
 Vì Hê-rốt quyết giết Ngài,
 Cứ lưu tại đó, sau này về quê.
 Thời gian thẩm thoát xa quê,
 Hê-rô chung kiếp đi về tổ tiên.
 Lời tiên tri đã ứng liền:
 “Đất Ai rời bỏ, bình yên trở về”.*

*

* *

*Nghe tin, Hê-rốt nổi điên,
 Thấy mình thất kẽ nén liền hét lên,
 Lệnh ra giết trẻ tiếp liền,
 Trong vùng phụ cận Bet-lem theo ngày.
 Thế là ứng nghiệm lời này:
 “Ai ơi, vắng tiếng khóc đầy Ra-ma,
 Ra-ken than khóc con bà,
 Bà không chịu để người ta sót sầu”.*

5- TỪ AI CẬP TRỞ VỀ (*Mt 2, 19-23*)

*Thời gian thầm thoát xa quê,
 Hê-rô chung kiếp theo về tổ tiên.
 Mộng thần lại hiện bên Ai,
 Giu-se nghe vǎng bên tai bảo rằng:
 “Hãy đem con trẻ về làng,
 Cùng đi với mẹ săn sàng dìu con,
 Giu-dê vùng đất nam Do,
 Kẻ thù hại trẻ chẳng còn sống đâu!”
 Ông liền chỗi dậy vâng mau,
 Cả ba xúc tiến, cùng nhau hành trình.
 Tân vương thay bối của mình,
 Nơi đường lỗi cũ, dân tình ghét chê.
 Giu-se lo lắng ê chè,
 Và ông được báo chuyển về Ga-lê¹.
 Vâng nghe đổi hướng tiến về,
 Nhấm đường thẳng tiến chẳng hề than ca.
 Vùng này tên gọi Na-gia.²
 Ứng lời Kinh Thánh thật là đúng nơi:
 “Người ta gọi Chúa là người Na-gia”.*



¹ Galilēa

² Nagiarét

CHƯƠNG II

CÔNG BỐ NƯỚC TRỜI

A- PHẦN LÝ THUYẾT

1- GIOAN TẨY GIẢ RAO GIẢNG (*Mt 3, 1-12*)

*Gio-an Tẩy giả súr ngôn,
 Cả đời chẳng biết vinh phồn xa hoa,
 Rừng sâu im lặng là nhà,
 Giu-de¹ hoang địa nơi mà ông đang:
 “Loan truyền Nước Chúa đã gần,
 Hãy mau sám hối lỗi lầm của ta”.*
*Ông là tiếng nói vang sa,
 I-sai đã báo xa xưa thế này:
 “Đồng hoang cất tiếng nơi đây,
 Ai ơi hãy kíp san đầy lũng sâu,
 Gập ghềnh uốn khúc thảng mau,
 Sửa đường ngay thảng đón châu Thánh Ân”.*
*Gio-an chân đất, tay trần,
 Da dà làm áo che thân tối ngày,*

¹ Giudea

Quần ong được thắt bằng dây,
 Của ăn chau chấu bay đầy đồng hoang,
 Mật ong thay nước nuôi thân,
 Cuộc đời như vậy chẳng mang phú vinh.
 Giảng rao Nước Chúa nhiệt tình,
 Khắp nơi tuốn đến sửa mình rất đông,
 Họ vây, họ đứng gần sông,
 Chờ phiên được rửa sạch trong lõi lầm.
 “Dùm xong” họ sống âm thầm,
 Đón chờ Chúa đến an tâm vô cùng.
 Họ là những bạn trong vùng:
 Giu-đê, Gio- đán, cả vùng Gia- liêm.¹
 Gio-an giảng bảo oai nghiêm,
 Nói lời thảng thắn chẳng thiên quyền hành!
 “Hỡi nòi rắn độc, giống ma,
 Hãy mau trở lại tránh xa khố hình,
 Luôn rình đổ xuống trên mình,
 Hãy mau sám hối, sản sinh trái lành,
 Tình thân sám hối thực hành,
 Đừng trông cậy thế con ngàng Ap-ram.
 Đá thành người, Chúa còn làm!
 Cái riùi đặt gốc, còn bàn chi dây?
 Cây nào hoa trái không dây,

¹ Giêrusalem, Giocdan

*Chặt phăng phơi nắng quăng ngay hỏa hào.
 Phân tôi, nước rửa đồng bào,
 Giục lòng thống hối ơn trào bên trong.
 Còn Ngài, Ngài đến sau tôi,
 Quyền cao phép cả còn hơn ngàn trùng.
 Tôi không xứng đáng tháp tùng,
 Dây giầy cởi giúp tôi cùng chǎng nê,
 Người làm phép rửa anh em,
 Thánh Thần thanh lọc lọ lem sạch lầu.
 Tay Người rẽ sạch lúa sâu,
 Thóc vào kho lâm, lép râu bỏ đi.*



2- CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA (Mt 3, 13-17)

Bỏ Ga đi đến Gióc-đan,
 Chúa ta xin rửa Gio-an chối từ.
 Gio-an một mực chần chờ:
 “Chính tôi phải đến để Thầy rửa tôi,
 Sao Ngài lại đến với tôi?”
 Chúa liền phán bảo cho tôi hay rằng:
 “Hiện giờ cứ để vậy anh,
 Chúng ta cần phải hoàn thành luật Cha”.
 Gio-an thuận ý đi ra,
 Thầy trò xuống nước xảy ra chuyện này:
 Vừa khi phép rửa khởi tay,
 Tầng trời rộng mở, Gio-an ngắm nhìn:
 Thánh Thần hiện xuống hình chim,
 Đậu trên đầu Chúa sáng in mặt trời.
 Và kia có tiếng trên trời:
 “Đây là con Đáng trên trời toàn năng,
 Ta ưng thỏa ý mọi đàng,
 Các ngươi hãy biết luôn vâng nghe Ngài”.



3. ĐỨC GIÊSU CHỊU CÁM DỖ (Mt 4, 1-11)

Thánh Thần dẫn Chúa vào rừng,
 Nơi đây ma quỷ đã từng vãng lai.
 Bốn mươi ngày tịnh giữ trai,
 Nay Người cảm thấy bụng trai đói rồi.
 Quỷ liền tiến lại bên ngồi,
 Nó rằng: “Nếu quả là tôi Chúa Trời,
 Hãy truyền cho đá đổi coi,
 Đá thành bánh để ăn chơi đỡ thèm”.
 Nhưng Người đáp lại quỷ đen:
 “Có lời Kinh Thánh nói lên điều cần:
 Người ta sống chẳng bánh ăn,
 Nhưng còn nhờ bởi Chúa ban mọi lời”.

* * *

Quỷ đem Người đến đền thờ,
 Đặt Người trên nóc đền thờ rồi tâu:
 “Nếu ông Con Chúa toàn cầu,
 Hãy gieo mình xuống vì đâu có lời:
 “Chúa truyền thiên sứ bởi trời,
 Lo cho bạn khỏi té rời sa chân”.
 Chúa Giêsu chẳng phân vân:
 “Người đừng thử thách Chúa Ta trên trời.”

Núi cao hùng vĩ tuyệt vời,
 Từ cao nhìn xuống thấy trời đẹp sao!
 Quỷ đưa Chúa tận đỉnh cao,
 Để cho nhìn xuống đẹp bao la lùng.
 Quỷ thưa với Chúa như khùng:
 “Tôi cho ông hết, nếu ưng điều này:
 Là ông quỳ lạy tôi đây”.
 Chúa liền quát mắng quỷ bay đồ tă:
 “Sa-tan hãy khuất mắt ta,
 Có lời sách thánh vì Ta nói rằng:
 Hãy thờ lạy Chúa Vĩnh Hằng,
 Và chỉ tôn sợ Thánh Danh của Ngài”.
 Thế rồi ma quỷ bỏ Ngài,
 Tức thì Thần Chúa hầu Ngài hiện ra.



4- CHÚA LÁNH QUA MIỀN GALILÊ (Mt 4, 12-17)

*Gio-an bị bắt bỏ tù.
 Chúa rời Na-zét đến vùng Ca-pha¹
 Một thành phú túc ven Ga²
 Capha thành nhỏ : “Dơ-và Náp-ta”³.
 Hợp vào lời úng I-sa:
 “Hỡi Dơ-va Náp ven làn nước xanh,
 Ven vùng tả ngạn sông Đan,⁴
 Là nơi dân ngoại sống than lâu đời,
 Đoàn dân sống cảnh tối đời,
 Không lời ánh sáng Chúa Trời ban cho”.
 Nhưng nay Chúa đã thương lo,
 Huy hoàng ánh sáng soi cho muôn người.
 Tử thần mất sức trên người,
 Do lời ánh sáng Chúa khơi sống lành.
 Khởi đầu Chúa giảng ăn năn,
 Luôn luôn sám hối tiến thăng Nước Trời.*



¹ Caphanaum

² Galilêa hồ

³ Dorylun Naptali

⁴ Giocdan sông

5 & 6 CHÚA GỌI BỐN MÔN ĐỆ (*Mt 4, 18-22*)
 CHÚA GIẢNG VÀ CHỮA BỆNH (*Mt 4, 23-25*)

*Chúa đi dọc biển Ga-lê,¹
 Thấy hai ngư phủ sống nghèn lưới giăng.
 An-rê tên gọi ông anh,
 Phê-rô em kế chuyên ngành đã thông.
 Chúa mời, Chúa gọi hai ông,
 Đổi đời lưới cá ra công lưới người.
 Hai ông bỏ lưới theo Người,
 Xa hơn lại thấy hai người anh em,
 Họ đang vá lưới dưới thuyền,
 Gio-an tên gọi ông em trẻ người.
 Gia-cô anh cả cao người,²
 Hai ông hợp ý vâng lời Chúa luôn.
 Bỏ cha theo Chúa hết lòng,
 Chúa cùng đi với bốn ông tháp tùng.
 Giảng khuyên khắp chốn khắp vùng.
 Loan truyền Lời Chúa khắp cùng Chúa đi.
 Hội đường Chúa giảng thường khi,
 Tật guyên, bệnh hoạn phong cùi đến xin.
 Chữa xong, bệnh khỏi hết hành,
 Danh người đồn khắp thị thành thôn quê,*

¹ Galilê biển hồ

² Giacôbê

Nhiều người chạy đến để nghe,
Chúa cao giọng tốt giảng khuyên Nước Trời.



B - RAO GIẢNG NUỐC TRỜI, BÀI GIẢNG TRÊN NÚI

1. TÁM MỐI PHÚC THẬT (Mt 5, 1-12)

*Chúa đi lên núi một mình,
Dân lành tuốn đến vây quanh lắng nghe.
Môn đồ cũng đến quanh nghe,
Chúa liền cất tiếng giảng về Nước Thiêng.
Ngày đầu Chúa giảng Chúa khuyên,
Ăn năn sám hối nhớ liền, nhớ nhanh.
Ngày hai Chúa giảng mối lành,
Hiến chương nước Chúa thi hành đón ân:
Sống nghèo được Chúa ban ân,
Nước trời Chúa hứa ban ân nhẫn tiền.
Phúc ai là kẻ sống hiền,
Thưởng công đất hứa người hiền Chúa ban.
Phúc ai đau khổ gian nan,
Ủi an Thiên Chúa trao ban dư thừa.
Lẽ công khao khát từ xưa,
Chúa ban ai nấy dư thừa ơn mong.
Thương người ước muốn hằng mong,
Chúa yêu Chúa quý ước trông thi hành.
Phúc ai tay sạch lòng thanh,*

*Chúa cho nhìn ngắm thánh nhan nhẫn tiennie.
 Phúc ai thiết lập hòa hiên,
 Chúa ban phúc quý con hiền Chúa Cha.
 Nước trời Thiên Chúa ban ra,
 Những ai công chính lại sa khổ buồn,
 Ai ơi vì Chúa đừng buồn,
 Người ta xỉ vả giống tuồng xảo gian,
 Anh em hãy hát bình an,
 Trên trời phần thưởng Chúa ban đầy tràn.
 Ôi! Hồng phúc Chúa đã ban,
 Tám điều ân phúc chúa chan ơn lành.*



2- MUỐI CHO ĐỜI, ÁNH SÁNG CHO TRẦN GIAN (Mt 5, 13-16)

*Anh em là muối cho đời,
Muối mà đã lat giúp đời việc chi?
Chỉ còn ném vất lối đi,
Người ta vất bỏ lối đi chẳng cần.

Anh em ánh sáng gian trần,
Một thành xây cất trên giàn đỗ cao,
Sẽ không bị khuất phán nào,
Ai ai cũng thấy sáng sao tuyệt vời!
Thắp đèn phải để cao nơi,
Nó soi sáng khắp mọi nơi trong nhà,
Chẳng ai dại để gầm bàn,
Nó che ánh sáng cả nhà tối tăm.

Anh em ánh sáng trần gian,
Chiếu soi khắp chốn trần gian lu mờ,
Để cho họ tránh gương mờ,
Gương trong giải sáng Chúa chờ thường công.*



3-CHÚA KIỆN TOÀN LUẬT MÔSÊ (*Mt 5, 17-19*)
 4-ĐỨC CÔNG CHÍNH CỦA MÔN ĐỆ (*Mt 5, 20*)

*Thầy không đến để bãi lề,
 Nhưng là giữ trọn luật lề Mô-sê.
 Thầy đây muốn nói kỹ về:
 “Trước khi trời đất trở về tan hoang,
 Từng chi tiết nhỏ điều răn,
 Cũng không được bỏ giãn khoan thi hành.
 Vậy ai bãi bỏ thực hành,
 Một điều nhỏ nhất giới răn Chúa Trời.
 Đó là kẻ bét Nước Trời.
 Còn ai chỉ vẽ người đời thật tâm,
 Một điều nhỏ nhất giới răn,
 Đó là kẻ lớn trong dân Nước Trời”.*

*

* *

*Ta đây bảo thật các người:
 “Các người chẳng thánh hơn người kinh sư,
 Hơn Pha-rit, chú thuế thu,
 Các người sẽ chẳng đón thu Nước Trời”.*



5- ĐỪNG GIÂN GHÉT (Mt 5, 21-26)

*Nếu ai giết chết người ta,
 Luật xưa dạy bảo mang anh ra tòa.
 Còn Thầy Thầy bảo anh là:
 “Ai mà giận ghét các anh tại nhà,
 Ai la mắng bạn đồ ngoa,
 Phải đưa ra trước án tòa xử phân.
 Còn ai chửi rủa tha nhân,
 Là đồ phản đạo ném sang hỏa hào.
 Nếu dâng lễ vật trời cao,
 Nghĩ ra mình có lỗi nào với ai,
 Tạm ngưng lễ tế ban mai,
 Làm hòa với hết những ai tức mình.
 Bạn đường mà có bất bình,
 Hãy mau giàn xếp an bình khi đi.
 Kéo y đem đến quan hình:
 Quan tòa giam kỹ sẽ đì ngươi lâu.
 Tới khi anh trả sạch lâu,
 Không còn vướng mắc mới hầu được tha”.*

6- CHỐ NGOẠI TÌNH (Mt 5, 27-30)

*Anh em nghe luật dạy rằng:
 “Ngoại tình chớ có chàng vàng hối ông”.*

*Nhưng thầy nói hãy để phỏng:
 "Ai nhìn phụ nữ mà lòng ước ao,
 Trong lòng tội đã mắng vào.
 Mắt kia nê cớ sa vào tội khiên,
 Móc ra ném nó đi liền,
 Thà rằng chột mắt nhắm nghiền chẳng sao.
 Còn hơn hai mắt mà vào
 Hỏa lò muôn kiếp đền bao tội tình.
 Nếu tay nê dịp phát sinh,
 Phạm bao nhiêu tội diêu linh khổ tầy¹,
 Hãy đem chặt bỏ một tay,
 Thà rằng chỉ có một tay an lành,
 Vào nơi sáng láng vĩnh hằng,
 Muôn đời muôn kiếp vẻ vang thiên đàng".*

7- ĐỨNG LY DỊ (Mt 5, 31-32)

*Luật còn dạy chúng ta rằng:
 Ai mà r้าย vợ đuổi nàng vì hư,
 Hãy cho nàng chứng minh thư.
 Còn Thầy Thầy bảo chư huynh thế này:
 "Trừ trường bất hợp tại căn,
 Ai mà r้าย vợ lăng nhăng ngoại tình.*

¹ Phạm tội tầy đình là phạm tội nặng, đau khổ tầy đình: khổ nhiều

*Thị này ai cưới chung tình,
Cũng cùng mắc tội ngoại tình với cô”.*

8- ĐÙNG THÈ THỐT (*Mt 5, 33-37*)

*Luật xưa dạy chúng ta rằng:
“Anh em chớ có thè gian làm gì”.
Còn về Thiên Chúa bảo thì:
“Thực hành thè ước hãy ghi trọn thè”.
Riêng Thầy, Thầy bảo chớ thè:
“Anh đừng thè thốt chỉ về trời xanh,
Đó là ngai báu Chúa anh.
Cũng đừng chỉ đất làm tang chứng gì,
Vì là ngai bệ chân Ngài.
Đừng chỉ Giê-rút¹ thè chi việc nào,
Vì là thành chúa chí cao.
Đầu ta cũng chớ chỉ vào xác minh,
Vì ta chẳng biết tóc mình,
Trắng đen thay đổi thình lình khó thông?
Vậy đừng nói có khi không,
Có không? Không có, từ lòng nói ra.
Nói thêm bớt ý gian tà,
Đó là ác ý gian tà quỉ ma”.*

¹ Giê-rút tên cũ của Giêrusalem.

9- CHỐ TRẢ THÙ (*Mt 5, 38-42*)

Anh em nghe luật dạy rằng:
 “*Mắt thời đèn mắt, răng dành thế răng*”.
Còn Thầy, Thầy nói với anh:
 “*Chớ nên chống cự kéo sinh thiệt thòi.*
Nếu ai vả má anh ơi,
Hãy đưa má nũa nó thoi kéo hoài.
Nếu ai muốn lấy áo ngoài,
Hãy đưa cả áo đang xài bên trong.
Có ai muốn bắt đi rong,
Hãy đi với nó một vòng nũa chơi.
Ai xin thì hãy cứ cho,
Ai mong vay mượn, cứ cho thỏa lòng”.

10- PHẢI YÊU KẺ THÙ (*Mt 5, 43- 48*)

Anh em nghe luật dạy rằng:
 “*Hãy yêu đồng loại ghét xa kẻ thù*”.
Còn Thầy: “Bảo mến kẻ thù,
Cầu xin cho những kẻ thù anh em,
Cả người xác láo tị hiềm,
Ai làm như thế là niềm vui Ta.
Cha Ta Người ngự trên toà,

*Khiến mưa xuống đất kẽ ngoa, người lành.
 Mặt trời chiếu sáng long lanh,
 Chiếu soi kẽ dű, người lành hưởng chung.
 Nếu anh yêu kẻ thân cùng,
 Anh đâu được phúc Cha chung cưng chiều.
 Vì người thu thuế cũng yêu,
 Hoặc anh chào hỏi người siêu theo mình,
 Anh đâu có phúc thật tình,
 Chư dân ngoại giáo thi hành như anh.
 Vậy anh hãy cố trọn lành,
 Như Cha Chí Thánh trọn lành vô biên!"*

11- BỐ THÍ KÍN ĐÁO (*Mt 6, 1-4*)

*Làm lành phúc đức chớ khoe,
 Đừng cho thiên hạ biết về việc chi.
 Nếu khoe, công đức mất đi,
 Cha ta chẳng thường công gì nữa anh!
 Vậy khi bố thí đừng loa,
 Công chiêng, trống đánh dân làng biết tin.
 Âm thầm làm phúc lặng im,
 Hãy làm kín đáo để xin phúc lành.
 Cha Thầy thấu suốt tỏ rành,
 Thường công xứng đáng ban ân xuống hồn.*

12- CÂU NGUYÊN KÍN ĐÁO (*Mt 6, 5-6*)

*Đừng cầu như kẻ giả hình,
 Họ ưa cầu nguyện nơi đình phố đông,
 Để cho thiên hạ khen trông.
 Thầy đây bảo thật, họ công lãnh rồi.
 Còn anh khi nguyện Chúa tôi,
 Vào phòng đóng kín Cha tôi nghe lời.
 Cha tôi Người ngự trên trời,
 Thấu lòng thấu ý mọi lời van xin.*



13- KINH LAY CHA (*Mt 6, 7-15*)

*Cầu nguyện chờ có dài lời,
 Dừng theo dân ngoại nhiều lời mới hay.
 Cha ta biết rõ ý bay,
 Trước khi người nói tận ngay đáy lòng.
 Vậy anh cầu nguyện tự lòng:
 Lay Cha, Chúa cả trên trời,
 Xin cho danh thánh Chúa Trời hiển vinh.
 Nước Cha trị đến hiển vinh
 Ý Cha thể hiện đất bình, trời an.
 Xin Cha lương thực nuôi thân,
 Xin tha tội lỗi bao lần trong con,
 Cũng như kẻ khác được con
 Tự lòng tha thứ lỗi còn trong tâm.
 Chúa ôi! Xin cứu chúng nhân,
 Khỏi sa cám dỗ, khỏi tà ác gian.
 Nếu anh tha thứ người ta,
 Chúa Trời cũng sẽ tha anh lỗi lầm.
 Còn anh, chẳng thứ người ta,
 Chúa Trời cũng chẳng tha anh lỗi lầm.*

14- ĂN CHAY CÁCH KÍN ĐÁO (Mt 6,16-18)

Ăn chay đừng có râu buôn,
 Những người giả dối khó lòng được công.
 Bè ngoài thiểu não phô công,
 Để cho thiên hạ biết ông chay lòng.
 Thật Thầy nói các anh thông,¹
 Họ vui được thưởng cho công mình rồi.
 Còn anh Thầy nói rõ rồi:
 Khi chay đâu chải, thơm bôi trên mình,
 Mặt mày vui vẻ tâm tình,
 Để cho họ biết người mình không chay.
 Nhưng Cha thấu suốt lòng bay,
 Thưởng công xứng đáng tràn đầy noi anh.

15- CỦA CẢI TRÊN TRỜI (Mt 6, 19-21)

Anh em đang sống vẻ vang,
 Chớ lo tích trữ kho tàng thế gian.
 Là nơi mối mọt phá tan,
 Trộm đào khoét vách kê gian lấy liền.
 Nhưng nên tích trữ của thiên,

¹ Thông hiểu, biết.

*Là đồ mồi mọt không phiền hại ta.
Trộm đào khoét vách không ra,
Kho tàng nếu có tránh xa lòng mình.*

16- ĐÈN CỦA THÂN THẾ (Mt 6, 22-23)

*Đèn ngươi con mắt sáng soi,
Mắt con sáng tốt nó soi cả người.
Nhưng khi mắt đã xấu tồi,
Toàn thân khổ sở tối trời sáng đêm.*

17- KHÔNG VỪA LÀM TÔI THIÊN CHÚA VÀ LÀM TÔI TIỀN CỦA (Mt 6, 24)

*Không ai thờ chủ hai ông:
Chủ kia tôi quý cũng tôn chủ này.
Nhưng nên gắn bó chủ này,
Chủ kia ắt phải bỏ ngay tức thì,
Không ai ở thế chai lì,
“Làm tôi Thiên Chúa lại si tiền tài”.*



18- TIN VÀO CHÚA QUAN PHÒNG (*Mt 6, 25- 34*)

Đức Giêsu giảng to rắng:

*“Anh đừng lo lǎng áo và của ăn,
 Mạng người quí lǎm các anh,
 Của ăn áo mặc là phần thứ thôi.
 Chim kia chǎng có gieo mồi,
 Thế mà chúng vẫn sống đời vui tươi,
 Cha ta nuôi chúng bao đời.
 Có ai sống biết lo đời sau chǎng?
 Lo cho cuộc sống vĩnh hằng,
 Còn về cơm áo, xènх xoàng cung xong.
 Ngǎm xem bông huệ ngoài đồng,
 Chúng không canh củi dệt bông thêu thùa.
 Thế mà mặc đẹp hơn vua.
 Đóa hoa nội cỏ sáng trưa phai màu,
 Chúa cho mặc đẹp sắc màu,
 Anh em còn quí hơn tâu cỏ tươi.
 Nên đừng lo lǎng áo cơm,
 Dân ngoài tìm kiếm suốt đời vẫn than.
 Còn anh Chúa biết cần ban.
 Tiên vàn tìm Chúa, chúa chan ơn lành.
 Bình an, thánh thiện, trung thành,
 Mọi điều Thiên Chúa Ngài giành lo toan,
 Ban muôn phúc đức tràn lan,*

*Ngày mai cứ kệ Chúa ban ơn trời.
 Chúa lo Chúa cứu mọi người.
 Đời vui cũng nhận, khổ đời cũng cam.
 Ngày ngày dấu khổ tràn lan,
 Vui lòng lãnh nhận Chúa ban ơn nhiều”.*

19- ĐÙNG XÉT ĐOÁN (Mt 7, 1-5)

*Anh đừng xét đoán người ta,
 Anh em khỏi bị Chúa tra xét nhiều.
 Anh em đoán xét người liều,
 Chúa trời cũng sẽ cân đều cho anh.
 Anh đừng dấu ít người ta,
 Chúa đong đếm ấy trả anh công bằng.
 Sao anh thấy rác thân bẩn,
 Nó nấm khóc mắt vội vàng xốn xao,
 Nhưng sao đà lớn gạc cao,
 Trên mu phia mắt mình sao không màng?
 Lại đi nói với ai rằng:
 Để tôi lấy rác che màng mắt anh.
 Mắt mình xà chǎn rành rành,
 Lại không lấy khỏi để lành mắt nhanh?
 Hỡi người đạo đức giả danh,
 Gạt ngay xà lớn thật nhanh khỏi loà,
 Mắt lành sáng sửa xem xa,
 Giúp anh mắt sáng kiểm tra mắt người.*

20- ĐÙNG QUĂNG CỦA THÁNH CHO CHÓ
(Mt 7, 6)

*Chó quăng của thánh chó con,
Ngọc trai chó liệng heo con giày vò.
Nó cào nó cắn giày vò,
Nó quay cắn lại người cho cửa này.*

21- CỨ XIN SẼ ĐƯỢC (Mt 7, 7-11)

*Cứ xin sẽ được sẽ cho,
Cứ tìm cứ gõ mở cho cái cân.
Đứa con hắn nó đang cần,
Cân xin cái bánh để ăn đỡ thèm,
Người cha trao cục đá phèn!
Nó xin con cá ăn kèm điếm tâm,
Người cha cho nó rắn gầm.
Không không ở cõi thế gian,
Chẳng ai thấy có mẹ cha nào tồi,
Lại làm như thế cho con,
Vậy anh kẻ xấu biết lo cho con,
Của ngon của tốt dành con,
Phương chi Chúa cả chí tôn trên trời,
Lại cho con cái đồ thường,
Nhưng ban của tốt mọi người quý yêu.*

22- KHUÔN VÀNG THƯỚC NGỌC (*Mt 7, 12*)

*Tâm tình ý muốn người ta,
Muốn cho người khác làm ta nhiều điều.
Những điều ta thích ta yêu,
Vậy ta cũng hãy làm điều họ yêu.
Mô-sê ngôn sứ dạy điều:
“Hãy làm hãy muốn những điều Chúa yêu”.*

23- HAI CON ĐƯỜNG (*Mt 7, 13-14*)

*Hãy qua đường hẹp mà vào,
Vì đường rộng rãi đưa vào hư vong.
Anh em hãy cố đi vào,
Đường dài nhỏ hẹp chứa bao ơn trời.
Nó đưa dẫn lối lên trời,
Vô cùng sung sướng đời đời vinh quang.
Còn đường rộng rãi chờ ham,
Nó đưa ta tới cõi âm khổ hình.*

24- CÂY NÀO TRÁI ẤY (*Mt 7, 15-19*)

*Hỡi anh em hãy tránh lửa,
Các ngôn sứ giả đánh lửa chiên ta.
Chiên ta hãy tránh cho xa,*

*Bên ngoài đồi lốt người cha hiền từ.
 Nhưng trong sói dữ gầm gù,
 Cứ xem quả sẽ biết từ tận cây.
 Vả nào bẻ chõ cây găng?
 Nho đâu có ở bụi giăng bao giờ?
 Tốt cây sinh trái ngon to,
 Xấu cây cho quả gầy o chát chàm.
 Cây nào không trái trong năm,
 Chặt đi đem đốt than dăm bón vườn.*

25- MÔN ĐỆ CHÂN CHÍNH (Mt 7, 21-27)

*Đâu ai cũng được vào trời?
 Hoặc ai cũng nói: Chúa trời của con,
 Là vào Nước ấy vuông tròn?
 Nhưng là những kẻ sống tròn tình cha.
 Biết luôn vâng ý Cha Ta,
 Người hằng săn sóc chúng ta đêm ngày.
 Thế rồi nhiều kẻ đến nài,
 Nó kêu: “Lạy Chúa bao ngày đáng thương,
 Con từng vì Chúa nêu gương,
 Giảng khuyên, trừ quỉ chữa người bị thư”.
 Bấy giờ Ta nói khai trừ:
 “Xéo đi khuất mắt đồ hư gian tà.
 Ai mà nghe giữ lời Ta,*

*Thực hành sống đúng lời Ta giảng truyền.
 Như nhà có đá làm nền,
 Mưa sa nước cuốn không hề chuyển lay.
 Còn ai nghe những lời này,
 Mà không làm đúng lời Thầy đã khuyên.
 Họ như kẻ dốt không uyên,¹
 Xây nhà trên cát không bền được lâu.
 Mưa sa nước lũ cuốn sâu,
 Làm cho nhà nát biết đâu mà tìm?"*

26- CÁCH GIẢNG DẠY CỦA CHÚA GIÊSU *(Mt 7, 28-29)*

*Giảng rao sự ấy đã xong.
 Đám đông kinh ngạc tác phong lời truyền,
 Lời Người như có sức khuyên,
 Chẳng như kiểu nói không quyến kinh sư.*



¹ Uyên thâm: khôn ngoan, kinh nghiệm.

CHƯƠNG III RAO GIẢNG NUỚC TRỜI

A- PHẦN KÝ THUẬT

1. CHÚA CHỮA NGƯỜI BỊ PHONG CÙI (Mt 8, 1-4)

*Giê-su cứu Chúa của con,
 Biết bao phép lạ làm con thán thở.
 Chúa ban phép lạ vô bờ,
 Người trông lên Chúa con thờ mến thay¹.
 Bệnh phong chứng bệnh rất gay,
 Người giơ tay chữa lành ngay tức thì.
 Chúa khuyên chó có xầm xì,
 Hãy trình tư tế biết khi đã lành.
 Đi dâng của lẽ luật hành,
 Chứng minh đã khỏi bệnh hành lâu nay.*

¹ *Thay là nhiều, quí thay là rất quí,*

2- CHỮA ĐẦY TỐ ĐỘI TRƯỞNG (Mt 8, 5-13)

Đức Ki-tô đến Ca-pha,¹
 Sĩ quan Đại úy bước ra khẩn nài:
 “Tôi tôi bại liệt lâu dài,
 Bệnh tình rất nặng đau hoài đáng thương,
 Nằm nhà tê bại chán chường,
 Xin Ngài ghé mắt khẩn trương, chữa lành”.
 Chúa thương hứa sẽ thi hành:
 “Chính tôi sẽ đến chữa lành cho y”.
 Nhưng quan lại nói chờ đi,
 Xin Ngài chỉ phán lời y khỏi liền.
 Chả cần phải đến làm chi?
 Tức thì Chúa nói khen vì ông xin:
 “Trong dân không thấy ai TIN,
 Như ông Đại úy đã xin thế này”.
 Ta đây bảo thật như vậy:
 “Nhiều người dự tiệc xum vầy với Ta,
 Có người phải bị loại ra,
 Không cùng tổ phụ và Ta đồng hành.
 Đây là bất hạnh phải đành,
 Vào nơi khóc lóc đã dành kiếp sau.
 Còn ông yên trí về mau,
 Đức tin đã chữa kẻ đau khỏi rồi”.

¹ Capernaum

3- ĐỨC GIÊSU CHỮA BÀ MẸ VỢ ÔNG PHÊRÔ (Mt 8, 14-15)

*Phêrô được Chúa thăm nhà,
Có người đang sốt rất là nguy cơ!
Bà là mẹ vợ Phêrô.
Giơ tay Chúa chạm tức thời khỏi ngay.
Mọi người thấy được khen Thầy,
Còn bà chối dậy, liên tay tiếp Ngài.*



4. ĐỨC GIÊSU CHỮA LÀNH MỌI KẺ ỐM ĐAU (Mt 8, 16-17)

*Ban chiêu khách đến đây nh่า,
Bệnh phong, quỉ ám sao mà khá đong!
Chúa truyền quỉ dữ phải đong,
Xuất ra chạy trốn và không phá người.
Sân nhà chật cứng những người,
Yếu đau, cảm sốt, nhiều nơi tuối vè.
Niềm vui khỏi bệnh tràn trề,
Nghịêm lời Ngôn sứ chẳng hề sót sai:
“Ngài mang lấy bệnh trần ai,
Để ta nhẹ gánh chung vai theo Ngài”.*

5. NGƯỜI MÔN ĐÊ PHẢI BỎ MỌI SỰ (Mt 8, 18-22)

*Dám đong vây kín quanh Người,
Chúa liền ra lệnh di rời sang bên.
Người kia đến hỏi Người liền,
Thầy cho theo với! Có phiền Thầy chăng?
Chúa rằng: “Con cáo có hang,*

Chim trời có tổ phần Ta không nhà”.

Môn đồ khác đến xin là:

“Xin Thầy cho phép về nhà có tang”.

Chúa rằng: “Ngươi hãy lên đàng,

Còn người đã chết, họ hàng chôn cho”.

6. ĐỨC GIÊSU DẸP YÊN BIỂN ĐỘNG

(Mt 8, 23-27)

Môn sinh đì sát theo Thầy,

Xuống thuyền qua phía bờ Tây biển hồ.

Thình lình sóng gió nhấp nhô,

Thuyền tràn gió nước tấp vô hòng nhào.

Chúa đang ngủ, biết gì nào?

Họ liền đánh thức Chúa vào cuộc cho.

Mở lời Chúa bảo chó lo:

“Sao mà có tí đã co cả người?”

Rồi người quát bảo biển khơi.

Biển yên gió lặng bầu trời thanh êm.

Mọi người sững sốt kêu lên:

Người đầy quyền phép cao thiêng lạ đời,

Biển sông sóng gió nghe lời,

Tuân theo lệnh Chúa như lời Người ra.

7- HAI NGƯỜI BỊ QUỈ ÁM (Mt 8, 28-34)

*Bên hồ Chúa đứng nhìn ra,
Nơi này gọi đó là Gà-đa-ra.¹*

*Hai người quỉ ám ở xa,
Hằng ngày chui rúc trong hang huyệt mồ.
Dữ dằn táo tợn đi vô,
Đón Người Thiên Chúa phân phô sự tình:
“Hỡi Con Thiên Chúa quyến linh,
Thời gian chưa đến hành hình chúng tôi,
Được chăng cho phép chúng tôi,
Nhập vào đàn lợn chúng tôi van nài”.*

*Chúa liền quát bảo: “Xéo ngay”.
Chúng liền nhập tới heo bầy chạy mau.
Cả đàn lao xuống vực sâu,
Người chán lo sợ chạy mau vào thành.
Kể cho họ biết sự tình,
Cả thành chạy tới theo anh ra ngoài.
Xem chúng sự thê đúng sai,
Hết hôn hết vía sợ lây cả thành.
Họ xin Chúa hãy rời thành,
Để dân chúng được sống lành bình an.*

¹ Miền Gadara.

8- CHỮA NGƯỜI BẠI LIỆT (Mt 9, 1-8)

*Lên thuyền qua phía bên kia,
 Chúa đi trở lại thành kia của Ngài.
 Và kìa dân chúng trình Ngài:
 “Một người bại liệt nằm dài trên băng”.
 Lòng tin mạnh mẽ của anh,
 Khiến Người cúi xuống hỏi anh sự tình:
 “Này anh hãy sống an bình,
 Tôi khen Chúa đã thương tình tha cho”.
 Mấy người Pha-rít nghĩ lo,
 Ông này phạm thượng tha cho tôi người.
 Chúa ta Ngài thấu lòng người:
 “Tại sao lại nghĩ sai lời của Ta?
 Nói rằng: Tôi đã được tha,
 Hay là xác không về nhà băng an,
 Đàng nào thực hiện dẽ dàng?
 Nhưng minh chứng rõ quyền tha tội trần,
 Cha Ta dành sẵn cho Ta:
 Người đau hãy đứng dậy ra về nhà!”
 Anh liền đứng dậy về nhà,
 Mọi người sững sốt ngợi ca Chúa Trời.*



9- ĐỨC GIÊSU KÊU GỌI ÔNG MÁT-THÊU (Mt 9, 9)

*Mat-thêu ngồi trạm thâu ngân,
Chúa trông thấy gọi ông tuân theo Người.
Ông liền đứng dậy theo Người,
Chúa cho ông dự giảng lời Phúc âm.*

10- ĐỨC GIÊSU DÙNG BỮA VỚI NGƯỜI TỘI LỖI (Mt 9, 10-13)

*Chúa đang dùng bữa tại nhà,
Một người thu thuế tên là Mat-thêu.
Nhiều người bảo quá trớ trêu!
Pha-ri phản đối dẹt thêu vẽ bày.¹
Họ thưa môn đệ thế này:
“Sao Thầy các chú hôm nay ăn cùng,
Với phường tội lỗi phần thu”.
Thế nên Chúa mới nói lưu ý rằng:
“Người đau yếu mới cần lang,
Còn người khỏe mạnh thày lang cần gì”.
Hãy về học kỹ câu thi:
“Lòng nhân Ta muốn, lẽ hy chặng màng.
Kẻ lành chặng thiết thày lang,
Nhưng là kẻ yếu thày lang mới cần”.*

¹ *Pharisiêu.*

11- TRANH LUẬN VỀ VIỆC ĂN CHAY (Mt 9, 14-17)

*Môn đồ Tẩy Giả hỏi rằng:
“Tại sao Pha-rít vẫn hằng ăn chay?
Còn môn đệ Chúa lạ thay!
Không hề như họ ăn chay chút nào?”
Chúa rằng: “Tiệc cưới đã vào,
Bao lâu chú rể còn hào hứng ăn,
Đến khi chàng rể vắng nhả,
Chúng ta mặc sức bớt ăn chay lòng”.
Chẳng ai lấy vải mới ròng,
Vá vào áo cũ làm cong áo này.
Ai ơi đồ rượu nương tay,
Bầu da đã cũ, hãy thay đi mà,
Rượu ngon hợp mới bầu da,
Rượu xoàng, bầu cũ là ta biết xài.*

12- CHÚA CHỮA NGƯỜI BỊ BĂNG HUYẾT, CON GÁI THỦ LÃNH SỐNG LẠI (Mt 9, 18-26)

*Chúa đang nói giữa đám đông,
Một quan chức tới với lòng kính yêu.
Thưa Thầy, con gái con yêu,
Nó vừa mới chết, đến kêu xin Ngài:*

*Cho em được sống khoẻ hoài,
 Đó là ước nguyện khẩn nài Ngài ơi!
 Có người phụ nữ lên lời,
 Bị đau băng huyết hơn mười năm nay.
 Lòng bà muốn chạm áo Ngài,
 Để Ngài chữa bệnh lâu dài bấy nay.
 Niềm tin khiến Chúa phán ngay:
 “Vì bà tin quá nên ngay lúc này,
 Cho con khỏi bệnh lâu ngày”.*

*

* *

*Đến nhà thủ lãnh mới hay:
 Phường kèn, phường trống loay hoay ôn ào.
 Chúa ta bảo chớ xôn xao:
 “Bé em sống tốt có sao đâu nào?”
 Nhiều người nhạo Chúa rởm sao!
 Người vào ngay chỗ nơi cao em nằm,
 Đưa tay kéo bé đứng gần,
 Bé em sống lại bất thần vui chung.
 Tin đồn ra khắp cả vùng,
 Mọi người ca tụng lạ lùng quyền uy.*



13- CHÚA CHỮA HAI NGƯỜI MÙ (*Mt 9, 27-31*)

*Chúa ra khỏi chốn nhà quan,
 Hai người mù tới xin van cùng Ngài:
 “Chúng con mong được thấy Ngài”.
 Trả lời Chúa hỏi: “Tin hoài Ta không?”
 Dạ, thưa chúng cháu tin ông.
 Chúa đưa tay chạm, mắt không còn mù.
 Đoạn Người dặn hãy êm ru,
 Đừng khoe, đừng nói, giữ như còn mù.*



14- CHÚA CHỮA NGƯỜI CÂM BỊ QUÝ ÁM (Mt 9, 32-34)

*Người mù vừa mới bước ra,
Đám đông dẫn đến người câm Sa hành,¹
Chúa trừ khỏi quý nơi anh.
Đám đông kinh ngạc ca vang nhiều lời:
“Chưa hề thấy thế trên đời”.
Nhưng người Pha-rít không lời ngợi khen,
Họ cho Chúa dựa Bê-ên,²
Để trừ con quý ra trên người này.*

15- CHÚA THƯƠNG DÂN CHÚNG LÂM THAN (Mt 9, 35-38)

*Chúa ta thuyết giảng khắp nơi,
Xóm làng thành thị những nơi Người vào.
Hội đường hội quán nơi công,
Giảng khuyên lời Chúa hướng trào Phúc âm.
Tật nguyên bệnh hoạn điếc câm,
Người đều chữa khỏi thì thầm tạ ân.
Người thương đoàn lũ thứ dân,
Như chiên không chủ làm than cuộc đời.*

¹ Sa-tan

² Bê-ên-dê-bun: quỷ cả, quý vương

Bấy giờ Người nói đôi lời:
“Lúa vàng chín rộ khắp nơi rộn ràng.
Xin Cha ban xuống muôn vàn,
Thợ mùa gặt lúa天堂 dân vui mừng”.



B- CÁC BÀI VỀ TRUYỀN GIÁO

1. CHÚA SAI MUỜI HAI TÔNG ĐỒ ĐI GIẢNG (Mt 10, 1-16)

*Chúa Ta gọi nhóm mười hai,
Ban quyền chữa bệnh sửa sai loài người.
Lũ thân ô uế tuân lời,
Mỗi khi các đấng ban lời truyền ra.
Mười hai vị thánh đó là:
Si-mon còn gọi tên là Phê-rô,
An-rê anh ruột Phê-rô.
Chúng ta lại gặp hai trò bà con:
Gio-an em ruột Gia-cô,
Cả hai con của bà cô họ hàng,
Họ hàng thân thích Chúa ta.
Ba-tô, Phi-lip vũng vàng khó lay.¹
Mat-thêu thu thuế bỏ ngay,
Nghè đang hái bạc, theo Thầy Giêsu.
Tô-ma cứng nhắc khó nhu.
Gia-cô con cụ An-phê vũng vàng.²
Ta-dê chung máu họ hàng,*

¹ Philipphê và Batôlômêô

² Giacôbê hâu

*Hai người cháu chắt, thuộc hàng mâu thân.
 Si-mon thuộc nhóm rất gân,
 Bạn bè rất quý, mến thân bạn hùng.
 Giu-đa Ri-ốt cuối cùng,
 Lỗi lầm chẳng nhận, thật khùng, thật ương,
 Hối lòng xin Chúa đoái thương,
 Nay đâu đến nỗi phải vương hỏa hào.*

*

* *

*Anh em rao giảng muôn dân,
 Tốt hơn lãnh địa thuộc phần Ích-diên.
 Những lời cần giảng đầu tiên:
 “Nước trời đã đến sát liền anh em,
 Ăn năn sám hối trung kiên,
 Tin vào Thiên Chúa và đem thực hành.
 Yếu đau bệnh tật hoành hành,
 Phong cùi, quỷ nhập, chữa nhanh cứu người.
 Các anh nhặt lanh bời trời,
 Hãy làm cho họ, đừng đòi bỗng lương.
 Bạc tiền chớ có vấn vương,
 Đừng mang bao bị, giầy, rương, áo dài.
 Thợ làm đáng Chúa an bài,
 Đừng lo chi lấm kẽo hoài mất công,
 Anh em khi đến phố đông,
 Làng thôn xóm ngõ nơi công cộng nào.*

*Hỏi ai xứng đáng thì vào,
 Ở cho tới lúc cười chào bước ra.
 Vào nhà hãy chúc bình an,
 Chúa ban phúc đức, cả nhà an khang.
 Nếu khi vào phố hay làng,
 Dân làng không có sẵn sàng tiếp anh,
 Trước khi ra khỏi cổng thành,
 Trả cho họ bụi chân anh dính vào.
 Thầy nói thật, phải nghĩ sao?
 Trong ngày phán xét Gô-mô Sô-dôm,¹
 Xét tra sẽ được bao dung,
 Hơn bao thành phố không khôn kiểu này.
 Anh em ở giữa sói cầy,²
 Hãy khôn như rắn, hiền bầy bồ câu.*

2. ĐỨC GIÊSU TIÊN BÁO CUỘC BÁCH HẠI (Mt 10, 17-25)

*Coi chừng, để ý người đồi,
 Đem anh nộp, đánh, giao nơi hội đường.
 Vì Thầy anh bị coi thường,
 Giiam cầm tra tấn không lường sót ai.
 Anh em làm chừng về Thầy,*

¹ Gômôra, Sôđôma

² Cầy là Chó sói, chó rừng

Để cho thiên hạ biết Thầy được sai.
 Họ tìm bắt nộp anh hoài,
 Tra còng, hỏi xét rà đài xem sao?
 Lúc này có Thánh thần cao,
 Người soi cho biết lời nào phải thưa.
 Khi ấy chẳng phải anh thưa,
 Nhưng là Chúa Thánh Thần thưa thay anh.
 Nhiều điều khốn khó xảy ra,
 Anh em nộp lần xét tra khởi đầu.
 Mẹ cha con cái chống nhau,
 Làm cho cha mẹ đau đớn chết oan.
 Vì Thầy họ quyết làm càn,
 Nhưng ai quyết chí bền gan đến cùng,
 Khen thay ý chí hào hùng,
 Muôn đời họ được danh xưng Nước Trời.
 Thành này có trát gọi mời,
 Trốn sang thành khác ẩn nấp an toàn.
 Có khi chưa đủ thời gian,
 Để đi, để đến tham quan khắp thành,
 Anh đang mang kiếp lữ hành,
 Con Người đã đến lúc anh chưa về.

*

* * *

*Trò không có thể hơn thầy,
Tớ không hơn chủ, xưa rây chẳng thay.
Nhưng ta có thể điều này:
Chữ bằng với chủ, tớ, thầy, trò đây.
Giống nhau tớ chủ, trò thầy,
Cũng là khá lấm quí thay bạn hiền.
Chủ nhà bị gọi Bê-ên,¹
Huống hô những kẻ nhân viên gia đình?*

3. NÓI GIỮA BAN NGÀY(Mt 10, 26-33)

*Anh em chờ sợ người ta,
Chẳng gì che dấu gân, xa không tường.
Ban đêm Thầy nói anh tường,
Anh nên rao giảng Hội đường ban mai.
Điều gì rao giảng rỉ tai,
Anh nên nói trống trên hai mái nhà.
Anh em đừng sợ giết thân,
Thà tiêu phần xác, không sa linh hồn.
Đứng ra hãy sợ Chúa hơn,
Có quyền tống khứ anh nơi hoả lò.
Người giam trong chốn hỏa hào,
Cả hồn, xác chẳng khi nào được ra.*

¹ Bê-ên-dê-bun: quỉ cả, quỉ vương

*Hai chim sẻ nếu bán ra,
 Được hào nhở nhặt khiến ta coi thường.
 Thế mà vẫn được trời thương,
 Chẳng con nào rót, rơi buông xuống đường.
 Tóc ta đen nháy đầu thường,
 Chúa Trời cũng đếm, đo lường cho ta.
 Vậy anh hãy sống an hoà,
 Anh còn quý báu hơn là bầy chim.
 Phàm ai tuyên nhận và tìm:
 Thầy là Chúa Thánh và tin kính Thầy.
 Thầy thề nhận trước Cha Thầy,
 Còn ai quyết chí bỏ Thầy loại ra,
 Ta thề cũng chối anh ta,
 Trước nhan Chúa cả Ta hằng kính yêu.*

4. CHÚA ĐẾN ĐỂ GÂY CHIA RẼ (*Mt 10, 34-36*)

*Anh em đừng tưởng Thầy ban,
 Bình an xuống thế cho gian tràn này.
 Thầy đem chia rẽ đọa đầy,
 Mẹ chồng con cái la rầy không ưa,
 Nàng dâu chồng đổi chặng vừa,
 Con cái tìm kế gạt lùa mẹ cha.
 Kẻ thù chia rẽ mà ra,
 Thiếu lòng nhân ái nêu ra nỗi này.*

5. TÙ BỎ MÌNH ĐỂ THEO CHÚA (*Mt 10, 37-39*)

*Ai yêu cha mẹ hơn Thầy,
Họ không xứng đáng được Thầy yêu thương.
Ai thương con cái khác thường,
Họ không xứng đáng Thầy nhường tình yêu,
Ai không chấp nhận vì yêu,
Vác cây khổ giá vì yêu mến Thầy.
Người này quý sống hơn Thầy,
Đời sau mất phúc cùng Thầy thiên cung,
Ai liều mạng sống quý cưng,
Vì yêu Thiên Chúa Thầy ưng thường liền.*

6- AI TIẾP ĐÓN ANH EM LÀ TIẾP ĐÓN THẦY (*Mt 10, 40-42*)

*Ai ơi hiểu khách ân cần,
Chính là tiếp Chúa đang gần gửi ta.
Còn ai mà đón tiếp Ta,
Chính là đón tiếp Chúa Cha trên trời.*

*

* * *

*Ai mà đón tiếp sứ ngôn,
Vì ông ta thật sứ ngôn Chúa Trời.
Người này sẽ được hưởng lời,
Xứng cho phần thưởng Nước Trời mai sau.*

*

* *

*Tiếp người công chính thật tâm,
Với lòng đích thực không lầm, chẳng sai.
Anh ơi chẳng phí công hoài,
Thưởng anh phúc lớn vào ngày giáng lâm.*

*

* *

*Thật là quý đẹp biết bao !
Những ai được tuyển làm đồ đệ Ta,
Ai ban kẻ mọn theo Ta,
Một ly nước lã cũng là đáng khen,
Nước Trời Ta sẽ thưởng liền,
Vì anh biết giúp bạn hiền của Ta.*

CHƯƠNG IV

MẦU NHIỆM NUỚC TRỜI

A- PHẦN KÝ THUẬT

1- NHẬP ĐỀ (Mt 11, 1)

*Chúa truyền dạy các ông xong,
 Người rời nơi đó ruổi rong các thành.
 Truyền loan Lời Chúa nhân lành,
 Hãy lo sám hối vì Danh Chúa Trời.*

2- CÂU HỎI CỦA THÁNH GIOAN TẨY GIẢ VÀ CÂU TRẢ LỜI CỦA CHÚA (Mt 11, 2-14)

*Gio-an lúc đó đang tù,
 Ông nghe biết việc Giêsu đang làm.
 Ông sai người đến dò thám:
 “Phải chăng Ngài Đáng nhiều năm mong chờ,
 Chúng tôi trông ngóng từng giờ,
 Liệu còn phải đợi, phải chờ nữa chăng?”
 Chúa liền đáp lại ông rằng:*

“Hãy về thuật lại rõ ràng Gio-an:
 Cứ xem các việc rất gân,
 Què đi, mù thấy đều cẩn chú tâm,
 Cùi phong khởi cách âm thầm,
 Tin người sống lại rì rầm loan đi.
 Người nghèo nghe giảng tin vui,
 Tin Mừng khắp chốn còn chi phải ngờ?
 Có điều muốn nói bây giờ:
 Hãy luôn trông đợi, mong chờ tín trung,
 Mau mau đón nhận Tin Mừng,
 Phúc ai vấp ngã cũng đừng vì Tôi”.

*

* * *

Những người đến hỏi ra về,
 Chúa Giêsu mới nói về Gio-an:
 “Nhìn kia trong chốn địa hoang,
 Phất phơ cây sậy chuyển sang gió chiều,
 Anh xem phong cảnh sắc điều,
 Một người mặc gấm lụa điều phải không?
 Người này chỉ có cung trong.
 Vậy anh em đến xem phong cảnh gì?
 Để xem một sứ ngôn thì
 Đúng rồi, hơn hẳn cả vì sứ ngôn”.

Với ông, theo Thánh Kinh rằng:
 Ta sai sứ giả dọn đàng trước con,
 Người san đường lối cho con.
 Thật Tôi nói thật chư ông điều là:
 “Bao người sinh bởi đàn bà,
 Không ai cao quý cho bằng Gio-an,
 Nhưng người nhỏ nhất được ban:
 Nước Trời của họ, cho bằng Gio-an,
 Họ còn cao quý gấp trăm.
 Ta đây bảo thật các anh điều này:
 Từ thời Tẩy Giả đến rày,
 Nước Trời chiến đấu tràn đầy khó khăn,
 Ai không mạnh sức tiến thăng,
 Sẽ không chiếm được nước Cha đã dành.
 Anh em nếu chịu tin Ta,
 Gio-an Tẩy giả chính là Ê-li”.



3. CHÚA GIÊSU PHÁN ĐOÁN VỀ THẾ HỆ CỦA NGƯỜI (Mt 11, 15-19)

*Thế gian này giống như ai?
 Họ như đứa trẻ ngồi ngoài chợ chơi,
 Chúng nô giỡn nói đùa chơi:
 “Chúng tôi thổi sáo không ngơi vui đùa?
 Các anh chẳng chịu vào hùa.
 Hát bài đưa đám chát chúa nỗi lòng.
 Cũng không một chút bận lòng,
 Không thèm đấm ngực, chẳng hòng khóc than.*
*Ông Gio-an đến không ăn,
 Họ rằng: Ông bị santannó hành.
 Còn Ta, họ cũng chẳng tha,
 Họ chê người ấy rất là mê ăn.
 Làm người còn đức khôn ngoan,
 Chỉ huy chi phối công ăn việc làm.*

4- KHỐN CHO NHỮNG THÀNH ĐÃ XEM PHÉP LẠ MÀ KHÔNG XÁM HỐI (Mt 11, 20-24)

*Thành kia sao chẳng chuyển mình,
 Ăn năn sám hối lỗi mình đã sa.
 Biết bao phép lạ xảy ra,
 Mà không nhận lỗi vẫn đà bê tha.*

Khốn thay hỡi! Bết- sai- đà?
 Khô- ra- đin nữa, quả là xấu thay!
 Nếu mà phép lạ ở đây,
 Tia và Si- đốn nhận thay tuyệt vời,
 Họ liền sám hối tức thì,
 Vảm thô làm áo, đầu cởi tro than.
 Nên Ta muốn nói rõ ràng:
 “Đến ngày phán xét, hai thành kề trên.
 Khoan hồng, lượng thứ tặng thêm,
 Vì lòng sám hối vững bền với Ta.
 Cả ngươi, này hỡi Ca-pha,
 Người đừng tưởng được ngọt ca trên trời,
 Nhưng mà âm phủ dành ngươi,
 Vì không sám hối, vì lười ăn năn,
 Xơ- đôm nếu đã cải tâm,
 Ất hơn ngươi cả gấp trăm vạn lần”.

5- CHÚA CHA VÀ NGƯỜI CON (Mt 11, 25-27)

Bấy giờ Chúa cất tiếng lên:
 “Cha là Chúa tể ở trên trời.
 Con xin cảm tạ ơn Người,
 Vì Cha đã giấu những người khôn ngoan.
 Lại dành cho kẻ cơ hàn,
 Đơn sơ, bé mọn Cha ban cho Lời.

*Những Lời mắng khải trên trời,
 Đó là điều đẹp tuyệt vời ý Cha.
 Vâng nghe theo lệnh của Cha,
 Được Cha ưng ý, ngợi ca vĩnh hằng.
 Không ai biết rõ Con bằng,
 Chính Cha mới rõ Con hằng biết Cha,
 Cũng không ai rõ Ngôi Cha.
 Minh Con hiểu rõ Chúa Cha vẹn tròn.
 Những ai yêu mến Chúa Con,
 Chúa Con mạc khải hiểu Con Chúa Trời”.*

6- HÃY MANG LẤY ÁCH CỦA TÔI (Mt 11, 28-30)

*Những ai mang vác nặng nề,
 Muốn Tôi bồ dưỡng giúp bê tân toan.
 Ách Ta mang lấy chu toàn,
 Học Ta khiêm nhượng hiền lành trong tâm.
 Trong lòng vui vẻ bình an,
 Nghỉ ngơi bồ dưỡng chẳng làm việc căng.
 Ách Tôi êm ái dịu dàng,
 Gánh Tôi đầy ắp nhẹ nhàng yêu thương.*



7- MÔN ĐỆ BỨT LÚA ĂN NGÀY SABAT (Mt 12, 1-8)

Vào ngày Sa-bat Chúa đi,
Băng qua đồng lúa chín mì thơm ngon.
Môn đồ dõi bụng lên cơn,
Bứt vài bông lúa dần cơn dõi hành.
Nhóm Pha-rít thấy rõ ràng:
“Môn đồ lỗi luật ngày Sa ông ơi!”
Chúa rằng: “Sách luật chưa coi,
Bây tôi Đa-vít nói coi, làm gì?
Ông vào nhà Chúa lược kinh,
Lấy ngay bánh tiến ăn vì bụng meo.
Vua cùng đầy tớ ăn theo.
Bánh dành tư tế chiểu theo luật dùng.
Các anh nghe sách đã từng:
Các thày tư tế vẫn dùng đó sao?
Chẳng hay lỗi luật không nào?
Thật Tôi nói thật biết bao vui tươi:
” Tôi đây hơn cả đèn thờ.
Nếu anh hiểu ý nghĩa thơ câu này:
Tôi đâu cần lẽ hiến dâng,
Nhưng cần ý nguyện lòng nhân loài người.
Anh đừng kết án người đời,
Tôi đây làm chủ ngày ngoại loài người”.

8- CHÚA CHỮA NGƯỜI BẠI TAY NGÀY SABAT (Mt 12, 9-14)

Tiếp đây Chúa đến hội đường,
 Ở trong Chúa thấy một người bại tay.
 Người ta hỏi Chúa câu này:
 “Có nên chữa bệnh vào ngày hưu không?”
 Chúa liền phán bảo các ông:
 “Ta đây muốn hỏi các ông điều này:
 Đàn chiên chỉ một con này,
 Bị sa xuống hố trong ngày nghỉ hưu,
 Vậy ông bỏ nó hay cứu?
 Tất nhiên cứu nó và cứu nó vào.
 Huống chi người quí biết bao!
 Lê nào ngày lẽ chẳng thao việc lành?”
 Quay vào Ngài phán với anh:
 “Này anh, anh hãy giang nhanh tay mình.”
 Anh giơ và thấy thình lình,
 Tay anh lành hẳn, vừa kinh vừa mừng.
 Pha-ri-sêu chúng không ngừng,
 Ngày đêm tìm cách thanh trừng Chúa Ta.



9- ĐỨC GIÊSU NGƯỜI TÔI TRUNG CỦA THIÊN CHÚA (Mt 12, 15-21)

*Chúa đi lánh khỏi nơi này,
Đối phương tính toán mưu bày thủ tiêu.
Dân đông theo Chúa vì yêu,
Tật nguyền, bệnh hoạn Chúa đều chữa ngay.
Chúa còn bảo họ thế này:
“Đừng cho ai biết là Thầy chữa nha!”
Üng nghiệm lời của I-sa:
“Đây người tôi tớ mà Ta hài lòng,
Ta sai Thần Khí xuống hồn,
Báo loan công lý đến trong muôn người,
Người không cãi vã nhiều lời,
Chẳng ai nghe tiếng Người nơi phố phường.
Cây lau bị dập còn thương,
Tim đèn leo lép không lường tắt đì.
Đến khi công lý toàn tri,
Muôn dân hy vọng đón ghi danh Người”.*

10- ĐỨC GIÊSU VÀ QUỈ VƯƠNG BÊ-ÊN-DÊ-BUN (Mt 12, 22-32)

*Bấy giờ họ dần lù lù,
Một người quỉ ám, câm, mù, điếc ra,*

*Người liền chữa khỏi anh ta,
 Khiến anh nói sõi, nhìn, la, cười hề.
 Mọi người sững sốt khen chê,
 Ông này chẳng phải cháu kề con vua?
 Mấy người Pha-rít nói đùa,
 Ông ta nhờ tướng quỉ xua đuổi tà.
 Biết lòng dạ họ xấu xa,
 Chúa liền cất tiếng báo xa họ rằng:
 “Nước nào chia rẽ tan tành,
 Thành nào phân tán chẳng thành bại sao?
 Nếu Sa-tan khủ Sa-tan,
 Làm sao nước nó không tàn lụi nhanh.
 Nếu tôi nhờ quỉ trừ ma,
 Vậy con quý vị nhờ ai mà trừ?
 Thế nên họ xử chư huynh.
 Nếu tôi lấy Thánh Thân trừ từ Cha,
 Đúng là triều đại của Cha,
 Đã dang hiển trí nơi ta thực rồi”.*

* * *

*“Vậy ai muốn lăn vào nhà,
 Rập rình, tính kế khuân ra các đồ,
 Nếu không bắt chủ trói gô,
 Làm sao chuyển được các đồ ấy ra?
 Ai không hợp tác với Ta,*

*Người này chống lại với ta chứ gì?
 Ai không thu góp với mình,
 Người này phá tán của mình tan hoang".
 Thế nên Ta nói thật là:
 " Mọi lầm lỗi đã được tha từng lần,
 Nhưng ai phạm tới Thánh Thần,
 Đời này cả đến đời tàn không tha".*

11-LÒNG CÓ ĐẦY MIỆNG MỚI NÓI RA *(Mt 12, 33-37)*

*Tốt cây quả ăn sẽ ngon,
 Cây sâu quả xấu, chẳng còn lợi chi.
 Hỡi nòi rắn độc chai lỳ,
 Bao nhiêu điều xấu, cái gì cũng người?
 Lòng đầy miệng mới ra lời,
 Tốt người cho cái tốt nơi lòng mình.
 Xấu người cho cái xấu mình.
 Cho nên sẽ biết sự tình rõ ngay.
 Xảy ra thế mạt thế này:
 Mọi người đều phải tính ngay sổ đòn,
 Một lời vô ích lả loi,
 Cũng được tra xét, ban ơn thường đèn.
 Cũng vì lời nói được hên,
 Lại vì lời nói mang thêm tội đòn.*

12- DẤU LẠ NGÔN SỨ GIONA (Mt 12, 38-42)

Kinh sư Pha-rít đến thưa:
Xin Thầy cho chúng tôi thưa điều này:
Hãy làm cho chúng tôi đây,
Một điểm dấu lạ để mai tấu trình.
“Hỡi người gian ác tẩy đình,
Các ngươi nay muốn xin mình điều chi?
Thế thì chẳng được xem gì,
Ngoại trừ một chuyện lạ kỳ Gio-na.
Kinh ngư nuốt trọn ông ta,
Ba ngày trong bụng một nhà tiên tri.
Hiểu ra mới biết đó vì:
Ni-vê thành ấy gian phi, dâm tà.
Con Người cũng vén mồ ra,
Trong lòng trái đất suốt ba ngày liền.
Trong ngày phán xét tất nhiên,
Ni-vê tố giác dân riêng cứng lòng.
Ni-vê đã quyết đổi lòng,
Thật tình sám hối tội trong lõi ngoài.
Khấn cầu xin được đoái hoài,
Đêm ngày tha thiết mong Ngài thứ tha.
Còn Ta, hơn cả Gio-na.
Đến ngày chung thẩm Nữ hoàng phương Nam,
Đứng lên tố thế hệ này,

*Vì xưa bà có tiếng này đồn vang,
Từ cùng trái đất tham quan :
Nghe Sa-lô giảng khôn ngoan tuyệt vời.
Còn Ta, gấp cả vạn lời,
Vị vua khôn nhất trong đời các vua".*

13- QUỈ PHẢN CÔNG (*Mt 12, 43-45*)

*Khi thần dữ xuất khỏi ai,
Nó đi tìm kiếm lâu dài nghỉ ngơi.
Nhưng không tìm thấy chốn chơi,
Nó liền quyết định về nơi đã lìa.

Nhà xưa, chốn cũ, lạ kìa,
Khang trang, sạch sẽ, tường bìa quét vôi.
Lại còn bỏ trống không người,
Nó mang thêm bạn lũ mươi bảy thần.
Cuối cùng người ấy khốn thân,
Trở nên tệ hại mấy lần xưa.
Thế gian tội ác có thừa,
Sau này sẽ bị dân đưa hỏa hào.*

* * *

14- AI THUỘC VỀ GIA ĐÌNH ĐỨC GIÊSU (Mt 12, 46- 50)

*Người đang nói trước đám đông,
Anh em, Mẹ Chúa chờ mong ở ngoài.
Tìm, mong được đến gặp Ngài.
Có người báo Chúa: “Mẹ vài anh em,
Muốn vào thấy Chúa hỏi xem”.
Chúa liền tìm cách hỏi thêm câu là:
“Ai là Mẹ, các anh Ta?”
Chỉ vào môn đệ đang gần chung quanh:
“Đây là anh, Mẹ của Ta,
Là người vâng giữ Lời Cha thi hành,
Người này là Mẹ, là anh”.
Trọng hơn huyết nhục muôn phần quý yêu.*



B- BÀI GIẢNG BẰNG DỤ NGÔN

1- NHẬP ĐỀ (*Mt 13, 1-3*)

*Ngày kia Chúa đến bờ hồ.
 Đám đông tụ tập ai ngờ rất đông.
 Xuống thuyền xa độ một công.
 Ngồi thuyền Chúa giảng đám đông trên bờ.
 Đám đông nghe giảng như thơ,
 Ngụ ngôn dân ý, đơn sơ chân thành.*

2+4- DỤ NGÔN GIEO GIỐNG (*Mt 13, 4-9*)

*Có người gieo giống gần đường,
 Chim trời ăn mồi không vương lợi gì.
 Đó là những kẻ nhất thi,
 Nghe lời Thiên Chúa chẳng ghi lòng mình.
 Quỷ ma cướp mồi khỏi mình.
 Chẳng làm cho họ phát sinh lợi nào.
 Hạt rơi nơi chẳng nên vào,
 Mọc lên chết héo không trao hoa màu.
 Đó là những kẻ nghe mau,
 Nhưng không bền chí gấp đau bõ liền.
 Hạt kia rơi trúng gai chèn,
 Làm cho mầm sống chết trên gai mèo.*

*Đó là những kẻ nghe theo,
 Lời vàng Chúa dạy đem gieo thực hành.
 Nhưng rồi gặp bả vinh danh,
 Làm cho lời Chúa không thành quả thiêng.
 Hạt kia rơi trúng thổ điền,
 Sinh hoa kết trái mang về lợi mong.
 Hạt ba mươi, hạt trăm tròn,
 Đó là những kẻ thật lòng đón nghe,
 Thi hành hết sức khởi chê,
 Sinh hoa kết trái trọn bề đẹp tươi.
 Có tai nghe hãy tinh đời,
 Nghe xem việc ấy phải trời nhắc không?*

3-TẠI SAO CHÚA DÙNG DỤ NGÔN MÀ NÓI *(Mt 13, 10-17)*

*Các môn đệ hỏi Chúa rằng:
 “Dụ ngôn Chúa giảng phải chẳng là cẩn?”
 Ngài rằng: “Thần Khí Thánh Thần,
 Anh em hiểu biết uyên thâm Nước Trời.
 Còn dân chẳng mấy lối đời,
 Thế nên ai có, hiện thời ban thêm.
 Còn ai không có trừ thêm,
 Cả điều đã có cũng bèn lấy đi.
 Dụ ngôn dùng đến bởi vì:*

Họ nhìn không thấy, nghe thì nghe đâu?

I-sa lời sấm ưng sâu:

Có nghe không thể hiểu đâu lọt đuôi,

Gắng nhìn mà cũng chẳng xuôi,

Vì lòng chai cứng giống nòi gian manh,

Nên Ta để chúng thong manh,

Tai thì nặng, mắt nhìn quanh mất thân,

Hoạ may chúng chịu ăn năn,

Để Ta chữa chúng không làm khỏi chăng?

Còn anh mắt thật rõ ràng,

Tai anh nghe thật dàng hoàng ơn trên.

Nhờ tai giữ được Lời bền,

Mắt nhìn thấy được Ơn trên rẫy đầy.

Thật thây nói để anh hay:

Tiên tri, tổ phụ ước thay điều này,

Ước nhìn xem được điều hay,

Mong sao nghe được tin may đưa vê,

Nhưng không được thấy được nghe,

Nên lòng cảm thấy ê chề tiếc thay!"



4+2- DỤ NGÔN NGƯỜI GIEO GIỐNG (Mt 13, 18-23)

*Có người gieo giống gần đường,
Chim trời ăn mất không vương lợi gì.
Đó là những kẻ nhất thi,
Nghe lời Thiên Chúa chẳng ghi lòng mình.
Quỉ ma cướp mất khỏi mình,
Chẳng làm cho họ phát sinh lợi nào.
Hạt rơi nơi chẳng nên vào,
Mọc lên chết héo không trao hoa mâu.
Đó là những kẻ nghe mau,
Nhưng không bền chí gấp đau bở liền.
Hạt kia rơi trúng gai chèn,
Làm cho mầm sống chết trên gai mèo.
Đó là những kẻ nghe theo,
Lời vàng Chúa dạy đem gieo thực hành.
Nhưng rồi gấp bả vinh danh,
Làm cho lời Chúa không thành quả thiêng.
Hạt kia rơi trúng thổi điên,
Sinh hoa kết trái mang về lợi mong.
Hạt ba mươi, hạt trăm tròn,
Đó là những kẻ thật lòng đón nghe,
Thi hành hết sức khỏi chê,
Sinh hoa kết trái trọn bề đẹp tươi.*

*Có tai nghe hãy tinh đòi,
Nghe xem việc ấy phải trời nhắc không?*

5- DỤ NGÔN CỎ LÙNG (*Mt 13, 24-30*)

*Chúa liền giảng bằng dụ ngôn,
Nước Trời như hạt giống chôn ruộng mìn,
Ông gieo giống tốt nương mìn,
Đêm về thanh vắng ai tinh việc này?
Kẻ thù rắc cỏ lùng may,
Vô nương chủ ấy chẳng hay mũi lòng.
Đến khi lùng, lúa trổ bông,
Gia nhân đến nói chủ ông mà rằng:
“Thế ông chẳng rắc lúa vàng,
Cỏ lùng đâu tới tràn lan ruộng nhà?”
Kẻ thù trong bóng tối quăng,
Gia nhân xin được nhổ phăng cỏ lùng.
Chủ ông sợ lúc gom lùng,
Các anh bật rẽ lúa cùng lên chǎng?
Để yên đến lúc mùa sang,
Tôi truyền thợ gặt lúa vàng vào kho.
Cỏ lùng thì đốt thành tro,
An toàn mọi việc trong kho Nước Trời.*

6- DỤ NGÔN HẠT CẢI (*Mt 13, 31-32*)

*Nước trời giống hạt cải làn,¹
 Hạt thì nhỏ bé nhưng tàn lại to.
 Chim trời hay đến líu lo,
 Dưới cành khi có mưa to nắng nồng.*

7- DỤ NGÔN MEN TRONG BỘT (*Mt 13, 33*)

*Nước trời giống cái men kia,
 Người ta trộn lẩn làm bia lúa mì.
 Hơi men liền bốc lên ly,
 Tiệc tùng sảng khoái cung ly say mèn.
 Một lời Thiên Chúa phán kèm,
 Làm ta đổi nết tiến lên đổi đời.*

8- TẠI SAO CHÚA DÙNG DỤ NGÔN (*Mt 13, 34-35*)

*Giảng Lời, Chúa trích dụ ngôn,
 Người dùng lời ví dụ ngôn khởi đầu,
 Để cho lời sấm đã lâu,*

¹ *Hạt cải làn giống hạt cải ở Do Thái*

*Được linh nghiệm đúng thủa đầu kính tôn:
 “Bắt đầu Tôi phán dụ ngôn,
 Công khai tuyên bố kho khôn nước trời”.*

9- GIẢI NGHĨA DỤ NGÔN CỎ LÙNG

(Mt 13, 36- 43)

*Bấy giờ Chúa bỏ đám đông,
 Đi về lánh tạm cộng đồng tại gia.
 Môn đồ tụ tập nơi nhà,
 Xin thầy giải dụ rất là khát mong.
 Người liên đáp lại các ông:
 “Ta đây gieo giống, vun trồng, bón cây.
 Ruộng là thế giới không ngay.
 Hạt mì giống tốt con ngay Nước Trời,
 Cỏ lùng con cái ma vương,
 Ngày mùa ngày tận hết thời trân gian,
 Thợ mùa gặt lúa : Thiên thần.
 Các ngài nhặt cỏ không cần đốt đi,
 Đến ngày tận thế giống y,
 Thiên thần phái đến thực thi lệnh trời,
 Di gom gươong xấu gian lười,
 Cùng bao kẻ ác nhốt vào một nơi,
 Rồi quăng vào lửa muôn đời,*

*Nơi đây chúng sẽ đòi đòi nghiên răng.
Còn ai công chính sống lành,
Vui mừng sáng chóe vĩnh hằng đòi sau”.*

10- DỤ NGÔN KHO BÁU, NGỌC QUÍ (Mt 13, 44-46)

*Nước Trời lại giống truyện kim,
Kho tàng quý báu giấu im trong vườn.
Người kia gấp thấy cười tươi,
Về nhà bán hết cơ ngơi mua vườn.*

*

* * *

*Nước Trời lại giống truyện đồ,
Thương gia tìm kiếm trầm trồ để mua.
Ông trông ngọc quý đẹp chưa!
Gia tài bán hết để mua đồ này.*

11- DỤ NGÔN CÁI LUỐI (Mt 13, 47-50)

*Nước Trời giống lưỡi ngữ ông,
Bung ra thả xuống biển sông phia doi.
Kéo lên cá đủ mọi loài,
Ngữ ông lựa cá xem loài nào hơn.*

*Cá xoàng thì vất xuống bơn,¹
 Cá ngon ông bỏ vào boong khoang thuyền.
 Giống như tận thế nhiệm huyền,
 Thiên thần Chúa phái đến tuyên lệnh trời.
 Người lành tuyển chọn lên trời,
 Kẻ gian thần Chúa tách rời xuống âm.*

12- CÂU KẾT (*Mt 13, 51-52*)

*Anh em có hiểu gì không?
 Anh em liền đáp tinh thông, gật đầu.
 Dựa lời họ mới vừa tâu:
 “Kinh sư học hỏi thông lâu Lời Ta,
 Họ như già chủ lấy ra,
 Những gì cũ, mới trong già tài mìn.”*



¹ *Bơn là chõ đất nhô lên ngoài biển, còn nhỏ chưa thành đảo.*



CHƯƠNG V BUỚC ĐẦU CỦA GIÁO HỘI

A- PHÂN KÝ THUẬT

1- CHÚA VỀ THĂM NAGIARET (*Mt 13, 53-58*)

*Khi Người giảng dụ ngôn xong,
 Người về quê quán giảng trong hội đường.
 Mọi người sững sốt khác thường,
 Bởi đâu ông được quyền trời trao ban,
 Khôn ngoan sắc sảo nồng nàn,
 Làm nhiều phép lạ, phá tan tật nguyễn.
 Cha ông chẳng phải thợ thuyền?
 Mẹ ông chẳng phải bà hiền Ma-ri?
 Gia-cô thân thích lạ gì,¹
 Bà con lối xóm, cô, dì đó sao?
 Có ai cảm thấy tự hào,
 Si-mon, Giô-sép, và nào Giu-đa.
 Xóm làng thân thích mà ra.
 Những người ở với chúng ta hằng ngày.
 Bởi đâu ông được như vậy?
 Người ta một số muốn gây với Người.*

¹ Giacôbê

*Có người xúc phạm đến Người,
 Chúa liền lên tiếng mọi người nín thinh:
 "Chẳng bao giờ một tiên tri,
 Được nên nổi tiếng nơi chi tộc mình!"
 Nên Người quyết định làm thinh,
 Không làm phép lạ nơi sinh quán mình.*

2- VUA HÊRÔĐÊ VÀ ĐỨC GIÊSU (*Mt 14, 1-2*)

*Hê-rô nghe tiếng Giêsu,
 Ông ta nói với chư khanh theo hầu:
 "Ông đây ngôn sứ Gio-an,
 Ông từ cõi chết khải hoàn xuất thân,
 Nên ông thuộc loại siêu nhân,
 Ông làm đủ cách cứu nhân đói".*

3- ÔNG GIOAN TẨY GIẢ BỊ CHÉM ĐẦU (*Mt 14, 3-12*)

*Hê-rô tống ngục Gio-an,
 Gio-an thật dạ khuyên can hết tình:
 "Ông đừng cướp vợ anh mình".
 Hê-đa muốn bỏ chồng mình lấy ông,¹.*

¹ *Hêrôđia*

Hê-rô đã có ý đồ,
 Tìm mưu giết bỏ Gio-an chưa thành,
 Nên ông ở thế bắn khoăn,
 Sợ dân chửi đồng cướp bà Hê-đa.
 Vào ngày sinh nhật liên hoan,
 Khách mời tụ tập đầy nhà chúc mừng,
 Tiệc vui, không khí tưng bừng.
 Hê-đa cũng có con cùng góp vui.
 Rượu, men bữa ấy nặc mùi.
 Vua thề ban thưởng niềm vui tuyệt vời.
 Cho cô gái nhỏ vui đời,
 Con bà, Hê-đá đang chờ lấy vua.
 Đãu là nửa nước cũng ban,
 Cô ta lệ gót về bàn với me.
 Mẹ cô mừng quýnh như mê,
 Đâu Gio-an cắt đem về con ngoan.
 Vậy cô tâu với vua quan:
 “Xin ban thủ cấp Gio-an về nhà”.
 Vua buồn nhưng đã hứa ban,
 Lại còn thực khách bá quan triều đình.
 Lệnh vua chém gấp đâu ông,
 Đặt trên mâm đẹp đưa về Hê-đa.
 Môn đồ xin xác Gio-an,
 Đem về mai táng, ngập tràn sầu u.
 Rồi đi báo Chúa Giêsu,

Gio-an bị chém trong tù thảm thương.

4- ĐỨC GIÊSU HÓA BÁNH RA NHIỀU LẦN I (Mt 14, 13-21)

*Chúa Ta lánh khỏi nơi này,
Đi thuyền đến chỗ xưa rầy lặng yên.
Đám đông kéo đến vào liền,
Ra thuyền Chúa thấy dân hiền đáng thương.
Chữa lành mọi bệnh khẩn trương,
Ban chiêu môn đệ đến tường Ngài hay:
“Nơi đây hổ lánh quá Thầy!
Trời chiêu đã muộn lúc này dối chăng?
Xin Thầy giải tán đám dân,
Để tìm cơm bánh trời đang về chiều”.
Ta đây muốn nói một điều:
“Hãy lo cho họ ăn chiêu ở đây”.
Các ông thưa để Chúa hay:
“Có đây năm cái bánh tây thưa Thầy,
Và hai con cá mòi gầy”.
“Đưa đây, Chúa phán: cho Thầy xem sao”.
Người truyền dân chúng ngồi vào.
Đoạn Người cầm bánh, cá vào trong tay,
Trao cho môn đệ phát ngay.
Mọi người ai nấy no phây phỉ lòng.*

*Bánh dư thu lại để trong:
Mười hai thúng bánh, cá phồng dội ra.
Đàn ông chiếm tới phần đa,
Năm ngàn không kể đàn bà trẻ con.*

5- ĐỨC GIÊSU ĐI TRÊN MẶT NUỐC (Mt 14, 22-33)

*Đức Giêsu bảo môn đồ:
“Lên thuyền qua phía kia hồ trước đêm”,
Còn Ngài giải tán dân đen,
Tìm nơi thanh vắng ngược lên nguyện cầu.
Đến chiều thuyền đã ra sâu,
Chúa còn ở đó nguyện cầu riêng tư.
Một mình trên biển canh tư.
Ngài đi trên nước đến chư môn đồ.
Bóng Ngài từ biển đi vô,
Họ la hoảng hốt: “Ma! Ô nhùn xem”.
Chúa lên tiếng bảo anh em:
“Thầy đây đừng sợ hãy yên tâm lòng”.
Phêrô cất tiếng thật trong:
“Nếu Thầy, hãy để con rong đến cùng.”
Chúa truyền: “Hãy đến đi cùng”.
Ông rời thuyền bạn nhảy dùng xuống khơi.
Gió xoay hất mạnh ông rơi,*

*Ông kinh hãi sấp hết đời ông la:
 “Thưa Thày xin cứu con ra”.
 Chúa liền nắm lấy ông ta lôi vào.
 Và Ngài trách nhẹ: “Tại sao!
 Yếu tin nên mới lao dao hòng chìm”.
 Bước lên trên mạn gió im.¹
 Những người có mặt thót tim mà rằng:
 Ngài là Con Chúa toàn năng,
 Gió yên biển lặng do năng quyền Ngài.*



¹ Mạn là cái thành thuyền

6- ĐỨC GIÊSU CHỮA NHIỀU NGƯỜI ĐAU ỐM TẠI GIÊ-NÊ-XA-RET (*Mt 14, 34-36*)

*Biển lên, Thầy tiến đất liền,
Vào Giê-xa-rét, đất hiền người đông¹,
Địa phương dân chúng đều trông,
Nhận ra chính Chúa họ thông tin mừng.
Mọi người đau yếu còng lưng,
Đều đem đến Chúa chữa ngừng bệnh ngay.*

7- TRANH LUẬN VỀ TRUYỀN THỐNG (*Mt 15, 1-9*)

*Mấy người Pha-rít, kinh sư,
Từ Gio-vút đến gặp tư Ngài bàn: ²
“Môn đồ lỗi luật tiên nhân,
 Tay không chịu rửa trước ăn bữa ngày”.
 Người rằng: “Còn các ông đây,
 Tiên nhân cậy dựa sống phây làm càn,
 Để mà lỗi luật vong ân,
 Chúa trời dạy kính song thân của mình,
 Kẻ nào nguyên rửa cha mình,*

¹ Gê-nê-xa- rét

² Sư là Thầy. Gio-vút tên cũ của Giêrusalem

Sẽ đem ra án tử hình không tha”.

Các ông lại nói hay rằng:

“Những gì con có dành cha mẹ hiền,

Đều là những của tiên Thiên,

Hằng ngày con kính dâng lên Chúa Trời”.

Rồi ông chẳng giúp các người,

Để cha mẹ sống không người tựa nương.

Các ông dựa lẽ lời thường,

Mà quên lời Chúa là đường phải theo.

Hỡi người đạo đức giả keo,

I-sai nói trước sống theo kiểu này:

“Dân này tôn kính ngoài thây,

Còn lòng trí nó lại hay bội lời.

Chúng tôn kính Chúa bằng lời,

Vì lề luật chúng là lời phàm nhân”.

8- CÁI GÌ LÀM CHO NGƯỜI TA RA Ô-UẾ

(Mt 15, 10-20)

Giêsu tụ tập dân đông,

Người liền khởi giảng các ông để tài:

“Đừng cho những cái bên ngoài,

Vào qua miệng lưỡi làm người ra dơ.

Nhưng là cái xuất ra cơ,

Từ trong lòng xấu làm dơ con người”.

Bấy giờ môn đệ gần Người,
 Thưa Thầy có biết chuyện người Pha-ri?
 Họ nghe họ bức quá đi,
 Khi nghe Thầy nói những gì vừa qua.
 Chúa liền đáp lại họ là:
 “Cây nào Ta thấy Cha ta không trồng,
 Chúng liền được nhổ buông sông.
 Các anh có thấy mù dong người mù,
 Có ngày sa hố lăn cù,
 Vì hai lại chẳng đều mù đó chẳng?”
 Phê-rô thưa với Chúa rằng:
 “Xin Thầy giải thích rõ ràng chúng con”.
 Ngài cho kém trí, ít thông,
 “Những gì qua miệng ắt còn thoát ra,
 Xấu, dơ khi thải đó là:
 Gọi quen phân bón chúng ta biết rồi.
 Còn gì xuất phát miệng người,
 Chính là cái ấy làm người dơ ra.
 Tự lòng ý định gian tà,
 Ngoại tình trộm cắp dâm tà ác ôn.
 Đó là điều đáng phải lo,
 Còn ăn chẳng rửa thổi đòn làm chi!”.



9- CHÚA CHỮA CON GÁI BÀ CANAAN (Mt 15, 21-28)

*Ngài vừa đến Xí – đồn, Tia,¹
Một bà bán xút tay chìa ra van:
“Lạy Con Đa-vít thương ban,
Cứu người con gái quý đang bạo hành”.
Nhưng Ngài vẫn cứ lặng thinh.
Buộc lòng môn đệ đến trình Chúa ta:
Bà ta cứ quấy kêu la.
Nhưng Người đáp lại: “Chỉ nhà Ít-ran,
Được thương cứu giúp khỏi tà”.
Bà ta đến vái lạy và thưa ngay:
“Xin Ngài cứu giúp thương thay!”
Chúa rắng: “Ai lại sót vài phần con,
Rồi quăng cho lũ chó con?”
Bà thưa: “Đúng thế, chó còn được ăn,
Từ bàn tiệc chủ rót lăn”.
Vì tin, bà khỏi nỗi năn nuan phiền,
Bà tin, con đã khỏi liền.
Con bà giờ đó hồn nhiên vui đùa.*



¹ Tirô và Xi-đôn

10- ĐỨC GIÊSU CHỮA BỆNH NHÂN VEN HỒ GALILÊA (*Mt 15, 29-31*)

*Rời nơi ấy, Chúa tiến vô,
Hướng vào sườn núi biển hồ Ga-li¹.
Người ta nườm nượp đến vì:
Mang nhiều người bệnh nan y xin Ngài:
Chữa lành bệnh đã lâu dài,
Điếc cảm què quặt van nài Ngài thương,
Bệnh nhân cứ đến nhiều hơn,
Ngài giơ tay chạm, lạ thường khỏi ngay.
Đám đông kinh ngạc lạ thay,
Mù, lòa, cảm, điếc thì nay vui mừng.
Mọi người ca tụng tưng bừng,
Chúa trời phép tắc vang lừng bốn phương.*

11- ĐỨC GIÊSU HÓA BÁNH RA NHIỀU, LẦN II (*Mt 15, 32-39*)

*Chúa vời môn đệ nói ngay :
“Chạnh lòng thương họ ba ngày theo Ta,
Lẽ nào lại để họ ra,
Thức ăn không có, đi xa đói lòng,*

¹ Hồ Galilêa

Sợ răng đói lả trên đồng”.
Các ông thưa Chúa nhìn trông mà răng:
 “*Lấy đâu đủ bánh dân ăn,*
Trong nơi làng vắng sơ hoang như vầy?
Ngài nghiêm hỏi lại lời này:
“Còn bao nhiêu bánh, đưa Thầy xem coi”?
Bánh còn bảy, cá vài con.
Người truyền dân chúng ngả tròn trên nương.
Đoạn Người cầm bánh cao giương,
Mấy con cá nhỏ chia nhường cho dân.
Mọi người ai nấy no ăn,
Bánh thừa bảy thúng dân ăn lần này.
Bốn ngàn chỉ kể râu mày,
Đàn bà con trẻ nằm đầy đồi xanh.
Sau khi giải tán dân lành,
Chúa lên thuyền trống hải hành Ma-ga¹

12- NGƯỜI DO THÁI ĐÒI DẤU LẠ TỪ TRỜI (Mt 16, 1-4)

Những người thuộc nhóm Pha-ri²,
Cả băng Sa-đốc, chúng đi gần Thầy.
Cả hai có ý thử Thầy.

¹ *Làng Magadan.*

² *Pharisiêu*

*Chúng xin phép lạ tở bày trên cao.
Trả lời họ, Chúa nói sao?
“Cứ nhìn trời đất, trăng sao hiểu rằng:
Khi nào chiều rạng, nắng vàng,
Biết ngay thời tiết chẳng màng đến mưa.
Ráng mai trăng xóa trời mưa,
Bầu trời cảnh sắc nắng mưa biết rành.
Cảnh trời thời hiệu ơn lành,
Các ngươi chẳng biết, chẳng rành lúc, nơi.
Hệ này gian ác tình đồi,
Họ đồi điềm lạ thủ trời trên cao.
Nhưng không một điềm lạ nào,
Ngoại trừ dấu lạ thủa nào Gio-na”.*
*Đoạn Người bỏ đó đi ra,
Nhiều người tâng hăng như sa từ trời.*

13- MEN PHARISIÊU VÀ SA ĐỐC (*Mt 16, 5-12*)

*Khi sang bờ bến bên kia,
Môn đồ quên bánh khi lìa đám đông.
Chúa liền nói với các ông:
“Anh em cẩn thận đê phòng men Pha”.¹
Môn đồ nghĩ tới hôm qua,*

¹ *Pha là Pharisiêu*

*Tại mình không bánh mang qua bên này.
 Chúa liền nói lại thế này:
 “Bánh sao lại nghĩ làm rầy các anh,
 Có hay không, bánh để dành,
 Không gì liên lụy, các anh chớ lo.
 Nếu cần Thầy sẽ liệu cho,
 Một lần dân chúng ăn no thả dàn,
 Với năm cái bánh thêm ra,
 Đủ nuôi người lớn năm ngàn nhớ không?
 Một lần bảy bánh ăn no,
 Số người hơn bốn ngàn ông, đàn bà.
 Bao nhiêu chuyện ấy xảy ra,
 Có còn nhớ rõ hay là quên luôn?
 Trí khôn quên chóng vậy sao?
 Hãy nên cẩn thận để lo việc đời.
 Men đây là bọn giả nhơn,
 Giả sư, giả nghĩa, vô ơn, giả tình,
 Đó là giáo lý giả hình,
 Pha-ri, Sa-đốc đồng tình như nhau”.*

14- ÔNG PHÊRÔ TUYÊN XƯNG ĐỨC GIÊSU LÀ CON THIÊN CHÚA (*Mt 16, 13-20*)

*Khi Ngài đi đến Xê-da,¹
 Ngài liền lên tiếng hỏi xa về Ngài:
 Người ta nói Thầy là ai?”
 Các anh cho đúng hay sai hoàn toàn?
 Thưa Thầy dân chúng đồn rằng:
 Người này: họ nói Gio-an hóa thân,
 Dạy cho người thế sống lành.
 Kẻ kia họ nói È-li hiện hình,
 Dạy cho dân chúng sống ngoan.
 Có người lại nói Giê-rê giáng trần.
 Còn đây các chú nói gì?
 Phê-rô thưa lại tức thì không sai:
 Thầy là Ki-tô Thiên Sai,
 Ngôi Lời Thiên Chúa được sai xuống trần.
 Chúa liền nói giọng từ tâm:
 “Phê-rô con thật có ân trời ban,
 Lời con chẳng bối phàm trần,
 Chúa Cha soi sáng trí thần con hay.
 Phê-rô là đá, đá này:
 Thầy xây Hội thánh của Thầy thiên thu.*

¹ Xêdarê

*Kẻ gian, ma quỷ hăm thù
 Cũng không phá nổi ngai chư con ngồi.
 Điều gì anh buộc trên đồi,
 Trên trời cũng buộc chẳng ngơi điều nào.
 Điều gì anh tháo cởi cho,
 Trên trời cũng mở ra chào đón ngay.
 Các ngươi giữ ngặt lời này:
 Đừng ai tiết lộ Thầy là Kitô".*

15- ĐỨC GIÊSU TIÊN BÁO CUỘC THƯƠNG KHÓ LẦN I (Mt 16, 21-23)

*Bấy giờ Người mới bắt đầu,
 Nói cho môn đệ khổ sầu phải mang,
 Kinh sư, thương tế bấy giăng,
 Họ làm nhục, giết như hàng sói lang,
 Nhưng rồi sống lại vinh quang.
 Phê-rô cản gián Ngài hăng như vậy:
 "Xin Thiên Chúa đỡ nâng Thầy,
 Để Thầy khỏi bị những ngày khổ đau".
 Nhưng Ngài quay lại trách mau:
 "Sa-tan hãy xéo khuất sau cho rồi,
 Anh toàn cản lối Thầy thôi,
 Lòng anh nghĩ rặt thói đồi người ta,
 Mà không thuận ý Chúa Cha,
 Người lo mọi sự ích nhà lợi dân".*

16- ĐIỀU KIỆN PHẢI CÓ ĐỂ THEO ĐỨC GIÊSU (Mt 16, 24-28)

Chúa Ta nói với môn đồ:
 “Ai theo Ta chớ lảng lo đời mình,
 Vác đi cây thập giá mình.
 Ai lo cứu mạng, thật tình hủi thân,
 Người này nhập sổ tử thần.
 Còn ai liều mạng dành phần sống ngoan,
 Người này được sống hoàn toàn.
Hưởng tôn nhan Chúa thiên đàng muôn năm.
 Còn ai tìm kiếm của trầu,
 Được lời tất cả trầu gian cho mình
 Linh hồn bị nhốt âm ty,
 Điều này mang lại ích gì cho ta.
 Con Người đến để ban ân,
 Ngợi ca Thiên Chúa vinh quang sáng ngời,
 Chư thần Thiên Quốc lên lời,
 Ngợi ca Chúa Cả trên trời công minh.
 Xét tra lành dữ chi ly,
 Nên Thầy nói thật chứng minh điều này:
 “Những người đang hiện diện đây,
 Có khi vẫn sống phây phây hưởng nhìn,
 Được chiêm ngưỡng Chúa vì tin,
 Trong vinh quang Chúa, hiển vinh Nước Trời”.

17- CHÚA BIẾN HÌNH (Mt 17, 1-8)

*Chúa đem môn đệ ba người,
 Theo Ngài đến chỗ cao vời nơi kia.
 Đoạn Người biến đổi sắc kia,
 Dung nhan chói lợi sáng tia mặt trời,
 Áo mầu trắng tuyết tuyệt vời,
 Mô-sê, bên cạnh đồng thời Ê-li.
 Phê-rô ngây ngất nhìn vì:
 “Ở đây đẹp quá, xin ghi mấy lời:
 Nếu Thầy ưng ý nhậm lời,
 Con xin dựng gấp ba chòi kính dâng:
 Chúng con dốc lực hết tâm.
 Chòi Thầy sẽ rất xứng tầm hết chê,
 Ê-li và cả Mô-sê,
 Cả hai con dựng sát kề Thầy đây”.
 Ông còn đang nói bỗng mây,
 Từ đâu bay đến phủ đầy cả ba,
 Có lời Thiên Chúa phán ra:
 “Đây con yêu dấu của Ta tuyệt vời,
 Các ngươi hãy lắng nghe Lời”.
 Môn đồ kinh hãi rụng rời chân tay,
 Đến gần Chúa chạm vào ngay:
 “Đứng lên đừng sợ, việc này không sao”.*

18- CÂU HỎI VỀ NGÔN SỨ ELIA (Mt 17, 9-13)

*Thầy trò xuống núi đi nhanh,
 Ngài như truyền lệnh với anh em mình:
 “Đừng cho biết, chớ tường trình,
 Việc Người biến đổi dạng hình hôm nay,
 Đến khi Thầy chết mới hay”.
 Môn đồ hỏi lại Người ngay một điều:
 “Tại sao ngôn sứ nói nhiều,
 Ê-li phải đến trước nhiều thời gian”.
 Người rằng: “Ông đến lấp san,
 Dọn đường dọn lối cho dàng thẳng ngay.
 Ê-li đã đến lâu ngày,
 Người ta xử tệ chẳng hay biết gì.
 Con Người cũng bị người khinh,
 Đau thương dập nát, khinh khi nhạo cười”.
 Bấy giờ môn đệ hiểu Người,
 Gio-an Tẩy giả là người đã loan.*

19- CHỮA NGƯỜI BỊ KINH PHONG (Mt 17, 14-21)

*Thầy trò đến trước đám đông,
 Có người đến lạy với lòng tín trung:
 “Xin Ngài thương xót con cùng,*

*Con trai măc bịnh kinh phung khác thường,
 Nhiều lần ngã lửa té mương,
 Đã xin môn đệ đoái thương chữa lành.
 Môn đồ cũng chẳng hoàn thành".
 Chúa liền cao giọng: "Ôi loài gian manh,
 Yếu lòng tin mới bất thành.
 Hãy đưa nó lại quỉ hành sao đây?"
 Chúa liền quát mắng la rầy:
 Quỷ liền xuất khỏi trẻ ngay tức thì.
 Môn đồ gan hỏi điều chi:
 "Tại sao môn đệ không truy quỷ này"?
 Chúa liền bảo các ông hay:
 "Kém tin trong vụ việc này, các anh.
 Nếu tin bằng hạt cải lèn,
 Thì anh rời núi, chuyển ngàn được ngay,
 Và làm được mọi việc hay,
 Muốn trừ quỷ phải ăn chay nguyện cầu".*

20- ĐỨC GIÊSU TIÊN BÁO CUỘC THƯƠNG KHÓ 2 (Mt 17, 22-23)

*Thầy trò tụ họp Ga-li,
 Chúa liền lên tiếng tức thì nhỏ to:
 "Con Người sắp bị nộp cho,*

*Người đời giết chết bởi trò ghét ghen,
 Ba ngày trong đất lặng êm,
 Thầy liền sống lại gây phen kinh hoàng".
 Môn đồ buồn bã muôn vàn,
 Lòng tin vẫn cứ chứa chan nơi Người.*

21- ĐỨC GIÊSU VÀ ÔNG PHÊRÔ NỘP THUẾ *(Mt 17, 24- 27)*

*Thầy trò đi đến Ca-pha,
 Những người thu thuế bước ra hỏi dồn:
 Phê-rô thái độ ôn tồn,
 Lắng nghe tin tức thổi đồn thế nao:
 "Thầy ông không nộp thuế sao?"
 Ông rằng: "Có chứ sẽ trao đủ mà".
 Phê-rô được Chúa hỏi là:
 "Sao anh? Nộp thuế của Ta thế nào?
 Nộp sưu vua bắt làm sao?
 Người nhà vua chúa bắt cao không anh?
 Người nhà chẳng phải nộp canh,
 Vậy con cái được miễn dành nộp sưu.
 Nhưng gai chướng mắt người thu,
 Con đi câu cá nộp sưu cho Thầy.
 Đầu tiên bắt được con này,*

*Đồng tư cây miệng, lấy ngay mang về.
Rồi đi nộp thuế chính tè,
Đồng Thầy con nưa hai bê bốn quan”.*



B- BÀI GIẢNG VỀ GIÁO HỘI

1- AI LÀ NGƯỜI LỚN NHẤT TRONG NƯỚC TRỜI (Mt 18, 1-4)

*Môn đồ đến Chúa hỏi rằng:
 “Ai người lớn nhất khi thăng Nước Trời”?
 Đưa ngay em bé bên Người,
 Đặt em ngồi giữa các người chung quanh.
 Thật Thầy nói với các anh:
 “Nếu anh em chẳng trở thành trẻ thơ,
 Anh không vào được Nước Trời.
 Những ai khiêm hạ giống noi trẻ này,
 Nước Trời chọn nhất họ ngay,
 Những ai khiêm nhượng hưởng đầy tình thương”.*

2- ĐÙNG LÀM CƠ CHO NGƯỜI TA VẤP NGÃ (Mt 18, 5-11)

*Vì Thầy ai đón em thơ,
 Chính Thầy được tiếp, ai ngờ chẳng đây?
 Nhưng ai làm hỏng em này,
 Một trong những trẻ mến Thầy đang tin.*

Thà rằng treo cổ đá ghìm,
 Mà quăng xuống biển lặng chìm dưới sâu.
 Khốn cho gương xấu nhập đâu,
 Làm người sa ngã lún sâu tội tình.
 Nếu tay nên dịp tội mình,
 Hãy chặt ném xa khỏi mình anh oai.
 Nếu chân nên dịp tội người,
 Chặt đi liệu xuống biển khơi chẳng cần,
 Thà rằng tay cụt thiếu chân,
 Mà vào cõi sống vinh thăng Nước Trời
 Anh em chó có coi thường,
 Trong đoàn bè mọn mến thương của Thầy.
 Lời Thầy nói với anh đây,
 Thiên thần của chúng ở ngay trên trời,
 Hằng chiêm ngưỡng Chúa không ngơi,
 Vì con Người đến cứu đói khỏi hú.

3- CON CHIÊN LẠC (Mt 18, 12-14)

Chủ đàn có một trăm chiên,
 Một con bị lạc, anh liền nghĩ sao?
 Bôn chồn lòng trí xôn xao,
 Bỏ đàn chiên đó và lao đi tìm,
 Sườn đồi, dốc đặc quản chi,
 Quyết tâm dẫn bước để tìm được chiên,

Ông vui mừng đã thấy chiên,
 Niềm vui biểu hiện chiên hiền trên vai,
 Không hề thở vắn than dài,
 Bóng hình ông chủ luôn hài lòng chiên.
 Ta đây nói với trung hiền:
 “Cha Thầy ngự chốn cung thiên vui mừng,
 Thầy người tội lỗi biết dừng,
 Trở về hối cải, bỏ đường bê tha”.

4- SỬA LỖI ANH EM (Mt 18, 15-18)

Bạn anh trót phạm lỗi gì,
 Hãy đi sửa lỗi tức thì cho xong,
 Hắn ta có ý bằng lòng,
 Thì anh có lợi ngay trong an bình.
 Bằng không chẳng chịu nghe mình,
 Anh nên đem đến và trình pháp quan,
 Để làm cho việc khách quan,
 Nếu y chẳng chịu hoàn toàn nghe anh,
 Dựa theo luật pháp hiện hành,
 Trình lên hình pháp ngọn ngành vẫn chê,
 Hãy coi hắn kẻ ngoài lề.
 Dưới trần anh buộc, nhất tè phải nghe.
 Trên trời buộc thế đó nhe!
 Trần gian tháo cởi bao lè phải tuân.

*Trên trời cõng tháo khai ân,
Mọi quyền dưới đất dựa phần trời cao.*

5- HIỆP LỜI CẦU NGUYỆN (Mt 18, 19-20)

*Thầy còn bảo thật anh em:
“Những ai hợp ý xin thêm ơn trời,
Cha Thầy ngự chốn cao vời,
Ban cho tất cả những lời anh xin.
Ở đâu ba, bốn người tin,
Lấy danh Thầy khấn, Thầy trình Chúa Cha”.*

6- ANH EM THA THÚ CHO NHAU(Mt 18, 21-22)

*Phê-rô nói với Chúa rằng:
“Thưa Thầy khi họ bất bình với con,
Cách nào tha thứ vuông tròn?
Phải chăng tha họ bảy tròng được không?
Chúa truyền tha bảy chưa xong,
Bảy mươi lần bảy tha xong nợ người”.*



7- DỰ NGÔN TÊN MẮC NỢ KHÔNG BIẾT THƯƠNG XÓT (*Mt 18, 23-35*)

*Nước trời cũng giống vua kia,
Muốn xem sổ sách quản gia ghi đều.
Trước tiên gặp bác nợ nhiều,
Mười ngàn nén bạc biết điều trả vua.
Trả ư? Anh lấy làm chua,
Vì anh chẳng có cửa thửa nào đâu.
Lệnh vua bán vợ lòng đau,
Anh van xin chủ trả sau dần dần.
Động lòng trắc ẩn thứ dân,
Vua tha hết nợ người dân vui mừng,
Đọc đường về gặp bạn mừng,
Anh này mắc nợ áng chừng trăm quan.
Anh ta bóp cổ bạn thân:
“Trả ngay món nợ quen thân khắt lằn”.
Bạn anh xin khắt trả dần,
Nhưng anh nhất định trả lần cho xong.
Bạn anh bị bắt tay còng,
Tôi khi trả hết mới hòng tha cho.
Biết tin đồng bạn buồn lo,
Đưa tin vua biết la to bức lòng.
Hãy tìm tên ác bất thông,
Tao tha hết nợ bởi lòng xót thương.*

*Sao ngươi không biết rủ thương,
 Tha cho người bạn cậy nương vào mình,
 Vua liền hạ lệnh quan hìn,
 Tống giam tên ác bạc tình ác ôn.
 Tới khi trả hết nợ tồn,
 Mới tha cho nó khỏi đồn trại giam.
 Cha Thầy công chính việc làm,
 Thi hành như thế khi giam con người.
 Anh không tha thứ cho người,
 Cha Thầy cũng chẳng tha người không thương.
 Quý thay Đức ái tuyệt vời,
 Yêu nhau là luật yêu thương mọi người.*



CHƯƠNG VI

NUỚC TRỜI, TRIỀU ĐẠI THIÊN CHÚA ĐẾN RỒI

A- PHẦN KÝ THUẬT

1- CÂU HỎI VỀ VIỆC LY DỊ (*Mt 19, 1-9*)

*Chúa Giêsu giảng dạy xong,
 Ga-li rời bỏ, đi vòng Giu-dê,
 Đám đông lũ lượt theo về,
 Tất nguyễn bệnh hoạn ra về bằng an.
 Mấy người Pha-rít gian ngoa,
 Đến gần bên Chúa ba hoa đặt điều:
 “Vợ chồng có được bỏ liều?”
 Người rằng: “Ly dị luật điều không cho,
 Ban đầu Thiên Chúa thương cho,
 Một nam một nữ lắng lo gia đình.
 Người ta bỏ mẹ cha mình,
 Cả hai gắn bó trọn tình yêu thương.
 Hai người chung kết gió sương,
 Sinh con sản cái náu nương đồng hành.
 Điều gì Thiên Chúa kết thành,*

*Loài người không được dang lành sẻ đôi".
 Nghe xong, họ tiếp liền lời:
 "Mô-sê đã có một thời phát ngôn:
 Cấp tờ ly dị ly hôn.
 Có nên giữ luật vuông tròn này không?"
 Mô-sê chiềú ý các ông,
 "Lòng chai dạ đá vợ chồng bỏ nhau,
 Ban đâu chẳng có vạy đâu.
 Nay tôi nói rõ để sau khi cân:
 "Ngoại trừ bất hợp hôn nhân,
 Ai mà rãy vợ nguyên nhân vì tình,
 Người này mắc tội tày đình,
 Có tên quen gọi ngoại tình lảng lơ".*

2- TỰ NGUYỆN SỐNG KHIẾT TỊNH (Mt 19, 10-12)

*Môn đồ đến Chúa thưa rằng:
 "Lấy chồng lấy vợ nhùng nhằng lôi thôi,
 Thà rằng chẳng lấy nữa thôi".
 Nhưng Người liền nhăn đôi lời các ông:
 "Chẳng ai hiểu được tinh thông,
 Nhưng là những kẻ Cha cho hiểu rành.
 Hoạn nhân từ lúc mới sanh,
 Có người bị xử mới thành hoạn nhân.*

*Lại còn tự nguyện hiến thân,
Ai nghe hiểu được lời thần cho thông.*

3- ĐỨC GIÊSU VÀ TRẺ EM (Mt 19, 13-15)

*Trẻ em kéo đến bên Người,
Chúa giơ tay đặt tùng người các em,
Môn đồ khó chịu khi xem.
Nhưng Người lại nói: “Để em đến Thầy,
Đừng ngăn cấm chúng làm rầy,
Nước Trời thuộc những trẻ này đó anh”.*

4- NGƯỜI THANH NIÊN CÓ NHIỀU CỦA CẢI (Mt 19, 16-22)

*Một người đến Chúa thưa rằng:
“Làm gì được sống vinh thăng thưa Thầy?
Phải làm điều tốt nào đây?”
Chúa rằng: “Giải đáp câu này dễ thay!
Cha Ta là Đáng tốt lành,
Chính Ngài là Chúa đích danh trên trời.
Muốn vào cõi sống đời đời,
Phải tuân thập giới của Trời đó sao ?
Họ thưa những giới răn nào?
“Người không được giết người nào trong dân,*

*Đừng gian tình chờ chứng gian.
 Kính yêu cha mẹ, hiếu nhân, lòng thành.
 Yêu người như bản thân anh,
 Trả lời: “Tôi giữ trung thành giới răn,
 Liệu tôi còn phải bắn khoán?”
 “Nếu người muốn sống xả thân vì Trời,
 Hãy về bán hết của đồi,
 Trao ban kẻ khó đoạn rồi theo Ta”.
 Nghe buồn, hấn bước chân ra,
 Vì anh tài sản kẻ ra kέch xù.*

5- NGƯỜI GIÀU CÓ KHÓ VÀO NUỐC TRỜI *(Mt 19, 23-26)*

*Bấy giờ Chúa nói môn đồ:
 “Người giàu thật khó tiến vô Nước Trời”.
 Thầy đây nói tiếp đôi lời:
 “Lạc đà qua lỗ kim giới dῆ vào,¹
 Hơn giàu vào Nước Trời cao.”
 Môn đồ nghe thế xôn xao than phiền:
 “Vậy ai được cứu lên liền?”
 Anh em nghĩ vậy đương nhiên phàn nàn,*

¹ Lỗ kim giới lỗ thông hơi ở các hầm nhà

*Những gì không thể hoàn toàn,
Nhưng nơi Thiên Chúa, không can hệ gì!*

6- PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO AI BỎ MỌI SỰ THEO ĐỨC KITÔ (*Mt 19, 27-30*)

*Phê-rô cất tiếng thưa Người:
“Chúng con bỏ hết của đời để theo,
Những gì sẽ được kèm theo?”
Trả lời chẳng chút quanh queo việc này:
“Anh em những kẻ theo Thầy,
Khi con Người đến, tràn đầy vinh quang,
Anh em hưởng sự vang,
Ngôi tòa phán xét chi đoàn Ích-ran.
Ai rời cha mẹ chẳng than,
Cửa nhà, ruộng đất chẳng ham vì Thầy,
Lãi trăm gấp ở đời này,
Ngày sau sống hưởng phúc thay Nước Trời.
Nhiều người hụt chót rạng ngồi.
Nhiều người bỏ cuối lên nơi hàng đầu”.*



7- DỰ NGÔN THỢ LÀM VƯỜN NHO (*Mt 20, 1-16*)

*Nước trời cũng giống chủ kia,
 Thuê người làm mướn cho nhà của ông.
 Vườn nho ông chủ cần đông,
 Thợ nhiều ứng với việc xong trong ngày.
 Những người ông mướn đâu ngày,
 Tiên công mặc cả, việc này đã xong.
 Mấy người thợ trẻ tiên phong,
 Quản gia dẫn họ vào trong vườn nhà.*
 *

*Khoảng giờ ba điểm ông ra,
 Thấy người đứng chợ la cà đi rong.
 Ông liền mướn họ vào trong,
 Tiên công sòng phẳng cho công việc này.
 Đến giờ sáu, chín cùng ngày,
 Nhiều người tìm việc loay hoay sáng giờ.
 Ông liền bảo họ bất ngờ:
 Không nên đứng đó thẫn thờ làm chi.
 Vườn tôi công việc thiếu gì?
 Tiên công mặc cả sẽ chỉ mọi người.*
 *

*Khoảng giờ mười một ra đường,
Lại trông thấy có những người đứng không.
Hãy đi làm chờ đứng trông,
Họ liền ý hợp tâm đồng làm theo.*

*

* *

*Ánh chiều ngả bóng hắt heo,
Tiền công ra lệnh trả theo ý mình:
“Trả công cho hợp ý, tình,
Từ người cuối đến người trình đầu tiên”.
Mỗi người nhận lấy quan tiền.
Những người đến lúc đầu tiên nói rằng:
“Chủ ông trả thế không bằng,
Tại sao lại có công bằng quái thay?
Xin ông cứu xét việc này,
Nắng nôi chịu suốt cả ngày ông ơi!
Người làm một tiếng bằng tôi,
Xin ông thương xót kéo tôi thiệt thòi”,*

*

* *

*Chủ ông lên tiếng phanh phôi:
Tôi đâu có trả thiệt thòi cho ông,
Từ đâu tôi đã nói công,
Mỗi người tôi trả một công quan tiền.
Xin ông cầm lấy số tiền,*

*Phần tôi xác quyết số tiền như anh,
 Đó là quyền của tôi hành,
 Hay vì ghen tức điều lành tôi ban?
 Vậy người chót đã đăng đàn,
 Người đầu lại xuống đồng bàn người sau,
 Gọi nhiều chọn ít đi mau,
 Cố lên chõ chọn để sau được nhờ.*

8- CHÚA BÁO CUỘC THƯƠNG KHÓ LẦN 3 *(Mt 20, 17-19)*

*Chúa ra đi với môn đồ,
 Đọc đường Người nói mấy lời sau đây:
 “Ta lên Giê-rút lần này,
 Con người sẽ bị trao tay kẻ thù,
 Pha-ri, Thượng tế, Kinh sư,
 Người ta nhạo báng, đánh nhừ toàn thân,
 Dóng đinh thập giá tay chân.
 Ba ngày trong mộ cõi âm an bình,
 Rồi Người sống lại, phục sinh,
 Hào quang sáng láng quang vinh ngàn đời.*



9- BÀ MẸ CỦA HAI CON ÔNG DÊBÊĐÊ (Mt 20, 20-23)

Bấy giờ bà vợ Dê-bê,
 Đất con hai đứa, tiến về và thưa:
 “Lạy Thầy xin phép con thưa,
 Xin Thầy thương giúp và ban điều này:
 “Thầy cho hai đứa con dây,
 Khi Thầy ngự nước dãy đầy vinh quang.
 Xin cho một đứa tả quan,
 Đứa kia bên hữu, con van xin Ngài”.
 Các ngươi chẳng biết đúng sai:
 “Các ngươi uống chén khổ dài Ta không?”
 Họ thưa: “Xin quyết uống xong”.
 Vậy con hãy gánh tội công với Thầy,
 Còn ngồi bên tả, hữu Thầy,
 Quyền này không thuộc quyền Thầy ban cho,
 Nhưng là do ý Cha cho,
 Cha Thầy chuẩn bị ban cho mới thành.

10- AI LÀM LỚN PHẢI PHỤC VỤ (Mt 20, 24-28)

Mười môn đệ tỏ bất bình,
 Với hai môn đệ thưa trình vừa qua.

*Chúa cho gọi các ông ra:
 “Anh em hãy biết cách mà tu thân,
 Đứng đầu cai trị chúng nhân,
 Họ dùng quyền thế dụ dân yên lành,
 Anh em làm thế không đành,
 Ai người đứng nhất phải giành phúc ngay.
 Làm tôi phục vụ quý thay !
 Đó là phúc lớn của Thầy anh em.
 Gương Thầy phục vụ hãy xem,
 Thầy đây chẳng đến để em, anh hâu,
 Nhưng là phục vụ đi đâu.
 Và dâng mạng sống cứu mau muôn người.*

11-CHÚA CHỮA HAI NGƯỜI MÙ (Mt 20, 29-34)

*Thầy trò bỏ lũng Giê-ri,¹
 Đám đông lũ lượt cùng đi với Thầy.
 Hai người mù đến xin vầy:
 “Lạy con Đa vít, xin Thầy dù thương”
 Người ta quát nạt họ im,
 Họ càng la lớn: “Xin thương người mù”.
 Chúa không một chút chần chờ:
 “Các anh muốn với Ta như thế nào?”*

¹ Giêricô

*Họ thưa: “Xin Đáng Chí Cao,
Biển cho đôi mắt làm sao thấy, nhìn”.
Hai người hiệp ý vững tin,
Chúa thương sờ mắt, điều xin được thành.*

12- CHÚA VÀO GIÊRUSALEM VỚI TƯ CÁCH ĐÁNG MESSIA. (Mt 21, 1-11)

*Kìa thành Giê-rút chặng xa,
Ô-liu gần núi, Bét-phà là làng.¹
Người sai môn đệ mà rằng:
“Hai anh đi tới xóm làng đầu thôn.
Thấy ngay lửa mẹ lửa con,
Hai anh cởi nó dắt bon ra đường.
Nếu ai hỏi đến bất thường,
Trả lời: “Chúa muốn lên đường cần ngay,
Xong rồi sẽ trả lửa này”.
Xảy ra việc đúng như Thầy bảo đây.
Ứng lời ngôn sứ trước rày:
“Si-on con gái dân này thành Đa,²
Kìa vua ngươi đến đẹp ta !
Hiền lành nhân hậu: hoan ca lung lửa”.*

¹ Bêt-phà-gê

² Davit

*Môn đồ như lệnh vâng thưa,
 Lừa con lừa mẹ được đưa đến Thầy.
 Trên lưng trải áo cho dầy,
 Thầy ngồi trên đó ngập đầy thân thương.
 Đám đông lấy áo trải đường,
 Có người chặt lá lót đường rất mau.
 Đám đông kẻ trước người sau,
 Reo hò vang dậy cùng nhau tiến vào:
 “Hoan hô Đa-vít quý cao,
 Chúc mừng Đấng đến xiết bao tuyệt vời.
 Hoan hô Chúa các tầng trời”.
 Tiến vào Giê-rút người người xôn xao:
 Người ta hỏi biết ông nào?
 Họ cao giọng nói tự hào Giê-su,
 Người thành Na-rét là khu,¹
 Ga-li-xú sở đặc thù trời trao.
 Tác phong hình dáng thanh cao.
 Ngài là Con Chúa Trời trao muôn người.*



¹ Nagiaret, Galilêa

13- CHÚA ĐUỔI NHỮNG KẺ BUÔN BÁN RA KHỎI ĐÈN THỜ (*Mt 21, 12-17*)

*Chúa vào đèn thánh trông quan,
Thấy người, súc vật bầy la liệt nhà,
Ngài cầm roi đuổi người ra:
Xéo đi ra khỏi Nhà Cha nơi này.
Người xô ghế, đuổi chim bay,
Lật bàn hối đoái dân này tú phuong.
Rồi Người nói với dân lương,
Nhà Ta nơi chốn đang hương nguyện cầu.
Thế mà các kẻ làm đầu,
Biến thành sào huyệt nơi đầu cướp gian.
Người mù què quặt đến van,
Người cho khói hết bằng an vui mừng.
Kinh sư thương té nóng bùng,
Thấy Người làm việc lẫy lừng quyền linh.
Họ nhìn lên Chúa thưa trình:
“Ông nghe chúng nói bất bình gì không?”
Người rằng: “Các chú có trông,
Lời này trong sách truyền thông chưa nào?
“Nhìn xem trẻ nhỏ tự hào,
Cất lời ca tụng Chúa bao tốt lành”.*

*Đoạn Người đi đến Bê-ta,¹
Nghỉ qua đêm vắng lặng thanh an bình.*

14- CÂY VẢ KHÔNG RA TRÁI (*Mt 21, 18-22*)

*Sớm mai khi trở vào thành,
Trên đường đi tới lòng hành đói không.
Nhác trông cây vả giữa đồng,
Nhưng không có trái và bông trên cành.
Chúa liền rủa nó không lành:
“Đời đời sẽ chẳng ai giành ăn mi”.
Vả cây liền chết tức thì.
Môn đồ thắc mắc vậy thì thế nao?
“Lòng tin thôi chẳng tại sao.
Nếu anh có đức tin cao trong lòng,
Rời sông chuyển núi như không,
Điều gì bất cứ anh mong cũng thành,
Cha Thầy thỏa mãn cho anh.
Ôi! Lòng tin thật cao thanh ngàn trùng”.*

15- CÂU HỎI VỀ QUYỀN BÍNH CỦA ĐỨC GIÊSU (*Mt 21, 23-27*)

¹ *Bêtania*

Chúa Ta tiến lại đèn thờ,
 Giảng cho dân chúng tình thương, Nước Trời.
 Kinh sư, thương tế thưa Người:
 “Thầy dùng quyền phép gì nơi việc này?
 Ai cho Thầy phép làm đây?”
 Tôi đây muốn hỏi như vậy điều sau:
 Mong sao quý vị nói mau,
 Thì tôi cũng sẽ trước sau khởi đầu.
 Gio-an phép rửa bởi đâu?
 Bởi người hay bởi phép màu Chúa trao?
 Họ thầm nghĩ kế xem sao,
 Nếu là bởi Chúa lẽ nào chẳng tin?
 Hay là trần thế phát sinh?
 Điều này lại sợ dân vin nhạo cười.
 Vậy nên họ mới trả lời:
 “Chúng tôi không biết Thầy ơi chuyện này”.
 Thế nên tôi cũng đáp ngay:
 “Tôi không tiết lộ quyền này anh ơi,
 Khiến tôi làm những truyện rồi,
 Đuổi người buôn bán phải rời nhà Cha”.

16- DỰ NGÔN HAI NGƯỜI CON (Mt 21, 28-32)

Các ông thử xét việc này?
 Người kia hai cậu con trai ở nhà.

Ông ta nói câu cả là:
 “Hôm nay con hãy nghe ta ra đồng”.
 Nó rằng: “Con nhất định không”.
 Nhưng sau hối hận ra đồng vẫn đi,
 Rồi ông đến với cậu nhì,
 Bảo rằng: “Con hãy mau đi ruộng nhà”.
 Cậu ưng nhưng chẳng chịu ra.
 Vậy trong hai cậu ai là con ngoan?
 Vâng làm theo ý cha bàn?
 “Hắn là cậu cả phàn nàn vẫn vâng”.
 Chúa liền nói với họ rằng:
 “Những người thu thuế, gái ham giang hồ,
 Dẽ dàng theo Chúa để vô,
 Còn người sẽ phải đẩy xô ra ngoài.
 Gioan chỉ lỗi giảng hoài,
 Sống theo công chính miệt mài chỉnh thân.
 Các ông tò ý chẳng cần.
 Phân thu, gái điếm nhện phân đổi thay,
 Sống tin, phó thác, tịnh chay,
 Tỏ lòng thối hối khen thay hạng này”.

17- DỤ NGÔN TÁ ĐIỀN SÁT NHÂN (Mt 21, 33-46)

Dụ ngôn khác Chúa ban cho,
 Chủ ông trồng được vườn nho tươi lành.

Chung quanh rào giậu gác canh,
 Bồn nho đặt cạnh tháp canh gần nhà.
 Thế rồi ngày tháng trôi qua,
 Chủ ông có việc phải xa nơi nhà.
 Vườn nho được phó nồng gia,
 Ngày qua tháng lại tới mùa thu hoa.
 Ông sai đầy tớ kiểm tra,
 Tá điền bắt giết không tha tên nào.
 Ông sai nhóm khác đi vào,
 Tá điền cũng giết chẳng bào chữa ai.
 Cuối cùng cậu ấm được sai,
 Nghĩ rằng chúng sẽ nể oai chủ nhà.
 Chúng rằng: “Thùa tự ông ta,
 Chúng ta giết chết quăng ra hàng rào”.
 Chủ ông sẽ xử thế nào?
 Tá điền độc ác chủ rao lời này:
 “Ta tru diệt lũ ác bay,
 Vườn nho trao lại tá ngay sinh lời.
 Cứ mùa hắn nộp hoa lời,
 Chủ ông yên trí sống đời vui thay”.
 Nên tôi nói các ông hay:
 “Nước Trời Chúa tước khỏi bầy các ông,
 Trao ai biết tính sinh công,
 Biết làm sinh lợi như lòng ước mong.
 Các ông đã đọc lời trong,

*Thánh Kinh: Hòn đá thợ ông vất đường,
 Đã nên đá tảng góc tường,
 Thật là kỳ diệu, khác thường đó sao?
 Đá này rơi trúng người nào,
 Sẽ làm người ấy lực hao, sức tàn ».
 Nghe xong họ mới phàn nàn:
 Lời này ám chỉ lũ, đàn Pha-ri.
 Ghét Thầy, bất luận điều chi,
 Họ tìm cách bắt Thầy thì mới nguôi.
 Nhưng vì họ sợ đông người,
 Bởi vì dân chúng thích lời Chúa Con.*



18- DỰ NGÔN TIỆC CƯỚI (Mt 22, 1-14)

*Giêsu con Chúa lại cho:
 Dự ngôn tiệc cưới vua lo con Ngài.
 Khách mời theo thiệp ngài sai,
 Nhưng mà từ chối không ai đến mừng.
 Vua sai tớ khác dặn chừng:
 Nói rằng: “Bê béo nai rừng đã xuôi”.
 Khách mời từ chối không chơi,
 Lại còn đánh tớ, để đuổi người nhà.
 Kẻ thì thăm trại xa nhà,
 Người thì bắt tớ xét tra hỏi đòi.
 Nhà vua biết chuyện nổi lôi,
 Sai quân tru diệt hủy chòi chúng đi.
 Vua sai tớ khác tức thì,
 Trên đường bất luận ai đi cũng mời.
 Cả nhà chật ních tức thời,
 Vui mừng cung cốc rượu khơi chuyện chào.
 Bấy giờ vua tới nhìn vào,
 Quan khanh thực khách người nào khinh vua.
 Có người không giữ lệ xưa,
 Không mang áo cưới dám vào tiệc vui?
 Vua liền văn hỏi tiến, lùi,
 Áo đâu, sao lại tới lui chõ này?.
 Anh ta đứng lặng mặt ngây.*

*Vua sai phục dịch trói ngay giam phòng.
Trong tù khốn khổ long đong,
Bõ đời bạt mạng viển vông nhiều điều.
Cho nên kẻ gọi thì nhiều,
Số người được chọn xem chiều ít hơn.*

19- NỘP THUẾ CHO XÊDA (*Mt 22, 15-22*)

*Bấy giờ Pha-rít mầy người,
Tìm mưu gài bẫy lỡ lời Chúa Ta.
Họ sai đầy tớ đi ra,
Vài tên Hê-rốt từ xa gặp Ngài,
Đến xin gặp Chúa khẩn nài:
“Thưa Thầy rõ việc an bài khôn ngoan,
Thầy truyền chân lý chống gian,
Thầy không tây vị, xử oan điều gì,
Về ngoài Thầy chẳng lệ chi,
Xin Thầy cho biết lẽ gì sưu quan?
Có nên nộp thuế đàng hoàng?”
Chúa rành ác ý nên ban lời rằng:
“Đưa tôi đồng bạc nộp quan,
Người xem và hỏi: quản quân hiện là?”
Họ thưa Chúa: “Chính Cê-da”.
“Cê-da trả lại Cê-da công bằng,
Của Thiên Chúa trả Chúa Ta”.*

Họ nghe kinh ngạc bỏ ra đi về.

20- KẺ CHẾT SỐNG LẠI (*Mt 22, 23-33*)

*Mấy người Sa-đốc gặp Ngài,
Trình về ý kiến an bài đời sau.
Chết rồi sống lại đi đâu?
Chúng tôi đang đợi Thầy mau đáp lời.
Mô-sê có nói trước thời:
“Nếu anh cả chết hết đời không con.
Em trai phải cưới sinh con,
Để sinh con cái bão tồn họ đương.
Nhưng rồi em cũng đáng thương,
Chết không sanh sản tiếp dòng tổ tông.
Anh em cả bảy xoay vòng,
Cưới cô rồi chết vẫn không đứa nào.
Vậy khi sống lại làm sao,
Cô kia nay sẽ trao vào ai đây?
Bảy chàng cùng đã se dây,
Mà con không có nối dây tông đường”.
Chúa ta trả lẽ duyên thương:
“Các ông lầm lẫn không tường Thánh Kinh.
Cũng không hiểu biết phép linh,
Quyền năng Thiên Chúa siêu linh tuyệt vời.
Trong ngày sống lại lên trời,*

*Không chồng, không vợ giống nơi cõi trần.
 Lúc này người giống thiên thần.
 Con người sống lại thuộc phần thiên linh.
 Các ông chưa đọc Thánh Kinh:
 “Ta là Thiên Chúa dựng hình vô song,
 Ta không Chúa kẻ tiêu vong,
 Nhưng là Chúa của linh hồn trường sinh”.
 Đám đông kinh ngạc lời linh,
 Ra về cảm phục phát sinh khen Người.*

21- ĐIỀU RĂN TRỌNG NHẤT (*Mt 22, 34-40*)

*Dụ ngôn bít miệng Sa-đô,¹
 Mấy người Pha-rít họp vô đồng tình:
 Một người thông luật đến trình:
 “Luật nào lớn nhất trong hình Mô-sê”.
 Ngài rằng: “Yêu Chúa chẳng nề,
 Hết lòng hết sức không hề chuyển phuong,
 Đó là giới luật yêu thương.
 Luật này lớn nhất trong thời Mô-sê.
 Giới răn hai cũng qui về:
 Hãy yêu thân cận một bồ như ta.
 Đó là tất cả luật ra.*

¹ *Sa-đốc*

*Tóm gồm trong mọi luật nhà Mô-sê.
 Tiên tri ngôn sứ một lè,
 Cũng gồm như thế không hề đổi thay".*

22- ĐỨC KITÔ LÀ CON VÀ CŨNG LÀ CHÚA CỦA ĐAVIT (Mt 22, 41-46)

*Có người Pha-rít ở đây,
 Chúa liền hỏi họ câu này xem sao.
 Ki-tô bạn nghĩ ai nào?
 Người là con của người nao cõi trân?
 "Con vua Đa-vít đây ân".
 "Vậy sao Đa-vít được Thần Khí soi?
 Ngài là Chúa thương của tôi,
 Cất cao lời tụng Đấng ôi cao vời:
 Chúa Cha phán Chúa Thương tôi:
 Con lên ngự trị và ngồi bên Cha,
 Và kìa ở dưới chân Ta,
 Dịch thù ở đó cũng là của Con".
 Đấng mà Đa-vít xưng con,
 Ki-tô Chúa Thương lại con vua à?
 Không ai đáp lại chịu thua,
 Và từ ngày đó, chúng chừa tịt luôn.*

23- CÁC KINH SƯ VÀ PHARISÊU GIẢ HÌNH (Mt 23, 1-12)

*Bấy giờ Chúa nói đám đông,
 Kinh sư, Pha-rít giảng thông trên tòa.
 Anh nghe thực hiện được mà,
 Nhưng còn hành động thì ta chớ bàn.
 Bởi vì họ nói không làm,
 Chuyên môn chất gánh để làm khổ ta.
 Họ làm mọi việc phô ra,
 Để cho thiên hạ rõ mà lại sai.
 Họ đeo hộp lớn kinh dài,
 Mang tua áo lớn thẻ bài nghênh ngang.
 Họ ưa cỗ nhất trong làng,
 Hội đường đâu ghế chiếm hàng đầu tiên.
 Họ ưa được hỏi chào liên,
 Ở nơi phố xá dọc biên đèn thờ.
 Không cho thiên hạ hững hờ,
 Ta đây thông giỏi đều nhờ tiền nhân.
 Anh em chớ để tha nhân,
 Gọi tên danh quý anh là Ráp-bi.
 Điều này bất xứng chút gì ?
 Đó là những chuyện nghe kỳ đó nha!
 Cũng đừng gọi chú là cha,
 Chúng ta chỉ có một Cha trên trời.*

*Anh em đừng nói ra lời:
 Ai người chỉ đạo đương thời ngày nay?
 Chúng tôi chỉ có một Thầy,
 Người là lãnh đạo, là Thầy Ki-tô,
 Người luôn chỉ đạo tín đồ,
 Dựa trên quyền bính Chúa trao thực quyền,
 Nên Người làm lớn chính chuyên,
 Hy sinh phục vụ coi quyền như không.
 Trong anh ai lớn phải thông,
 Giúp người phục vụ là công việc làm.
 “Tôn mình sẽ bị loại ra,
 Hạ mình là lúc Chúa nâng cao vời”.*



24- CHÚA KHIẾN TRÁCH KINH SƯ VÀ PHARISIÊU (*Mt 23, 13-32*)

*a)-Này người Pha-rít Kinh sư,
Nhìn vào cuộc sống y như giả vờ,
Nước trời coi nhẹ hững hờ,
Những ai ước muốn đợi chờ bước vô,
Các người đóng cửa làm ngơ,
Tìm đường cản lối không cho ai vào.*

*

* * *

*b)-Kinh sư Pha-rít giả vờ!
Các người nuốt hết gia cơ góa tình,
Lại còn làm bộ dài kinh,
Các người sẽ bị nghiêm hình xét tra.*

*

* * *

*c)-Kinh sư, Pha-rít quá đà!
Các người rảo khắp biển xa đất liền.
Kiếm người tòng giáo kết liên,
Nhưng khi tòng giáo người liền bỏ bê.
Khiến cho người ấy bị chê,
Tệ hơn trước lúc thuộc về giáo đoàn.*

d)-Khốn cho Pha-rít các người!

Các người dân lối quáng mờ người thơ.

Các người nói chỉ đèn thờ,

Thè không vướng mắc với trời điều nhơ.

Ai chỉ vàng trong đèn thờ,

Màchè sẽ mắc lối trời gớm ghê.

Đồ ngu mù quáng lờichè,

Đèn thờ là chính vàng tuyền nghĩa chi.

*

* * *

e)-Các người lại nói ngu ngơ:

“Aichè mà chỉ bàn thờ không sao,

Giơ tay của lẽ chỉ vào,

Màchè vướng mắc tội rao lờichè”.

Các người mù quáng nhiều bê,

Bàn thờ dâng lẽ hướng về thánh thiêng,

Chứ đâu lẽ vật có thiêng,

Làm cho bàn tốt dâng lên Chúa Trời.

*

* * *

f)-Đèn thờ ai chỉ màchè,

Dĩ nhiên cả vị ngự kê bên trong,

*Chỉ trời thè thốt trong lòng,
Là ngai của Đấng Tình Thông vũ hoàn.*

*

* *

*g)-Khốn cho Pha-rít giả hình,
Bạc hà rau húng thuận tình nộp ngay.
Những điều quan trọng nhất này:
Lòng nhân, thành tín thì bay chặng hề.
Thật ra tất cả chặng nề,
Thuế phân vân nộp, luật lê giữ nguyên.
Hỡi quân dân lỗi quá phiền,
Muỗi con sàng lọc thấy liền bỏ ra.
Nhưng rồi lại nuốt lạc đà,
Các ngươi quả thật rõ là giả nhân.*

*

* *

*h)-Khốn cho Pha-rít kinh sư!
Các ngươi rửa sạch chén lau mâm bàn.
Nhưng lòng trộm cắp đầy tràn.
Hỡi tên mù quáng ngu đần nhớ cho:
Trong lòng trắng sạch thơm tho,
Cả người thơm phức khác nào thánh nhân.*

i)-Hỡi người Pha-rít Kinh sư!

Các ngươi giống mả thối hư, bốc mùi,

Bên ngoài sạch đẹp lau chùi,

Bên trong hôi thối nặng mùi khó tiêu.

Các ngươi cũng vậy lăm điêu,

Bên ngoài có vẻ đáng yêu chính nòi,

Bên trong gian ác hép hòi,

Hạng người như vậy còn đòi thưởng ư?

*

* *

k)-Khốn ngươi, Pha-rít, kinh sư!

Các ngươi xây mộ ngôn sứ, thánh hiền.

Các ngươi lại nói sinh tiền,

Chúng tôi mà sống tổ tiên cùng thời,

Chúng tôi không đổ máu người,

Tiên tri ngôn sứ bao người chính công.

Vậy nên các chú nhận công,

Mình là con cái cha ông đã từng,

Giết bao ngôn sứ lã lung,

Các ngươi đã chứa đầy thùng tội nhơ.

25- TỘI ÁC VÀ HÌNH PHẠT (*Mt 23, 33-36*)

Hỡi nòi rắn độc kia ơi!

Các ngươi trốn phạt lửa trời được sao?

*Ta sai ngôn sứ thân hào,
 Tiên tri đến với đồng bào các ngươi.
 Các ngươi đánh họ nhạo cười,
 Đóng đinh giết chết nhiều người đáng thương.
 Các ngươi gieo họa tai ương,
 Duỗi theo thành nộ đến phường thành kia.
 Máu người công chính đổ ra,
 A-bel bị giết và nhà Gia-ca,¹
 Bây giờ tôi nói nghe nha:
 “Bao nhiêu giống tội đều là các ông”.*

26- ĐỨC GIÊSU THƯƠNG TIẾC GIÊRUSALEM *(Mt 23, 37-39)*

*Giê-ru! Giê-rút hối ngươi! ²
 Người đang tâm giết những người Ta sai.
 Ta luôn ước muốn chờ hoài,
 Như gà mẹ ủ con hai cánh mình,
 Mà ngươi chẳng muốn tự tình.
 Từ nay đến thánh lặng thịnh hoang tàn.
 Thật ta nói thật khỏi bàn:
 “Tù nay bỏ mặc chẳng can gián gì.*

¹ Giacaria tư tế

² Giêrut là Giêrusalem

*Cũng không còn thấy cả khi,
Các ngươi réo gọi điêu chi thiết cân.
Trù phi lên tiếng điêu tràn,
Tụng ca Đấng đến Con Cha trên trời”.*



B- BÀI GIẢNG VỀ THỜI CÁNH CHUNG

1. NHẬP ĐỀ (Mt 24, 1-3)

*Chúa rời khỏi điện bất ngờ,
 Môn đồ ca tụng đèn thờ nguy nga
 Người liền nói với họ là:
 “Anh em thấy sáng huy hoàng phải không?
 Thật Thầy nói để anh thông:
 Tại đây đá chẵng còng chồng lên nhau.
 Thầy đều sẽ bị phá mau”.
 Thầy trò lên núi cùng nhau ngồi bàn,
 Môn đồ hỏi Chúa khi gần:
 “Bao giờ điều đó phải cần xảy ra?
 Và điểm báo ấy có xa?
 Quang lâm ngày ấy đến ta lúc nào?”*

2- NHỮNG CƠN ĐAU ĐỚN KHỎI ĐẦU (Mt 24, 4-14)

*Đức Giêsu đáp coi chừng:
 “Anh em đừng để người khùng lừa anh.
 Vì nhiều người mạo thánh danh,
 Ki-tô là hắn để anh mắc lừa.
 Nhiều người bị gạt nhận bừa,
 Rồi nghe giặc giã xảy ra các thành.*

Xin đừng khiếp sợ chạy quanh.
 Đó là sự khó xảy nhanh chớp loè.
 Dân này chống lại băng bè,
 Dân hai nước cũng hầm hè chống nhau.
 Thế rồi đói kém đến mau,
 Tai ương động đất năm châu ngập tràn.
 Những điêm như thế mở màn,
 Bấy giờ họ bắt nộp gàn mà xem.
 Họ lùng, họ giết anh em,
 Vì Thầy họ mới ghét gièm các anh.
 Nhiều người chết rất uy danh,
 Bấy giờ có kẻ giả danh của Thầy.
 Tôi nhân trần ngập đất này,
 Vì lòng họ đã hết đầy nhiệt tâm.
 Những ai bền đỗ âm thầm,
 Người này sẽ được Cha cầm kéo lên.
 Tin Mừng Nước Chúa vang lên,
 Quang lâm ngày ấy loa thiêng vang rền.



3- CƠN GIAN NAN KHỐN KHÓ TẠI GIÊRUSALEM (Mt 24, 15-25)

*Thầy nơi thờ phượng tôn nghiêm,
 Có đồ ghê tởm nghiêm nhiên đó rồi.
 Đa-ni-en sứ ngôn lời:
 Anh em thận trọng đừng ngồi chõi riêng.
 Giu-đê lên chốn rừng thiêng,
 Ai trên sân thượng ở riêng cẩn chừng,
 Mang tiền, của cải xin đừng,
 Ngoài đồng ở vạy ý chừng tốt hơn,
 Thà không áo xống trống trơn,
 Hơn quay xuống lấy chǎng ơn ích gì?
 Khốn cho người có thai nhi,
 Người nuôi con mọn sinh khi ngày này.
 Anh em hãy khấn xin Thầy,
 Việc này đừng xảy vào ngày mùa đông.
 Ngoài cả Sa-bát cũng không,
 Vì ngày chết chóc khó hòng tránh lây.
 Kể ra từ trước đến rày,
 Cũng chǎng có thể từ này về sau.
 Nếu ngày khốn đó chǎng mau,
 Chǎng ai được cứu khỏi sau ngày này,
 Nhưng vì kẻ được chọn đầy,
 Giảm đi sự khốn bót ngày đau thương.*

*Rồi thì nhiều kẻ chỉ đường:
 “Đức Ki-tô đó, Ngài thường đứng kia.
 Anh em đừng có tin kia,
 Nhiều Kitô giả khích lìa anh em,
 Làm nhiều dấu lạ để xem,
 Phỉnh lừa cả những anh em được mời.
 Vậy nay Thầy nói mấy lời,
 Coi như báo trước đồng thời liệu thân”.*

4- CUỘC QUANG LÂM CỦA CON NGƯỜI *(Mt 24, 26-28)*

*Nếu người ta nói anh em:
 “Người trong hoang địa, anh em coi chừng!
 Anh em đừng có tin mừng,
 Như đông chóp loé, chuyển bừng sang tây.
 Quang lâm xảy đến gần đây,
 Cũng gần giống thế xảy ngay gian tràn”.
 “Ở đâu xác chết phơi ra,
 Diều hâu bay tới tụ đàn tranh nhau”.*



5- HIỆN TƯỢNG CỦA NGÀY QUANG LÂM (Mt 24, 29-31)

*Những ngày khốn khó ấy qua,
 Mặt trời tối lại xem ra không ngày.
 Mặt trăng cũng dứt sáng ngay.
 Các sao sa xuống như bay liên hồi.
 Bầu trời lay chuyển quá thoi,
 Đó là chính dấu điềm trời báo tin.
 Mọi người trên đất suy tim,
 Ăn năn sám hối cầu xin an bình.
 Con Người ngự đến uy linh,
 Giá mây trời đón, cung nghinh lẫy lừng.
 Loa thâm thiên sứ tung bùng,
 Tập trung những kẻ đã từng xứng công,
 Khắp nơi, khắp chốn, khắp đồng,
 Dưới cờ thủ lãnh đón chờ Ki-tô.*

6- THÍ DỤ CÂY VẢ (Mt 24, 32-36)

*Anh em quan sát cây sung¹,
 Lá xanh, chồi lộc đều cùng hiểu ngay:
 “Mùa hè đã đến giàn thay.
 Nên khi thấy các điềm bày hiện ra,*

¹ Cây sung giàn giống cây vả.

*Con Người sắp đến tỏ ra.
 Thầy đây nói thật siêu tra rõ ràng:
 “Việc này sẽ chẳng xoá tàn,
 Trước khi mọi sự lan tràn thực thi.
 Đất trời cũng sẽ qua đi,
 Những lời Thầy nói chẳng chi bất thành.
 Về ngày ấy chẳng ai rành,
 Thiên Thần cũng chẳng biết rành ở đâu.
 Ngày Con cũng chẳng rõ đâu,
 Một mình Cha biết từ đâu mà thôi”.*

7- PHẢI CANH THỨC VÀ SẴN SÀNG (Mt 24, 37-44)

*Nô-ê thời đó đóng tàu,
 Cũng như Chúa đến ngày đầu quang lâm.
 Người ta ăn uống vô tâm,
 Lấy chồng cưới vợ ran rảm cửa nhà,
 Nô-ê đến lúc bỏ nhà,
 Xuống tàu đóng cửa, lệnh ra Chúa trời,
 Thình lình hồng thủy mưa rơi,
 Cuốn đi mọi thứ không lời báo xa.
 Quang lâm Chúa Thánh hiện ra,
 Xét công tội phúc người ta kinh hoàng.
 Hai người làm ruộng ngoài làng,
 Một người bỏ lại một chàng đem đi.*

*Hai người đang kéo cối thi,
 Một người bỏ lại một đi về trời.
 Vậy anh em hãy tĩnh thời,
 Vì không biết được lúc Người giáng lâm.
 Cũng như ông chủ nhà dân,
 Biết giờ trộm đến hẵn cần giữ canh.
 Vậy nên hãy cố trung thành,
 Quang lâm Chúa đến thật anh không ngờ.*

8- DỤ NGÔN NGƯỜI ĐÂY TỚ TRUNG TÍN *(Mt 24, 45-51)*

*Ai là đây tớ khôn ngoan,
 Chủ ông đặt nó trong quan gia đình.
 Phát lương đúng lúc đúng thì,
 Gia nhân nhện lanh vui tình cảm ơn.
 Chủ về thấy hắn có nhơn,
 Ông tôn tớ ấy tri ơn trong nhà.
 Khốn cho đây tớ nghĩ xa,
 Chủ ta còn vắng còn xa mới về.
 Chửi người đánh tớ hách ghê,
 Say sữa chè chén lũ hề ngao du.
 Chủ về nhân chuyện riêng tư,
 Hắn ta không có dự trù tiếc thay!
 Chủ nhà loại tớ ấy ngay,*

Cho chung số phận giả trây trên đời.

*Chốn này khóc lóc rủa người,
Đời đời muôn kiếp chẳng rời đi đâu.*

9- DỤ NGÔN MUỜI NGƯỜI TRINH NỮ (*Mt 25, 1-13*)

*Nước Trời lại giống mười cô,
Cầm đèn đón chú rể vô để mừng.*

*Năm cô khôn sáng đã từng,
Mang đèn có cả dầu cùng mang theo.*

*Năm cô dại cứ một lèo,
Có đèn mà chẳng dầu theo đè phòng.*

*Rể chàng đến trễ vào phòng,
Các cô thiếp ngủ nên không canh chừng.*

*Nửa đêm hô hoán vang lồng,
Kìa chàng rể đến hãy cùng đến ngay.*

*Các cô khờ dại khổn thay:
Chúng em xin các chị vay chút dầu,*

*Vì đèn bọn tớ cạn mau,
Các cô khôn sáng lo đâu cho vừa.*

*Xin cô ra quán mà mua.
Tân lang đóng cửa cùng vui tiệc tùng.*

*Mọi người ai nấy vui chung,
Cô khờ xin mở cửa mừng tân lang.*

Tân lang nói chẳng biết nàng.

*Thật là quá đúng lời vàng Chúa ban,
Hãy canh thức tỉnh câu van,
Ngày nào chẳng biết lệnh ban hết đời.*



10- DỰ NGÔN NHỮNG NÉN BẠC (Mt 25, 14-30)

*Chủ ông có việc đi xa,
 Các đây tờ được giao qua bạc vàng.
 Ông trao người nhất năm vàng,
 Người hai trao gởi sǎn sàng hai quan.
 Người ba một nén rõ ràng.
 Lên đường tiến chức thăng quan sẽ về.
 Qua nhiều năm tháng xa quê,
 Ông về tính sổ có bê lợi chăng?
 Người đầu tiến đến nói tăng,
 Được lời năm nén, vốn hằng tích nguyên.
 Chủ ông ca ngợi tờ hiền,
 Hãy vào hưởng phúc triền miên muôn đời.
 Người hai tăng cũng gấp đôi,
 Chủ ông ca ngợi hết lời chúc khen.
 Hỡi anh đây tờ trung kiên,
 Hãy vào hưởng cảnh vui liên muôn đời.
 Người ba cũng đến lên lời:
 Thưa ông tôi biết ông người riết keo,
 Thu không phát, gặt không gieo,
 Nên tôi giấu kỹ cầm theo trả ngài.
 Chủ ông nổi nóng thở dài:*

“Hỡi tên biếng nhác, nói hoài vẫn gan,
 Nếu ngươi biết chủ mưu gian,
 Thu noi không phát gặt hoàn không hay.
 Sao anh không ký gửi ngay,
 Để ta về lấy được ngay tiền lời?”
 Tiền này cấp tốc, tức thời,
 Trao cho người có mười lời hướng thêm.
 Người nào đã có cho thêm,
 Còn người không có thu êm gia tài.
 Còn tên đầy tớ vô tài,
 Hãy quăng nó xuống tiền dài âm ty.
 Ở đây khóc lóc lâm ly,
 Lỗi lầm đáng kiếp âm ty muôn đời.

11- CUỘC PHÁN XÉT CHUNG (Mt 25, 31-46)

Kìa ngài hiện đến quang vinh,
 Các thiên sứ đến hallel kinh mừng Ngài.
 Uy linh lẫm liệt, phong oai,
 Các dân thiên hạ trước Ngài tập trung.
 Tách dân thiên hạ hai vùng,
 Như người mục tử chọn từng chiên dê:
 Chiên bên hữu, tả bên dê.
 Bấy giờ Chúa phán hướng về phía chiên:

“Hỡi người giữ đúng lời khuyên,
 Xưa kia ta đói, người liền cho ăn,
 Khát khô cổ họng ngươi ban
 Cho ta nước uống đầy tràn lòng nhân
 Ta trần, biếu áo cho Ta,
 Ta đau, Ta yếu thật thà nuôi chăm,
 Ta ngồi tù các ngươi thăm”.
 Các người công chính thì thảm phân vân:
 “Chẳng trông Chúa đói cho ăn,
 Chẳng đưa nước Chúa uống lần nào đâu?
 Chúa đâu là khách để hầu?
 Để con tiếp đón để chầu Ngài luôn?
 Không trông thấy Chúa trần truồng,
 Để trao áo mặc khỏi buồn Ngài ru?
 Cũng không thấy Chúa ngồi tù,
 Để con thăm Chúa đáp bù đèn ơn”.
 Đáp lời Chúa nói thẳngtron:
 Thật ta nói biết: “Phúc ơn mỗi lần:
 Cho người bé mọn xa gân,
 Là người chăm sóc chính thân Ta mà”.

*

* *

Đoạn Ngài phán phía dê là:
 “Hỡi quân bị rủa, hãy đà xéo đi,
 Vào nơi lửa cháy âm ty,

*Dành cho quý dữ gầm ghì ác gian.
 Ta đói chẳng cho Ta ăn,
 Không cho Ta uống, để Ta khô hàn,
 Ta khách không cho đỡ nh่า,
 Ở trần người để thân già lạnh thâm!
 Ở tù, đau yếu chẳng thăm".
 Bấy giờ họ cũng thừa căm Chúa rằng:
 "Có oan cho chúng tôi chẳng?
 Thấy Ngài đói khát, lang thang, trần truồng,
 Tù đầy, đau yếu, u buồn,
 Mà tôi chẳng giúp chẳng luôn viếng Ngài"?
 Vua liền phán một lời dài:
 Thật Ta nói thật: "Những ai không làm,
 Cho người bé mọn thật tâm,
 Cũng là chẳng có âm thâm yêu Ta."
 Thế là họ bỏ đi ra,
 Cực hình muôn kiếp, thật là khổ đau.
 Còn người công chính đi mau,
 Vào nơi hưởng phúc đời sau muôn đời.*



CHƯƠNG VII

THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH

1- ÂM MUỐU HẠI CHÚA GIÊSU (Mt 26, 1-5)

*Đức Giêsu giảng dạy xong,
Người liền nói với các ông điều này :
“Anh em còn biết hai ngày,
Tới ngày hưu lẽ là ngày Vượt Qua.
Con Người bị nộp người ta,
Khảo tra đánh đập treo thân thập hình”.
Nhóm người kỳ mục thuận tình,
Hợp bàn kế bắt Thầy mình giết đi.
Nhưng ngày hưu lẽ nghỉ ngơi,
Kéo gậy xáo trộn lại gây bất hoà.*

2- ĐỨC GIÊSU ĐƯỢC XỨC DÂU THƠM TẠI BETANIA (Mt 26, 6-13)

*Chúa ta trú tại Bê-ta,¹
Si-mon phong tật chủ gia mời Thầy.*

¹ Bêtania

*Có người phụ nữ kia hay,
 Liên đem bạch ngọc hương bay tràn đầy.
 Tới nơi cô đỗ trên Thầy,
 Dầu thơm bạch ngọc tỏa đầy khắp nơi.
 Chúa đang dự tiệc nửa vời,
 Môn đồ than phí của trời uổng công.
 Chúa liền vặn hỏi các ông:
 “Sao mà gây chuyện lông bông nhiều lời?
 Cô đây trả nghĩa ơn trời,
 Cô làm một việc bao lời tán dương.
 Việc làm ám chỉ tình thương,
 Đỗ dầu mai táng vì thương mến Thầy.
 Người nghèo anh có thường ngày,
 Thầy đây chỉ có ít ngày với anh.
 Thật Thầy nói cách rõ ràng:
 Tin Mừng rao giảng an lành tới đâu,
 Việc cô làm được nhớ lâu,
 Người đời kể lại cho nhau việc này”.*

3- GIUĐA NỘP ĐỨC GIÊSU (*Mt 26, 14-16*)

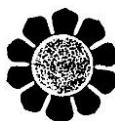
*Một người trong nhóm mười hai,
 Giu-đa Ích-cát tàn phai tâm hồn,¹*

¹ Giuđa Iscario

*Tìm thưa thương té hỏi dồn:
 “Các ông muốn trả thảy gồm bao nhiêu?
 Để tôi kiểm kế cao siêu,
 Nộp ngài hợp lý chẳng liều lộ thân”.
 Ba mươi đồng chẳng phân vân,
 Họ trao, hắn nhận nhanh chân nộp Ngài,
 Hắn ta nghĩ kế mưu hoài,
 Tìm giờ, nơi chốn nộp Ngài cho xong.*

4- CHUẨN BỊ LỄ VƯỢT QUA (*Mt 26, 17-19*)

*Vào ngày thứ nhất lễ ưu,
 Môn đồ thưa Chúa Giê-su mấy lời:
 “Thưa Thầy, chỉ chõ, chỉ nơi,
 Để con dọn lễ kính trời đâu đây?”
 Các anh đi đến làng này,
 Đến nhà thân chủ bảo Thầy nhờ ông:
 “Thời gian Thầy đã sắp xong,
 Thầy ăn lễ Vượt Qua trong nhà này”.
 Môn đồ tức tốc đi ngay,
 Các ông chuẩn bị tốt thay lễ mừng.*



5- ĐỨC GIÊSU TIỀN BÁO GIUĐA SẼ NỘP THẦY (Mt 26, 20-25)

*Chiều hôm với nhóm mười hai,
Đang khi dùng bữa Chúa khai mào rằng:
“Một người trong số các anh,
Tính đem nộp Chúa cho hàng Pha-ri”.
Mọi người ai nấy xầm xì:
“Lạy thầy điêu đó ai chi dám làm?”
Chúa rằng: “Kẻ đó gân anh,
Nó chung chấm đĩa cùng ăn với Thầy,
Đó là kẻ sẽ nộp Thầy.
Con người phải chết là Thầy chứ ai?
Để lời Kinh Thánh khỏi sai.
Khốn thay cho kẻ nộp Ngài gian manh!
Khóc than số phận chẳng lành,
Thà rằng, kẻ ấy chẳng sanh vào đời!”
Giu-đa cũng dám lên lời:
“Thưa Thầy có phải con khơi việc này?”
Chúa rằng: “Con nói đúng thay?”
Chúa thương cho kiếp cối chày Giu-đa.*



6- ĐỨC GIÊSU LẬP PHÉP THÁNH THẾ (Mt 26, 26-29)

*Đang trong bữa tiệc lễ mừng,
Chúa Ta nâng bánh cao chung lời cầu,
Ý trao môn đệ nhiệm mầu:
“Cầm ăn, đây Bánh cao sâu Mình Thầy”.
Rồi người cầm chén rượu đầy,
Trao môn đệ nói: “Và đây chén này,
Uống đi, vì Máu của Thầy,
Máu Giao Ước đỗ cứu lây muôn người”.
Giờ đây đến lúc đến thời:
Từ nay Thầy chẳng còn mời uống nho,
Đến ngày Thầy với cả trò,
Uống chung rượu mới vườn nho Cha Thầy.*



7- CHÚA GIÊSU BÁO PHÊRÔ SẼ CHỐI THẦY (*Mt 26, 30-35*)

*Hát xong thánh vịnh ban chiêu,
Thầy trò lên núi Ô-liu nguyện cầu.
Đọc đường Chúa phán mấy câu:
“Đêm nay môn đệ ngã đau vì Thầy,
Các anh bỏ chạy đó đây,
Vì lời: Ta đánh chủ bầy đàn chiên,
Đàn chiên tan tác buôn phiền.
Sau khi sống lại, về liền Ga-lê”.
Ông Phêrô nói hồn nhiên:
“Thè không vấp ngã trong đêm thánh này,
Cho dù họ bỏ hết Thầy,
Con xin sống chết vì Thầy cho cam”.
Thầy đây nói thật với anh:
“Đêm gà chưa gáy ba lần sớm mai,
Ba lần anh chối chẳng sai”.
Phêrô lại nói tiếp vài ba câu:
“Dầu con phải chịu khổ đau,
Con không chối Chúa là dầu chúng con”.
Các môn đệ khác nói ngon:
“Sẽ không chối Chúa giữ tròn lời doan”.*



8- ĐỨC GIÊSU CẦU NGUYỆN TẠI GHĒTSEMANI (*Mt 26, 36-45*)

*Chúa Ta đi với môn đồ,
Tiến vào Dết-sê-ma-nô Người rằng:
“Anh em ngồi lại đây chăng,
Để Thầy đến đó tiến dâng lời cầu”.
Phê-rô theo Chúa bước đầu,
Gio-an, Gia-cố cũng hầu theo sau.¹
Bắt đầu Người cảm thấy sầu.
Người rằng: “Thầy chết vì âu lo buồn,
Ba anh ở lại thức luôn”.
Đi xa chút nữa, cuối khuôn viên vườn,
Sấp mình xuống đất dâng lời:
“Cha ơi! Nếu được cất rời chén đây,
Nhưng đừng theo ý con đây,
Một xin theo ý Cha rày mà thôi”.
Rồi người lại chồ vừa rồi,
Cả ba đang ngủ, mở lời nói chung:
Ba anh không thức được chừng,
Một giờ cũng đủ cùng chung lời cầu.
Để không sa bẫy quỷ đầu²,
Tinh thần hăng hái xác hâu yếu tan”.*

¹ Gia-cô-bê

² Quỷ đầu: quỷ vương

*Lần hai Người lại nói rằng:
 “Lạy Cha, chén đắng đã gân không xa.
 Xin vâng theo ý của Cha”.
 Trở về môn đệ vẫn đà ngủ mê.
 Người đi mặc họ ngủ mê,
 Sau cùng trở lại vỗ về các ông:
 “Giờ này còn ngủ nữa không?
 Đến giờ Thầy bị nộp trong tay người.
 Chúng ta chối dậy tức thì,
 Kẻ trao Thầy đã đến nơi cạnh Thầy”.*

9- ĐỨC GIÊSU BỊ BẮT (Mt 26, 46-56)

*Giu-đa nhẹ bước tiến vào,
 Cùng đi với hắn có đoàn lính theo.
 Chúng mang gậy gộc gươm đao.
 Chúng người thương tế bảo sao nghe liền.
 Giudu cho dấu rõ hiền:
 “Tôi hôn ai, hãy bắt liền mang đi,
 Các anh trói lấy tức thì,
 Dẫn về trụ sở pháp đình của dân”.
 Giu-đa tiến đến sát gân,
 Hắn chào hôn Chúa giả dân quý thương.
 Chúa liền chào hắn yêu thương,
 Rồi người bảo hắn thân thương có tình:*

“Con làm như ý đã trình”.
 Rồi Ngài bị bắt điệu đi ngay liền.
 Một người trong nhóm nóng lên.
 Rút gươm chém đứt tai tên lính hầu.
 Đức Giêsu bảo như sau:
 “Anh kia hãy bỏ gươm mau chờ dùng.
 Ai chơi gươm chết vì dùng,
 Anh xem Thầy chẳng xin cùng Phụ Thân:
 “Sai mười hai đạo binh thân,
 Xuống bênh đỡ để phá tàn mưu khinh”.
 Vậy thì sao ứng lời kinh,
 Nghiêm sao đúng ở thân mình Chúa Ta?”
 Tiếp lời với bọn gian tà:
 “Ngươi đem gậy gốc để mà tấn công.
 Hằng ngày tôi giảng đám đông,
 Sao không bắt lấy lại trông giờ này.
 Nhưng toàn việc xảy trùng ngày,
 Sứ ngôn đã nói trình bày năm xưa”.
 Và rồi môn đệ trốn thưa,
 Chẳng còn ai đứng như xưa gần Thầy.



10- ĐỨC GIÊSU RA TRƯỚC THUỢNG HỘI ĐỒNG (Mt 26, 57-68)

Chúa Ta trước mặt Cai-phà,
 Cùng đoàn kỵ mục rõ là đơn phương.
 Phê-rô thấy Chúa thì thương,
 Ông trà trộn nhập họ đương người làm,
 Để hầu theo dõi thật chăm,
 Đám người Thượng tế hờn căm tố Ngài.
 Tử hình là án họ gài,
 Chúng tìm những chứng cáo Ngài rất ma,
 Sau cùng có kẻ nói là:
 “Đền thờ hắn nói: phá ra tan tành,
 Ba ngày dựng lại thật nhanh”.
 Bấy giờ Thượng tế hỏi nhanh câu này:
 “Những lời tố cáo dở hay,
 Sao ông không nói tỏ bày thực hư?
 Vậy nhân danh Chúa nhân từ,
 Truyền Người phải nói chung, tư đôi lời,
 Kitô đích thực là người?”
 Trả lời Chúa nói: “Chính lời nói ông,
 Phải chẳng tôi đã nói xong,
 Các ông cũng chẳng tin trong lòng mình.
 Sau này các vị sẽ nhìn
 Con Người ngực xuông quang vinh uy quyền,

*Giá mây Ta phán lời truyền,
Xét người có đức, ngoan hiền tách ra”.*
Cai-pha xé áo mình ra,
*Nói rằng: “Phạm thượng với Cha trên trời,
Chúng ta chẳng phải chứng lời,
Các ông nghĩ kế kiểm lời xét thay”.*
Họ thưa: “Hắn phải chết ngay”.
*Chúng liền khạc, nhổ, doạ đầy đáng thương.
Nhiều người tát vả khinh thường,
Nói: “Ông hãy bói ai người vả ông”.*

11- PHÊRÔ CHỐI THẦY (Mt 26, 69-75)

*Phê-rô ngồi trước dinh Cai,¹
Nữ tỳ liền tới chê bai ông rằng:
“Bác này thuộc nhóm đó chẳng?
Giê-su Na-gét đang cẳng lúc này”².
Ông liền chối phắt: “không hay”.
Rồi đi ra cổng gấp đầy tớ khai:
“Giê-su thuộc nhóm ông này”.
Phê-rô thề thốt: “không hay chút nào”.
Một hồi lại có người vào,*

¹ Caipha

² Nagiarét

*Nói rằng: “Bác quả thân hào của ông,
Cứ lời bác nói đều thông”.*
Phê-rô chối quyết: “Tôi không biết Ngài”.
Tức thì gà gáy inh tai,
Phê-rô nhớ lại lời Ngài nói xưa:
“Trước gà gáy đã chối bùa”.
Ông ra khóc lóc quyết chừa xin tha.

12- ĐỨC GIÊSU BỊ GIẢI ĐẾN PHILATÔ (Mt 27, 1-2)

*Trời vừa sáng thương tế bàn:
Giê-su hãy giết, đừng tham khảo gì,
Họ ra lệnh trói tức thì,
Giải đi Phi-la đê trình quan hay.*

13- GIUĐA ĐI THẮT CỔ (Mt 27, 3-10)

*Bấy giờ chính kẻ nộp Người,
Thầy bị án treo nơi thập hình.
Hắn ta hối hận giật mình,
Nên tìm quan chức giải trình nỗi đau:
“Tôi đây đã phạm tội rầu,
Dám làm điều ác nộp đầu Chúa tôi.*

*Chúa tôi chẳng có tội đời.
 Tôi xin trả lại giá đời Người Cha".
 "Hệ gì can tới chúng ta,
 Tiền này để mặc liệu mà xài chơi".
 Giu-đa ném bạc đê thờ,
 Ra đi thắt cổ chết đời khổ đau.
 Còn tiền Thượng tế lượm mau,
 Nhưng rồi chúng lại bảo nhau như vầy:
 "Đền thờ chờ đựng tiền này,
 Hãy mua miếng đất dùng ngày mai sau".
 Đất mua thợ gốm liền mau,
 Tặng an khách có nhu cầu định cư.
 Đến nay đất ấy coi như,
 Đất chôn xác chết kiều cư vãng lai.
 Có tên "ruộng máu" từ đây.
 Giê-rê ứng nghiệm lời này không sai:¹
 "Ba mươi đồng bạc bán Ngài,
 Ích-ran con cái chẳng hoài doái thương.
 Hỡi ôi! Lòng dạ bất lương,
 Đó là giá máu đoạn trường Ki-tô.
 Để mua ruộng thợ nung đồ".
 Giê-rê báo trước, hiện giờ đúng thay.*



¹ Giêrêmia

14- CHÚA RA TRƯỚC TÒA PHILATÔ (Mt 27, 11-26)

*Trước toà tổng trấn Phi-la,
 Ông ta hỏi Chúa: “Ông là vua ư?”
 Trả lời Chúa nói: “đúng như,
 Lời ông vừa nói, không dư tí nào”
 Nhưng khi thượng tể chen vào:
 Ngài im chẳng nói lời nào với ông.
 Phi-la hỏi: “Bác nghe không”?
 Bao nhiêu điều họ tố ông không nào?”
 Nhưng Người im lặng như không,
 Khiến ông rất đổi bất thông với Người.
 Vào ngày lễ lớn tha người,
 Đó là thói tốt hiện thời trong dân.
 Tha ai do ý dân ra,
 Ba-ra một kẻ tội nhân giết người.
 Trước dinh dân đến khắp nơi,
 Quan liền thông báo hai người nên tha:
 Giê-su với cả Ba-ra,
 Trong hai hãy chọn một tha tức thì.*

*
* *

*Đang ngồi xử án oai nghi,
 Vợ ông sai tớ xầm xì với ông:
 “Nhận rằng chớ có bất công,*

*Đây người công chính xin ông hãy ngừng,
Chiêm bao tôi thấy ý chừng:
Khổ đau ập đến không ngừng lại đâu.*

*

* *

*Chúng dân tất cả đều tâu:
“Giê-su hãy giết, tha đầu Ba-ra”.
Phi-la nói tiếp hỏi là:
“Ki-tô Đáng ấy, vậy ta làm gì?”
Toàn dân la ó ầm ĩ:
“Đóng đinh thập giá tức thì ngay thôi”.
Phi-la hỏi tiếp mấy lời:
“Ông ta đâu có lỗi thôi tội gì?”
Toàn dân cao giọng mọi khi:
“Đóng đinh thập tự có chi khó mà?”
Phi-la cảm thấy bất hòa,
Rửa tay trong nước xuề xoà phân phô:
“Việc này ta chẳng xía vô”.
Toàn dân phản uất la to thế này:
“Máu ông ấy đổ đâu này,
Và trên con cháu dân đây suốt đời”.
Ba-ra phóng thích tức thời,
Giê-su trao họ đem đi hành hình.
Người ta làm nhục coi khinh,
Đóng Người thập giá nhục hình đón đau.*

15- CHÚA ĐỘI VÒNG GAI (Mt 27, 27-31)

*Lính quan dẫn Chúa vào dinh,
 Tập trung cả đội cơ binh quanh Người.
 Chúng lột áo, chúng nhạo cười,
 Mặc cho áo khoác đỏ tươi máu mầu.
 Kết gai vương miện trên đầu,
 Đội lên đầu Chúa đâm thâu máu trào.
 Tay cầm cây sậy thật cao,
 Tượng trưng phủ việt vua trao lệnh gì.
 Chúng cười nhạo Chúa làm thi:
 “Tâu vua Do thái trị vì muôn nơi”.
 Khạc đờm, nhổ bọt mặt Người,
 Lấy cây sậy gõ đầu Người mỉa mai.
 Nhạo cười chúng lột áo dài,
 Mặc cho áo cũ đem Ngài đóng đinh.*



16- ĐỨC GIÊSU CHỊU ĐÓNG ĐINH VÀO THẬP GIÁ (*Mt 27, 32-38*)

*Ra đi lên núi sọ người,
Thập hình khá nặng bắt Người vác theo.
Đồi cao lên dốc như trèo,
Sợ người không đủ sức trèo đến nơi.
Có người khỏe mạnh qua đường,
Tên là Si-món quê làng Ki-rê.
Nó liền bắt vác giúp Người,
Tiến về đồi dốc rợn rùng Gôn-gô.
Họ la, họ hét, họ hò,
Rượu cay mật đắng họ cho đưa Người,
Người không uống, chỉ ném thôi.
Đóng đinh thập giá xong rồi chúng đem:
Ao dài chúng đã trải xem,
Chúng bèn rút số để xem trúng phần,
Trúng ai thì lấy trót phần.
Trên đầu Người có án văn viết rằng:
“Giê-su Vua Thái rõ ràng”.
Cùng hai tên cướp đồng mang thập hình,
Hai tên có án tử hình,
Đồng mang tội trạng cướp, rình của dân.*



17- ĐỨC GIÊSU BỊ NHỤC MÀ (Mt 27, 39-44)

*Chúa trên thập tự khổ hình,
 Kẻ qua người lại hết tình mỉa mai:
 “Mi là kẻ phá đèn ai,
 Phá đi xây lại chẳng sai ba ngày,
 Giới thì hãy cứu mình ngay”.
 Có người lại bảo: “Giới thay Con Trời,
 Xuống ngay khỏi giá khổ đồi.
 Hỡi vua Do Thái hãy rời khỏi đây!
 Cứu mình thoát cảnh đọa này,
 Chúng ta tin chắc Ngài đây Con Trời”.
 Một bên tên cướp cạnh Người,
 Cũng cùng xỉ vả nói lời mỉa mai.*

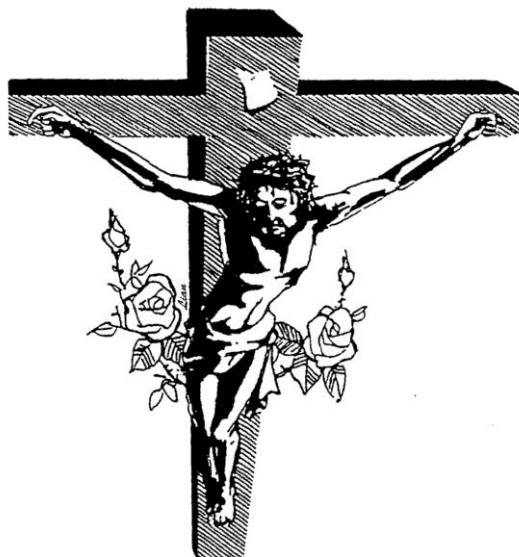


18- ĐỨC GIÊSU TRÚT LINH HỒN (*Mt 27, 45-56*)

*Từ giờ thứ sáu trở đi,
 Bóng đen bao phủ như vì tiếc thương.
 Vào giờ thứ chín khác thường,
 Chúa kêu lớn tiếng tở tường: “Ê-li-
 La-ma-xá-bắc-ta-ni”.
 Nghĩa là: “Lay Chúa cớ gì bỏ con”.
 Nghe rồi bọn họ ngược trông:
 “Hình như hắn gọi sứ ngônÊ-li”.
 Bọn này vội vã chạy đi,
 Tìm đồ thám giấm đưa lên cho Người.
 Những người khác lại nói cười:
 “Để xem liệu có ai người đến không?
 Tiếng to phát tự đáy lòng.
 Đoạn Người tắt thở, hồn thông về trời.
 Khi người đã chết thật rồi,
 Có nhiều điểm lạ dấu trời xảy ra:
 Màn đèn thờ xé toang ra,
 Đất rung đá vỡ mồ nhà bật tung,
 Nhiều người an giấc ngàn thu,
 Cùng đồng sống lại, hào hùng hiện ra.
 Sĩ quan đại úy nhìn ra,
 Đất trời chuyển động rất là khiếp kinh.
 Ông liền công bố thiệt tình:*

“Ông này quả thật Con linh Chúa Trời”.

*Có nhiều phụ nữ kêu trùi,
Nhìn xem quan sát người đời ác gian.
Các bà những kẻ thật thà,
Giúp bao tiền của để mà phát dân.*



19- MAI TÁNG ĐỨC GIÊSU (Mt 27, 57-61)

*Chiều về có bác giàu sang,
 Giu-se tên hiệu, quán làng A-ri,¹
 Môn đồ của Chúa thường khi,
 Đến xin Tống trấn nhận thi hài Người,
 Về mai táng dạ thảnh thoát.
 Phi-la ra lệnh trao Người cho ông.
 Thỏa lòng mong ước đợi trông.
 Thi hài nhận được hài lòng xiết bao.
 Xác Ngài vải tốt liệm vào,
 Đặt vô mộ đá cương bao phủ ngoài.
 Ông lăn tảng đá to dài,
 Che mồ cửa lại khoan thai trở về.
 Có hai phụ nữ ngồi kê,
 Tên trùng Ma-rí chẳng hề sai ai.*

20- LÍNH CANH MỒ (Mt 27, 62-66)

*Sau ngày hưu lễ đã qua,
 Các thầy thương tế đến và trình tâu:
 Họ thưa tống trấn như sau:
 “Sinh thời tên ấy nói: Sau ba ngày,
 Ta liền sống lại vinh thay”.*

¹ Arimathe

*Xin quan cắt cử canh thây mộ phàn,
 Kéo mòn đê cướp xác thân,
 Phao đòn tin bậy thần dân bị lừa.
 Hóa ra chuyện bịp đánh lừa,
 Lại còn tệ hại hơn lừa dối kia.
 Phi-la nói: “Họ hãy ra,
 Canh phòng cẩn mật cho ta việc này,
 Niêm phong tảng đá từ rày”.
 Thế là bọn lính phiên thay canh mồ.*

21- NGÔI MỘ TRỐNG (*Mt 28, 1-8*)

*Đến ngày Sa-bát đầu tuần,
 Hùng dông xuất hiện sương nhuần chưa tan,
 Hai bà viếng mộ khóc than:
 Ma-ry hai vị thở than, tên trùng.
 Thiên thần đến, đất chuyền rung,
 Trên trời phát sáng không trung chóï lòa.
 Áo quần trắng tuyết hơ hoa,
 Lính canh khiếp sợ mắt hoa chạy liêu.
 Thiên thần lên tiếng mấy điệu:
 “Các bà đừng sợ mấy điềm xảy ra,
 Chúa đã sống lại hiện ra,
 Người không còn ở trong hang huyệt mồ.*

*Các bà hãy tiến bước vội,
 Chỗ nằm còn đó xác giờ thì không.
 Người đi trước cả các ông.
 Ga-li nơi ấy sẽ trông thấy Người.
 Các bà rời khỏi lòng tươi,
 Vừa mừng vừa sợ chạy rời báo tin.
 Môn đồ phấn khởi vui mừng,
 Mong trông gặp lại ngắm nhìn Thầy ta.*

22- CHÚA HIỆN RA VỚI CÁC PHỤ NỮ *(Mt 28, 9-10)*

*Đức Ki-tô đón các bà,
 Họ liền cúi xuống chào và hôn chân,
 Chúa dùng lời lẽ từ nhân:
 “Chị em đừng sợ, phân vân sự gì,
 Báo anh em đến Ga-li,
 Các con sẽ thấy những gì khi xem”.
 Rồi Ngài nhặt bóng thật êm,
 Ga-li đón trước êm đềm đợi trông.*

23- CÁC THƯỢNG TẾ LỪA ĐẢO (*Mt 28, 11-15*)

*Các bà hốt hoảng đi vè,
 Trên đường gặp mấy lính về báo tin.*

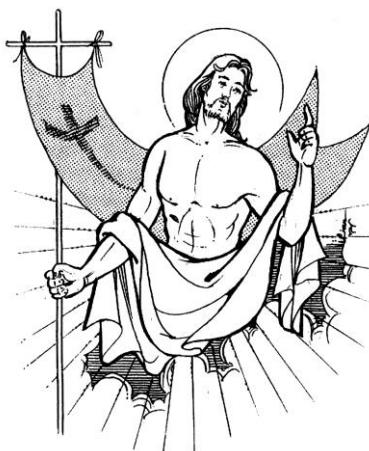
Các thầy cả biết sự tình,
 Mục kỳ thương tế họp tìm cách loan.
 Sau khi bàn bạc đã doan,
 Họ cho lính gác tiền loan thế này:
 “Trong đêm đang lúc ngủ say,
 Môn đồ đến lấy xác Thầy đem đi”.
 Việc này mà đến quan Phi¹,
 Chúng tôi chịu hết can gì các anh.
 Lính canh tiền nhận đi nhanh,
 Phao tin như thế chẳng can sự gì.
 Tin này đồn thổi loan đi,
 Ngày nay tin ấy vẫn y ngày nào.



¹ Quan Philatô.

**24- CHÚA HIỆN RA TẠI GALILÊA VÀ SAI MÔN
ĐỒ ĐI RAO GIẢNG CHO MUÔN DÂN**
(Mt 28, 16-20)

*Môn đồ đến núi Chúa truyền,
Đoạn Người xuất hiện do quyền Chúa ra.
Môn đồ thấy Chúa vái xa,
Nhưng vài môn đệ lòng đà chửa tin,
Đến gần Chúa nói như in,
Quyền hành trời đất trao anh loan dân:
Anh em rao giảng muôn dân,
Nhân danh Chúa rửa nên cần đọc ra:
“Nhân danh Chúa Cả, Chúa Con, Thánh Thần”.
Dạy dân tuân giữ các phần,
Thầy đây vốn ở cùng anh mọi ngày.*





PHỤ THÊM

MÃY TÂM TÌNH VỚI CHÚA

1- CHÚA CHA DỰNG NÊN MUÔN LOÀI

*Lạy Cha Chúa cả quyền uy,
Con thờ cảm tạ mến suy hết tình.*

*Chúa ơi, Chúa tể vô hình,
Muôn loài muôn vật tạo hình do Cha.*

*Lạy Cha con mến Chúa Cha,
Muôn loài lớn nhỏ do Cha tạo thành.*

*Trời cao lồng lộng trăng thanh,
Mặt trời chiếu sáng trời xanh tuyệt vời.*

*Biển khơi nhả khói sương rơi,
Chúa bay trên nước khắp trời bao la.*

*Núi trùng điệp điệp xa xa,
Rừng xanh núi biếc trải ra chân trời.*

*Đất lành mưa nắng bởi trời,
Trời gây bão gió khắp thời mọi châu.*

*Chúng con phục bái kêu cầu,
Muôn đời ghi nhớ ân sâu sinh thành.*

*Lạy Cha, rất mến chúng sanh,
Xin Cha thánh hóa dân lành chúng con.*

*Lạy Cha rất thánh vẹn tròn,
Muôn đời quý mến phụng tôn hết tình.*

2- CẢNH VŨ TRỤ ĐẸP

Chúa ơi, con ngắm trời cao,
 Ban ngày tuyệt đẹp đêm sao tuyệt vời.
 Mặt trời chiếu tỏa ánh tươi,
 Hừng đông rực sáng sương trời thoát tha.
 Ánh trời tỏa khắp gần xa,
 Muôn vàn màu sắc rải ra khắp trời.
 Trên không lảng vảng mây trời,
 Hồng xanh đỏ trắng ráng ngời chiều hôm.
 Có khi vòng mống chen ôm,
 Chiều vào thế giới chiều hôm muôn màu.
 Ánh vàng nhuộm lá cây dầu,
 Ngàn cây bóng mát hương trầu gió đưa.
 Muôn hoa gió mát hương thưa,
 Làm nên những bức tranh thưa nhiệm màu.
 Suối sông dưới ánh nắng châu,
 Khác gì rồng rắn ngỗng dầu lượn quanh.
 Chim kia sải cánh rừng xanh,
 Ẩn mình dưới bóng đêm thanh trong rừng.
 Tiều phu vác củi vui mừng,
 Trở về nô nức trại ngắm chừng cảnh quê.
 Sương chiều đã kéo lê thê,
 Xa xa vọng tiếng chuông về nhắc kinh.

*Kinh chiêu kinh sáng cho tinh,
 Nhắc con mến Chúa chớ khinh người nào.
 Chúa ơi, ban phát tuôn trào,
 Muôn vàn ơn phúc đợi bao tháng liền.
 Chúa ban phúc cả ơn thiêng,
 Giúp con sống thánh chăm siêng cả đời.*

3- CA TUNG CHÚA CON

*Lạy Giêsu cứu Chúa Con!
 Con thờ lạy Chúa Ngôi Con giáng trần.
 Chúa Cha sáng tạo muôn phần,
 Chúa Con giáng thế cứu nhân dân hu.
 Loài người tội lỗi hay hư,
 Cậy nhờ Con Chúa ban thư cứu đời.
 Ma-ri Mẹ Chúa Ngôi Lời,
 Mang thai Con Chúa trên trời hiển vinh.
 Nghèo hèn hang đá Chúa sinh,
 Loài người chiêm ngưỡng gương linh muôn đời.
 Giàu sang Thiên Chúa đời đời,
 Sinh nơi nghèo khó gương trời lạ hay.
 Sống đời ẩn dật quý thay,
 Cả đời vất vả chân tay nhọc nhằn.
 Mồ hôi thấm ướt tấm thân,
 Để cho công việc quý nhân vui lòng.*

Ngày giờ thảm thoát đưa song,
 Chúa Con Cứu Thế ước mong lâu ngày.
 Khởi đầu phép rửa chịu ngay,
 Chúa Con đón lấy lời hay Cha truyền:
 “Con là con Chúa tinh tuyễn”,
 “Các ngươi đón lấy lời truyền thực thi”.
 Chúa Con Linh Thánh dẫn đi,
 Hướng vào hoang địa thực thi chay lòng.
 Quỷ ma thấy Chúa đói ròng,
 Chúng dùng mưu chước phá lòng giữ chay.
 Chúa Con nhất quyết không thay,
 Không làm những cái chúng bày ra khuyên.
 Ngày đầu Chúa giảng lời khuyên,
 Ăn năn sám hối chớ quên thực hành.
 Ngày hai Chúa giảng mối lành,
 Hiến chương nước Chúa thi hành tám ân:
 Sống nghèo được Chúa ban ân,
 Nước trời Chúa hứa nghĩa ân nhân tiền.
 Phúc ai là kẻ sống hiền,
 Thưởng công đất hứa người hiền Chúa ban.
 Phúc ai đau khổ trần gian,
 Ủi an Thiên Chúa trao ban dư thừa.
 Lẽ công khao khát từ xưa,
 Chúa ban ai nấy dư thừa ơn mong.
 Thương người ước muốn tận lòng,

Chúa yêu Chúa quý ước trông thi hành.
 Phúc ai trí sạch lòng thanh,
 Chúa cho nhìn ngắm thánh nhan nhãm tiền.
 Phúc ai thiết lập hòa hiền,
 Hướng nhan thánh Chúa cạnh liên Chúa Cha.
 Nước trời Thiên Chúa ban ra,
 Nhũng ai công chính lại sa khổ sầu.
 Ai ơi, vì Chúa đừng râu,
 Người ta xỉ vả mưu câu xảo gian.
 Anh em hãy hát bình an,
 Trên trời Thiên Chúa luôn ban ơn lành.
 Ôi! Hồng ân Chúa đã dành,
 Tâm điều ân phúc rõ ràng xiết bao.
 Ngợi khen lòng Chúa chí cao,
 Chúa ban phúc lớn đạt dào yêu thương.
 Chúng con gắng sống khiêm nhường,
 Vì lòng mến Chúa dẫu vương khổ sầu.

4- CHÚA THÁNH THẦN

Chúa ôi, Thiên Chúa Ngôi Ba,
 Con thờ lạy Chúa thật là hiển vinh.
 Chúa là Thiên Chúa Thánh Linh,
 Cùng Ba Ngôi Chúa phúc vinh cao vời.
 Thánh Thần Thiên Chúa mọi thời,

*Ban ơn thánh hóa đổi đời chúng sinh.
 Suối nguồn ơn thánh phồn vinh,
 Cội nguồn ấy ở Thánh Linh nhiệm mầu.
 Thánh Thần nhiệm lạ thăm sâu,
 Sủng đoàn, thánh hóa tràn lâu muôn đời.
 Bảy ơn quen gọi ÔN TRỜI, (1)
 Khôn ngoan, mạnh sức lẽ trời biết suy.
 Biết lo thông hiểu tư duy,
 Sống lành, kính sợ biệt quy Thánh Thần
 Chúng con khốn khổ cơ bần,
 Mọi ơn lãnh nhận Thánh Thần Chúa ban.
 Cảm ơn Sức mạnh, Khôn ngoan,
 Muôn vàn ơn phúc chữa chan tràn trề.
 Chớ gì khi chết thỏa thuê,
 Chúa ban sức mạnh tiến về nhà Cha.*



(1)- *Ôn Khôn ngoan, Ôn mạnh sức, Ôn biết suy, Ôn biết lo ,
 Ôn thông hiểu, Ôn đạo đức, Ôn kính sợ.*

5- NUỚC TRỜI

*Nước Cha ngự ở trên trời,
 Thiên đàng phúc thường người noi cõi trần.
 Nước Trời cũng ở trong ta,
 Tâm hồn trong trăng Thánh Thần ngự trong.
 Thiên đàng tốt đẹp hương xông,
 Muôn vàn màu sắc dựng phông thiên đàng.
 Pha lê ngàn sắc không bằng,
 Phàm nhân tắc lưỡi nói nǎng hết lời.
 Chúa Trời tuyệt đối cao vời,
 Giữa muôn thần thánh Chúa Trời ngự trên.
 Tự Ngài phát sáng ánh thiêng,
 Chiếu soi tràn ngập cung thiên nhiệm huyền.
 Chư thần chư thánh ca lên,
 Muôn vàn ca thánh ngợi khen Chúa Trời.
 Thiên đàng muôn chỗ tuyệt vời,
 Chúa dành chư thánh muôn người Chúa yêu.
 Muốn vào đất hứa nhớ điều:
 Chúa khuyên ai nấy đừng chiều ý riêng.
 Đường vào rộng rãi chẳng yên,
 Nó đưa đến chỗ buồn phiền âu lo.
 Ai ơi, nhớ kỹ dặn dò
 Thương người mến Chúa thước đo tấm lòng.*

*Chúa ta rất thích, rất mong,
 Ai đời kính Chúa, hài lòng chúng nhân.
 Cậy trông Chúa cả thế trần,
 Ban ơn giúp sức chẳng phân vân gì.
 Thiên ân đổ xuống tức thì,
 Những người như thế, Chúa chi tiếc lòng?*

6- CHÚA YÊU LOÀI NGƯỜI

*Lạy Cha, Chúa tể muôn loài,
 Loài người được Chúa yêu Ngài dựng nên.
 Dựng nên là bởi ơn trên,
 Ta đây chẳng có công đèn đáp sao?
 Tình yêu của Chúa lớn lao,
 Thông ban tình ấy trao vào thụ sinh.
 Chúng ta với cả ân tình,
 Nhận ân lộc Chúa phát sinh suốt đời.
 Ông hôn ơn xác mọi người,
 Ông chung riêng rẽ mọi thời chúng ta.
 Ông làm con cái Chúa là:
 Nhập vào Hội thánh hồn đà phúc thay!
 Bao người sáng giá sống ngay,
 Lại ngoài Giáo Hội tiếc thay người này!*

*

* * *

*Phần ta yên ổn hằng ngày,
 Xác hồn được Chúa ban đầy ơn thiêng.
 Dựng nên nuôi nấng cách riêng,
 Chim trời cá biển khắp miền biển khơi.
 Rừng hoang dã thú khắp nơi,
 Cứ vào đánh bắt ăn thời thỏa thuê,
 Vật nhà nuôi kiểu đồng quê,
 Sông sâu, lạch suối ê hè cá sông.
 Ba ba, rái cá, chuột đồng,
 Mùa nào thức ấy thật không phụ lòng.
 Quả hoa giải khát mát lòng,
 Rau tươi rải khắp cánh đồng bao la,
 Ăn vào ngon miệng vui ca.
 Chúa ban mọi sự vui tràn, thoả thuê,
 Rừng vàng biển bạc ê hè.
 Loài người sử dụng chẳng chê thứ nào.*

*

* *

*Vì yêu Chúa đã ban trao,
 Kho tàng trân tích dưới lòng đất khô:
 Mỏ vàng mỏ bạc than khô,
 Kim cương đá quý ngọc phô đủ màu,
 Đá vàng đá trắng đá nâu,
 Lại còn núi lửa đào sâu đất bồi.*

*Mỗi khi bức bối trong người,
 Đi tìm phong cảnh cho tươi cõi lòng.
 Đẹp mơ thác đổ thành dòng,
 Một vùng nước trăng thành hồng bốc hơi.
 Ban ngày màu sáng đẹp tươi,
 Cảnh trời lồng lộng khoe tươi sắc màu.
 Đêm về có ánh trăng thâu,
 Em đêm cảnh vật hết âu, thanh bình.*

*

* *

*Hay ra ngắm biển bình minh,
 Mắt nhìn ngàn dặm thấy mình như mơ,
 Dập dồn sóng biển nhấp nhô,
 Bạc đầu sóng lớn đổ bờ tấp vô,
 Trên không mây trăng nhấp nhô,
 In nền xanh biếc như tô thêm màu.
 Xa xa thấp thoáng bóng tàu,
 Nhả hơi phun khói nhu cầu miệt xa.
 Đại bàng rộng cánh bay là,
 Tùng đàn chim nhạn bay ra săn mồi.
 Tâm thần giải thoát khúc nhôi,
 Lòng tràn cảm khoái vui đời tâm linh.*

*

* *

*Lòng người lắng đọng tâm tình,
Tri ân Thiên Chúa chí linh vẹn tuyễn.
Nhìn xem trời đất vĩ huyễn,
Loài người thấy rõ uy quyền Chúa thôi.
Yêu người, yêu Chúa, Chúa ôi!
Tri ân cảm tạ trên môi mọi người.*



7- CA TỤNG MẸ MARIA

*Ba Ngôi cực thánh toàn năng,
 Con thờ lạy Chúa, tin yêu hết lòng,
 Chúng con cảm tạ cậy trông,
 Hồng ân cao cả, Chúa tuôn dạt dào.
 Mẹ ơi, con rất tự hào,
 Chúa ban có Mẹ, lòng bao xiết mừng.
 Mẹ là suối mát không ngừng,
 Chuyển nguồn ơn thánh, Chúa từng lắng nghe.
 Chúng con nhờ Mẹ che chở,
 Mẹ là bóng mát trưa hè nóng ghê.
 Mẹ là tiếng hát êm đềm,
 Làm con thơ trẻ ngủ thêm giấc dài.
 Mẹ trao áu Chúa con Ngài,
 Cho loài nhân thế van nài ơn thiêng.
 Lại nhờ Thánh Thể kết liên,
 Ban ơn bồi dưỡng liên miên xác hồn.
 Chúng con cảm tạ hết lòng,
 Mấy lời thơ bé ca tôn hết tình.*

*

* * *

*Mẹ ôi! Mẹ đẹp cao siêu,
 Tràn đầy ơn thánh, phong nhiêu khôn lường.
 Chúa trang điểm Mẹ phi thường,*

Ôn trời thánh sảng, hoa hường siêu linh.

Hừng đông rực sáng kim tinh,

Kém xa Mẹ thánh như hình trong mơ.

Ráng chiều ngàn sắc huyền thơ,

Sánh cùng Mẹ Chúa tựa ngờ chiêm bao.

Mẹ như hương tỏa thơm tho,

Như trăng không khuyết soi cho trân đời.

Mẹ như gió thoảng khung trời,

Tựa như khúc nhạc diệu vời ý thơ.

Mẹ như giòng thác huyền mơ,

Ru con lân với tiếng hò ngủ đi.

*

* * *

Tàu kia mắc nạn khốn nguy,

Mẹ như phao rải, cứu nguy cả tàu.

Mẹ ơi, Nữ tướng nhiệm mầu,

Quyền uy phép tác Mẹ tâu Chúa Trời.

Chúa Trời chấp nhận mọi lời,

Thiên thần các thánh muôn lời ngợi ca.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	<i>trang</i> 6
Lời Nói ĐẦU	9
Chương I		
GIÁNG SINH VÀ THỜI THƠ ẤU		
CỦA ĐỨC GIÊSU	11
1- Gia phả Đức Giêsu Kitô		
2- Truyền tin cho ông Giuse (Mt 1, 18-25)		
3- Các nhà chiêm tinh (Mt 2, 1-12)		
4- Chúa trốn sang Ai Cập (Mt 2, 13-18)		
5- Từ Ai cập trở về (Mt 2, 19-23)		
Chương II		
CÔNG BỐ NUỚC TRỜI	17
A- Phần lý thuyết	17
1- Gioan Tẩy Giả rao giảng (Mt 3, 1-12)		
2- Đức Giêsu chịu phép rửa (Mt 3, 13-17)		
3- Đức Giêsu chịu cám dỗ (Mt 4, 1-11)		
4- Chúa qua miền Galilêa (Mt 4, 12-17)		
5+6 Chúa gọi 4 môn đệ (Mt 4, 18-25)		

B- Rao giảng nước trời

BÀI GIẢNG TRÊN NÚI 26

- 1- Tám mối phúc (Mt 5, 1-12)
- 2- Muối cho đồi, ánh sáng cho trần gian
(Mt 5, 13-16)
- 3- Chúa kiện toàn luật Môsê (Mt 5, 17-19)
- 4- Đức công chính của môn đệ (Mt 5, 20)
- 5- Đừng giận ghét (Mt 5, 21-26)
- 6- Chớ ngoại tình (Mt 5, 27-30)
- 7- Đừng ly dị (Mt 5, 31-32)
- 8- Đừng thề thốt (Mt 5, 33-37)
- 9- Chớ trả thù (Mt 5, 38-42)
- 10- Phải yêu kẻ thù (Mt 5, 43-48)
- 11- Bố thí kín đáo (Mt 6, 1-4)
- 12- Cầu nguyện kín đáo (Mt 6, 5-6)
- 13- Kinh Lạy Cha (Mt 6, 7-15)
- 14- Ăn chay kín đáo (Mt 6, 16-18)
- 15- Của cải trên trời (Mt 6, 19-21)
- 16- Đèn của thân thể (Mt 6, 22-23)
- 17- Không vừa làm tôi Thiên Chúa và làm tôi
tiền của (Mt 6, 24)
- 18- Tin vào Chúa quan phòng (Mt 6, 25-34)

- 19- Đừng xét đoán (Mt 7, 1-5)
- 20- Đừng quăng của thánh cho chó (Mt 7, 6)
- 21- Cứ xin sẽ được (Mt 7, 7-11)
- 22- Khuân vàng thước ngọc (Mt 7, 12)
- 23- Hai con đường (Mt 7, 13-14)
- 24- Cây nào trái ấy (Mt 7, 15-19)
- 25- Môn đệ chân chính (Mt 7, 21-27)
- 26- Cách giảng dạy của Chúa Giêsu
(Mt 7, 28-29)

Chương III

RAO GIẢNG NUỚC TRỜI 45

A- PHẦN KÝ THUẬT 45

- 1- Chúa chữa người bị phong cùi (Mt 8, 1-4)
- 2- Chữa đầy tớ Đội trưởng (Mt 8, 5-13)
- 3- Chúa Chữa bà mẹ vợ Phêrô (Mt 8, 14-15)
- 4- Đức Giêsu chữa lành mọi kẻ ốm đau
(Mt 8, 16-17)
- 5- Người môn đệ phải bỏ mọi sự (Mt 8, 18-22)
- 6- Đức Giêsu dẹp yên biển động(Mt 8, 23-27)
- 7- Hai người bị quỉ ám (Mt 8, 28-34)
- 8- Chữa người bại liệt (Mt 9, 1-8)

9- Đức Giêsu kêu gọi ông Matthêu (Mt 9, 9)

10- Đức Giêsu dùng bữa với người tội lỗi
(Mt 9, 10-13)

11- Tranh luận về việc ăn chay (Mt 9, 14-17)

12- Chúa chữa người bị băng huyết và
con gái thủ lãnh sống lại (Mt 9, 18-26)

13- Chúa chữa hai người mù (Mt 9, 27-31)

14- Chúa chữa người câm bị quỉ ám (Mt 9, 32-34)

15- Chúa thương dân lầm than (Mt 9, 35-38)

B- CÁC BÀI VỀ TRUYỀN GIÁO 58

1- Chúa sai 12 môn đồ đi giảng (Mt 10, 1-16)

2- Đức Giêsu tiên báo cuộc bách hại
(Mt 10, 17-25)

3-Nói giữa ban ngày (Mt 10, 26-33)

4- Chúa đến để gây chia rẽ (Mt 10, 34-36)

5- Từ bỏ mình để theo Chúa (Mt 10, 37-39)

6- Ai tiếp đón anh em là tiếp đón Thầy
(Mt 10, 40-42)

Chương IV MẪU NHIỆM NUỐC TRỜI 67

A- PHẦN KÝ THUẬT 67

- 1- Nhập đê (Mt 11, 1)
- 2- Câu hỏi của Thánh Gioan Tẩy giả
và câu trả lời của Chúa (Mt 11, 2-14)
- 3- Chúa phán đoán về thế hệ của Người
(Mt 11, 15-19)
- 4- Khốn cho những thành xem phép lạ
mà không xám hối (Mt 11, 20-24)
- 5- Chúa Cha và người con (Mt 11, 25-27)
- 6- Hãy mang lấy ách của tôi (Mt 11, 28-30)
- 7- Môn đồ bức lúa ăn ngày Sabat (Mt 12, 1-8)
- 8- Chúa chữa người bại tay (Mt 12, 9-14)
- 9- Đức Giêsu người tôi trung của Thiên Chúa
(Mt 12, 15-21)
- 10- Đức Giêsu và quý vương (Mt 12, 22-32)
- 11- Lòng có đầy miệng mới nói ra
(Mt 12, 33-37)
- 12- Dấu lạ ngôn sứ Giona (Mt 12, 38-42)
- 13- Quý phản công (Mt 12, 43-45)
- 14- Ai thuộc về gia đình Đức Giêsu
(Mt 12, 46-50)

B-BÀI GIẢNG BẰNG DỤ NGÔN 81

- 1- Nhập đền (Mt 13, 1-3)
- 2-4 Dụ ngôn gieo giống (Mt 13, 4-9)
 - Giải nghĩa dụ ngôn (Mt 13, 18-23)
- 3- Tại sao Chúa dùng dụ ngôn mà nói
(Mt 13, 10-17)
- 4-2 Giải nghĩa dụ ngôn (Mt 13, 4-9)
 - Dụ ngôn gieo giống Mt 13, 18-23)
- 5- Dụ ngôn cỏ lùng (Mt 13, 24-30)
- 6- Dụ ngôn hạt cải (Mt 13, 31-32)
- 7- Dụ ngôn men trong bột (Mt 13, 33)
- 8- Tại sao Chúa dùng dụ ngôn (Mt 13, 34-35)
- 9- Giải nghĩa dụ ngôn cỏ lùng (Mt 13, 36-43)
- 10- Dụ ngôn kho báu+ ngọc quý
(Mt 13, 44-46)
- 11- Dụ ngôn Cái lưỡi (Mt 13, 47-50)
- 12- Câu kết (Mt 13, 51-52)

Chương V

GIÁO HỘI BƯỚC ĐẦU GIÁO HỘI	91
A- PHẦN KÝ THUẬT	91

- 1- Chúa về thăm Nagiaret (Mt 13, 53-58)
- 2- Vua Hêrôđê và Đức Giêsu (Mt 14, 1-2)
- 3- Ông Gioan Tẩy giả bị chém đầu

- (Mt 14, 3-12)
- 4- Hóa bánh ra nhiều lần nhất (Mt 14, 13-21)
- 5- Đức Giêsu đi trên mặt nước (Mt 14, 22-33)
- 6- Đức Giêsu chữa nhiều người đau yếu
(Mt 14, 34-36)
- 7- Tranh luận về truyền thống (Mt 15, 1-9)
- 8- Cái gì làm cho người ta ra ô uế
(Mt 15, 10-20)
- 9- Chúa chữa con gái bà Canaan
(Mt 15, 21-28)
- 10- Đức Giêsu chữa bệnh nhân ven bờ hồ
Galilêa (Mt 15, 29-31)
- 11- Chúa hóa bánh ra nhiều 2 (Mt 15, 32-39)
- 12- Người Do thái đòi dấu lạ từ trời.
(Mt 16, 1-4)
- 13- Men Pharisiêu và Sađốc (Mt 16, 5-12)
- 14- Ông Phêrô tuyên xưng Đức Giêsu là
Con Thiên Chúa (Mt 16, 13-20)
- 15- Đức Giêsu tiên báo cuộc thương khó I
(Mt 16, 21-23)
- 16- Điều kiện để theo Đức Giêsu
(Mt 16, 24-28)
- 17- Chúa biến hình (Mt 17, 1-8)
- 18- Câu hỏi về ngôn sứ Elia (Mt 17, 9-13)

- 19- Chữa người bị kinh phong (Mt 17, 14-21)
- 20- Đức Giêsu tiên báo cuộc thương khó II
(Mt 17, 22-23)
- 21- Đức Giêsu và Phêrô nộp thuế
(Mt 17, 24-27)

B- BÀI GIẢNG VỀ GIÁO HỘI 113

- 1- Ai là người lớn nhất trong nước trời
(Mt 18, 1-4)
- 2- Đừng làm cớ cho người ta vấp ngã
(Mt 18, 5-11)
- 3- Con chiên lạc (Mt 18, 12-14)
- 4- Sửa lỗi anh em (Mt 18, 15-18)
- 5- hiệp lời nguyện cầu (Mt 18, 19-20)
- 6- Anh em tha thứ cho nhau (Mt 18, 21-22)
- 7-Dụ ngôn tên mắc nợ không biết thương xót
(Mt 18, 23-35)



Chương VI
NUỚC TRỜI - TRIỀU ĐẠI THIÊN CHÚA

ĐẾN RỒI	119
A—PHẦN KÝ THUẬT	119
1- Câu hỏi về việc ly dị (Mt 19, 1-9)	
2- Tự nguyện sống khiết tịnh (Mt 19, 10-12)	
3- Đức Giêsu và trẻ em (Mt 19, 13-15)	
4- Người thanh niên có nhiều của (Mt 19, 16-22)	
5- Người giàu có khó vào nước trời (Mt 19, 23-26)	
6- Phần thưởng dành cho ai bỏ mọi sự theo Đức Kitô (Mt 19, 27-30)	
7- Dụ ngôn làm vườn nho (Mt 20, 1-16)	
8- Chúa báo cuộc thương khó lần III	
9- Bà mẹ của haicon ông Dêbêđê (Mt 20, 20-23)	
10- Ai làm lớn phải phục vụ (Mt 20, 24-28)	
11- Chúa chữa hai người mù (Mt 20, 29-34)	
12- Chúa vào Giêrusalem với tư cách là Đấng Messia (Mt 21, 1-11)	
13- Chúa đuổi những kẻ buôn bán ra khỏi đền thờ (Mt 21, 12-17)	
14- Cây vả không ra trái (Mt 21, 18-22)	

- 15- Câu hỏi về quyền bính của Đức Giêsu
(Mt 21, 23-27)
- 16- Dụ ngôn hai người con (Mt 21, 28-32)
- 17- Dụ ngôn tá điền sát nhân (Mt 21, 33-46)
- 18- Dụ ngôn tiệc cưới (Mt 22, 1-14)
- 19- Nộp thuế cho Xêda (Mt 22, 15-22)
- 20- Kẻ chết sống lại (Mt 22, 23-33)
- 21- Điều răn trọng nhất (Mt 22, 34-40)
- 22- Đức Kitô là con và cũng là Chúa của
Đavít (Mt 22, 41-46)
- 23- Các kinh sư và Pharisieu giả hình
(Mt 23,1-12)
- 24- Chúa khiển trách kinh sư và Pharisieu
(Mt 23, 13-32)
- 25- Tội ác và hình phạt (Mt 23, 33-36)
- 26- Đức Giêsu thương tiếc Giêrusalem
(Mt 23, 37-39)

B- BÀI GIẢNG VỀ THỜI CÁNH CHUNG 150

- 1- Nhập đề (Mt 24, 1-3)
- 2- Những cơn đau đớn khởi đầu
(Mt 24, 4-14)

- 3- Cơn gian nan khốn khổ tại Giêrusalem
(Mt 24, 15-25)
- 4- Cuộc quang lâm của Con Người
(Mt 24, 26-28)
- 5- Hiện tượng của ngày quang lâm
(Mt 24, 29-31)
- 6- Thí dụ cây vả (Mt 24, 32-36)
- 7- Phải canh thức và sẵn sàng (Mt 24, 37-44)
- 8- Dụ ngôn người đầy tớ trung tín
(Mt 24, 45-51)
- 9- Dụ ngôn mười người trinh nữ (Mt 25, 1-13)
- 10- Dụ ngôn những nén bạc (Mt 25, 14-30)
- 11- Cuộc phán xét chung (Mt 25, 31-46)

Chương VII

THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH 163

- 1- Âm mưu hại Đức Giêsu (Mt 26, 1-5)
- 2- Đức Giêsu được xức dầu thơm
(Mt 26, 6-13)
- 3- Giuđa nộp Đức Giêsu (Mt 26, 14-16)
- 4- Chuẩn bị lẽ vượt qua (Mt 26, 17-19)
- 5- Đức Giêsu tiên báo Giuđa nộp Thầy
(Mt 26, 20-25)

- 6- Đức Giêsu lập phép Thánh Thể
(Mt 26, 26-29)
- 7- Chúa báo Phêrô chối Thầy (Mt 26, 30-35)
- 8- Đức Giêsu cầu nguyện tại Gêtsêmani
(Mt 26, 36-45)
- 9- Đức Giêsu bị bắt (Mt 26, 46-56)
- 10- Đức Giêsu ra trước hội đồng
(Mt 26, 57-68)
- 11- Phêrô chối Thầy (Mt 26, 69-73)
- 12- Đức Giêsu bị giải đến Philatô (Mt 27, 1-2)
- 13- Giuđa đi thắt cổ (Mt 27, 3-10)
- 14- Chúa ra trước tòa Philatô (Mt 27, 11-26)
- 15- Chúa bị đội vòng gai (Mt 27, 27-31)
- 16- Đức Giêsu chịu đóng đinh (Mt 27, 32-38)
- 17- Đức Giêsu bị nhục mạ (Mt 27, 39-44)
- 18- Đức Giêsu trút linh hồn (Mt 27, 45-56)
- 19- Mai táng Đức Giêsu (Mt 27, 57-61)
- 20- Lính canh mồ (Mt 27, 62-66)
- 21- Ngôi mộ trống (Mt 28, 1-8)
- 22- Chúa hiện ra với các phụ nữ (Mt 28, 9-10)
- 23- Các thượng tế lừa đảo (Mt 28, 11-15)
- 24- Chúa Giêsu hiện ra tại Galilê,
Chúa sai môn đồ đi rao giảng cho muôn
dân (Mt 28, 16-20)

PHỤ THÊM

MẤY TÂM TÌNH VỚI CHÚA 189

- 1- Chúa Cha dựng nên muôn loài
- 2- Cảnh vũ trụ đẹp
- 3- Ca tụng Chúa Con
- 4- Chúa Thánh Thần
- 5- Nước trời
- 6- Chúa yêu loài người
- 7- Ca tụng Đức Mẹ



Tin Mừng Thánh Matthêu

Nhà xuất bản : Phượng Đông

Chịu trách nhiệm xuất bản : Quang Thắng

Biên tập nội dung : Hà Linh

Sửa bản in : Minh Thư

Trình bày bìa : Lian, Yphan

In 1000 bản khổ : 14 x 20 cm

Tại Công ty CPTM, Nhật Nam

006 lô FCCKCN Tân Bình

Tân Phú, TPHCM

Số ĐK kế hoạch xuất bản :

658 - 2011/ C xB /27/06/2001

In xong và nộp lưu chiểu tháng 08/2011

